



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CUV e:



Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và nên được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm xuất bản tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập

“Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ Khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Hotline miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7h30 ~ 18h00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này giúp bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu và góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.
- Mã số trong tài liệu này chỉ từng quốc gia trực tiếp bán hàng.

- Hình minh họa trong tài liệu này dựa trên loại xe EVP4 II ED.

Mã quốc gia

Mã	Quốc gia
EVP4	
ED, II ED	Bán hàng trực tiếp tại Châu Âu, Vương quốc Anh, Xéc-bi-a, Ít-xa-ren
PH	Phi-líp-pin
TH, II TH	Thái Lan
II V	Việt Nam

*Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo từng nơi.

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Việc điều khiển xe an toàn cũng là một trọng trách.

Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác.

Tuy nhiên, chúng tôi khó có thể cảnh báo cho bạn tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
- Thông điệp an toàn nằm sau biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Các thông tin quan trọng khác được cung cấp theo tiêu đề sau:

LƯU Ý

Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy T. 2

Hướng dẫn vận hành T. 24

Bảo dưỡng T. 140

Tìm kiếm hư hỏng T. 169

Thông tin T. 189

Thông số kỹ thuật T. 209

Mục lục T. 211

An toàn xe máy

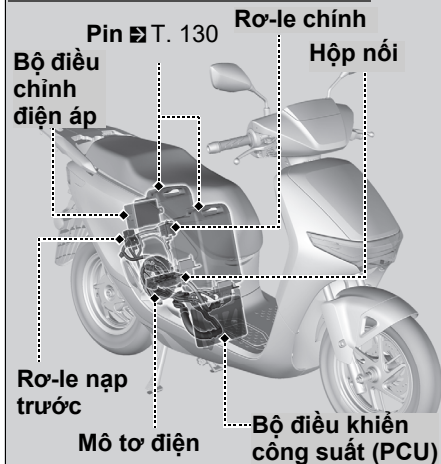
Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Vận hành xe điện an toàn	T. 3
Hướng dẫn về an toàn	T. 6
Nhãn hình ảnh.....	T. 10
Những cảnh báo về an toàn	T. 16
Cảnh báo khi lái xe	T. 18
Phụ kiện & Cải tạo xe	T. 22
Trọng tải	T. 23

Vận hành xe điện an toàn

Làm việc với xe điện

Các bộ phận của hệ thống điện cao áp



- Xe điện này được trang bị pin cao áp điều khiển mô tơ điện và bình điện 12 V cung cấp năng lượng cho bộ phận chiếu sáng. Hãy thực hiện theo hướng dẫn trong tài liệu này khi xử lý pin.

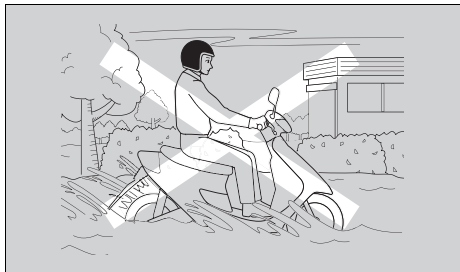
⚠ CẢNH BÁO

Điện cao áp được cấp cho tất cả các bộ phận và dây dẫn (màu cam và tím) của xe.

Việc tháo rời hoặc cải tạo xe có thể khiến bạn bị điện giật hoặc gây ra hỏa hoạn, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Khi xử lý các phụ tùng điện cao áp, hãy tuân thủ các quy tắc sau:

- Không tháo rời, cải tạo hay chạm vào những phụ tùng này.
- Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra và sửa chữa.



LƯU Ý

Nếu xe bị ngập nước, nước có thể xâm nhập vào pin và dẫn đến hỏng hóc. Không được lái xe và lập tức liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Sau khi xảy ra va chạm, hãy lưu ý những điều sau:
 - ▶ Bạn có thể bị điện giật nếu gặp phải tai nạn làm hư hỏng nghiêm trọng hoặc biến dạng xe. Tuyệt đối không chạm vào các bộ phận của hệ thống điện cao áp hay dây điện của các bộ phận này (màu cam và tím). **T. 3**
 - ▶ Không được tiếp xúc với dung dịch điện phân. Nếu để dung dịch điện phân tiếp xúc với mắt hay dính lên da có thể gây kích ứng hoặc bỏng.
Sơ cứu trong trường hợp khẩn cấp
T. 147
 - ▶ Nếu xảy ra hỏa hoạn, hãy sử dụng bình chữa cháy phù hợp với đám cháy điện. Việc cố gắng dập tắt đám cháy điện dù bằng một lượng nước nhỏ cũng có thể khá nguy hiểm. Trong trường hợp khẩn cấp phải dùng nước để dập tắt đám cháy điện, hãy đảm bảo sử dụng thật nhiều nước từ trụ nước cứu hỏa hoặc thiết bị tương tự.

CẢNH BÁO

Do xe của bạn sử dụng điện cao áp cho pin, nếu bạn xử lý sai cách khi xảy ra tai nạn, bạn có thể gặp phải các tình huống bất ngờ, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Nếu bạn gặp tai nạn do va chạm, hãy làm theo quy trình và hướng dẫn trong tài liệu này.

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo các hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. 📖 T. 16

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn mặc trang phục vừa người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích. Hãy đảm bảo bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau bám vào tay dắt sau hoặc hông của người lái, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học và tập lái xe

Kể cả khi bạn đã từng lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn sẵn sàng để dừng xe hoặc tránh các chướng ngại vật đúng lúc.

Hãy để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường, đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Thể trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy không lái xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe trong điều kiện an toàn là điều rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Không được chở quá trọng tải cho phép (📖 T. 23), và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (📖 T. 22).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kỳ ai không may bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn ổ khóa sang vị trí  (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dung dịch, mức độ siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.

Chiếc xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để kiểm tra toàn bộ xe càng sớm càng tốt.

Nếu sự cố va chạm gây hư hỏng nghiêm trọng đối với chiếc xe, bạn sẽ có nguy cơ bị điện giật. Không chạm vào các bộ phận hoặc dây điện của hệ thống điện cao áp (màu cam và tím).

- Tránh tiếp xúc với dung dịch của pin.

- ▶ Dung dịch của pin có thể rò rỉ sau khi xảy ra va chạm nghiêm trọng. Tránh để dung dịch dính vào da hoặc mắt.

Dung dịch của pin có tính ăn mòn. Nếu bạn vô tình chạm vào dung dịch này, hãy rửa sạch (các) phần cơ thể đã tiếp xúc bằng thật nhiều nước trong ít nhất năm phút, rồi tới khám tại các cơ sở y tế ngay lập tức.

- Sử dụng bình chữa cháy dùng cho đám cháy do chập điện.

- ▶ Cố gắng dập tắt đám cháy do chập điện bằng một lượng nước nhỏ có thể gây nguy hiểm.

CẢNH BÁO

Do điện cao áp được sử dụng cho pin, nếu bạn chạm vào các bộ phận của hệ thống điện cao áp khi xảy ra tai nạn, bạn có thể gặp phải các tình huống bất ngờ, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Vui lòng thực hiện theo các phương pháp và hướng dẫn trong tài liệu này khi xảy ra tai nạn.

Pin

Nếu có mùi lạ, pin có thể đã gặp phải sự cố. Ngay lập tức dừng xe ở nơi an toàn ngoài trời, tránh xa những đồ vật dễ cháy, và vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off), sau đó liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc kỹ thông tin này, không được bóc và loại bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để bảo dưỡng và sửa chữa.



NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

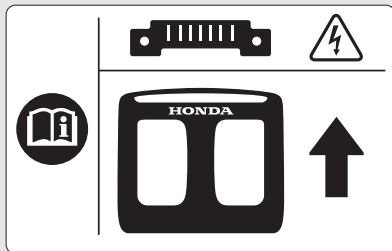
Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



NHÃN CẢNH BÁO HƯỚNG LẮP PIN

- Không chạm hoặc kết nối các cực trên pin với vật kim loại.
- Lắp pin theo đúng hướng được chỉ dẫn trên nhãn này.



NHÃN HƯỚNG DẪN LẮP PIN

Lắp và tháo pin theo phương thẳng đứng.

mẫu



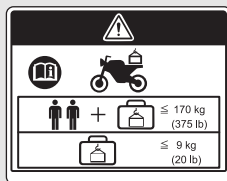
NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện tránh xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các rủi ro mà bình điện có thể gây ra.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện có dung dịch điện phân ngang bằng hoặc thấp hơn vạch dưới vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.

NHÃN CẢNH BÁO VỀ PHỤ KIỆN VÀ TẢI TRỌNG CẢNH BÁO

Loại ED, II ED

PHỤ KIỆN VÀ TẢI TRỌNG



- Việc lắp thêm phụ kiện và hành lý có thể ảnh hưởng đến độ an toàn, ổn định và khả năng xử lý của xe.
- Hãy đọc kỹ hướng dẫn trong sổ tay người dùng và tài liệu lắp đặt trước khi lắp phụ kiện.
- Tổng trọng lượng của phụ kiện và hành lý cộng với trọng lượng của người lái và khách không được vượt quá **170 kg (375 lb)**, đây là giới hạn trọng lượng tối đa.
- Trong mọi trường hợp, trọng lượng hành lý không được vượt quá **9 kg (20 lb)**.
- Không khuyến khích lắp các tấm chắn gió lớn gắn ở phuộc hoặc tay lái.

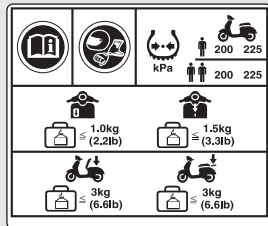
NHÃN CẢNH BÁO CBS

Loại ED, II ED, PH, II V

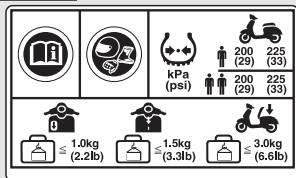
Việc điều chỉnh dây cáp phải do cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện.



Loại ED, II ED, PH



Loại II V



NHÃN THÔNG TIN LỚP & GIỚI HẠN HÀNG HÓA

Lốp xe phải được thay thế bởi cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Áp suất lốp nguội:

[Chỉ người lái]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

[Người lái và người ngồi sau]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

Giới hạn hàng hóa:

Hộp đựng đồ phía trước **1,0 kg (2.2 lb)**

Móc treo đồ **1,5 kg (3.3 lb)**

Hộp đựng đồ **3,0 kg (6.6 lb)**

Loại ED, II ED, PH

Tay dắt sau **3,0 kg (6.6 lb)**

NHÃN CẢNH BÁO AN TOÀN

Vì sự an toàn của bạn, luôn đội mũ bảo hiểm, mặc trang phục bảo hộ.



NHÃN PHÒNG NGỪA CẢI TẠO XE THẬN TRỌNG

- Không mở ốp hoặc chạm vào các bộ phận bên trong.
- Xử lý mô tơ không đúng cách có thể gây ra tai nạn bất ngờ, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.
- Các bộ phận bên trong ốp chỉ được xử lý bởi kỹ thuật viên có chuyên môn.
- Đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng.

Những cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên sàn để chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi chạy xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.
- Mô tơ điện không gây ra tiếng ồn, vì vậy hãy chú ý đến các điều kiện xung quanh bạn. Ngoài ra, hãy chú ý đến các phương tiện khác và người đi bộ.

Trang phục bảo hộ

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Tránh mặc quần áo quá rộng vì có thể bị cuốn vào bất kỳ bộ phận nào của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.
- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

I Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

I Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

I Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 100 km (60 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo độ ổn định và hiệu suất của xe trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm độ ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Phanh kết hợp

Chiếc xe này được trang bị hệ thống phanh kết hợp phân bổ lực phanh giữa phanh trước và phanh sau.

Lực phanh được phân bổ tới phanh trước và phanh sau khác nhau khi chỉ sử dụng phanh trước và chỉ sử dụng phanh sau.

Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm sẽ hoạt động không hiệu quả. Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

Dừng xe

- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
 - Nếu buộc phải dừng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dừng xe sao cho xe không bị di chuyển hoặc bị đổ.
 - Hãy đảm bảo rằng không có vật liệu dễ cháy ở gần các bộ phận có nhiệt độ cao.
 - Không chạm vào khu vực gần mô tơ điện, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi nguội hẳn.
 - Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn khóa cổ lái, khóa ổ khóa (▶ T. 87) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB nếu cần. ▶ T. 81
- Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.

Ngoại trừ loại ED, II ED

Đồng thời, hãy cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

I Dựng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Vận ổ khóa sang vị trí  (Off).

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

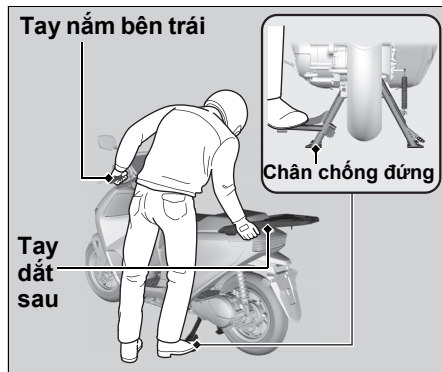
Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, đứng bên trái xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

► Quay tay lái sang bên phải làm giảm độ ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vận ổ khóa sang vị trí  (Lock) (➡ T. 79) và khóa ổ khóa (➡ T. 87).

5. Ngoại trừ loại ED, II ED

Cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

➡ T. 90

Hệ thống kiểm soát lực kéo Honda

Khi Hệ thống kiểm soát lực kéo Honda phát hiện bánh sau có hiện tượng quay trượt khi tăng tốc, hệ thống sẽ giới hạn lực kéo tác dụng vào bánh sau.

Hệ thống kiểm soát lực kéo không hoạt động khi giảm tốc và sẽ không ngăn bánh sau trượt do phanh mô tơ. Không đột ngột giảm ga, đặc biệt khi đang lái xe trên mặt đường trơn trượt.

Hệ thống kiểm soát lực kéo không thể hỗ trợ khắc phục cho các điều kiện đường hiểm trở hoặc tăng tốc nhanh. Luôn chú ý tới điều kiện đường sá và thời tiết, cũng như kỹ năng và tình trạng sức khỏe của bạn khi sử dụng tay ga.

Luôn sử dụng các loại lốp được khuyến cáo nhằm đảm bảo hệ thống kiểm soát lực kéo hoạt động chính xác.

Phụ kiện & Cải tạo xe

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp phụ kiện không chính hãng Honda cho xe hoặc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe vì có thể gây mất an toàn cho xe.

Ngoài ra, việc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng.

Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong tài liệu này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
Khả năng chở tối đa / Khối lượng hành lý tối đa ➤ T. 209
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ đạc gần đèn hoặc mô tơ điện.

CẢNH BÁO

Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

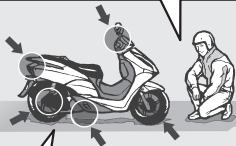
Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong tài liệu này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T.145

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.

Kiểm tra lượng điện còn lại của pin.



Các chức năng cơ bản.

- Bảng đồng hồ thông tin ➡ T.28 ➡ T.66
- Các đèn báo ➡ T.74
- Các công tắc ➡ T.76
- Khóa cổ lái ➡ T.79
- Khóa phanh ➡ T.118
- Thiết bị điều khiển FOB ➡ T.80
- Hệ thống báo động chống trộm ➡ T.89
- Hệ thống xác định vị trí xe ➡ T.94

Tăng tốc ➡ T.124

Vận ga từ từ.

Lái xe với tốc độ cho phép.



Kích hoạt mô tơ điện ➡ T.121

Kiểm tra xem khu vực xung quanh bạn có an toàn không, sau đó kích hoạt mô tơ điện.



Khởi động xe ➡ T.124

Trước khi bắt đầu chạy xe, hãy bật đèn báo rẽ để báo hiệu hướng di chuyển và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.



Phanh ⇐ T.125

Nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

▶ Đèn phanh sáng báo hiệu đang sử dụng phanh.



Dừng xe

Nếu chuẩn bị đưa xe vào lề đường, hãy báo hiệu trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó đưa xe vào lề từ từ.



Góc cua rẽ

Trước khi rẽ, hãy sử dụng phanh.



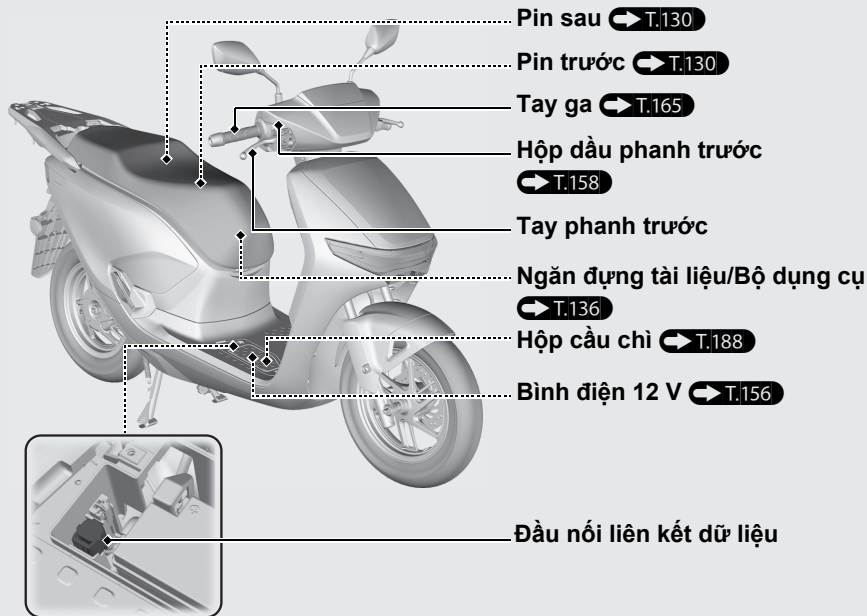
Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

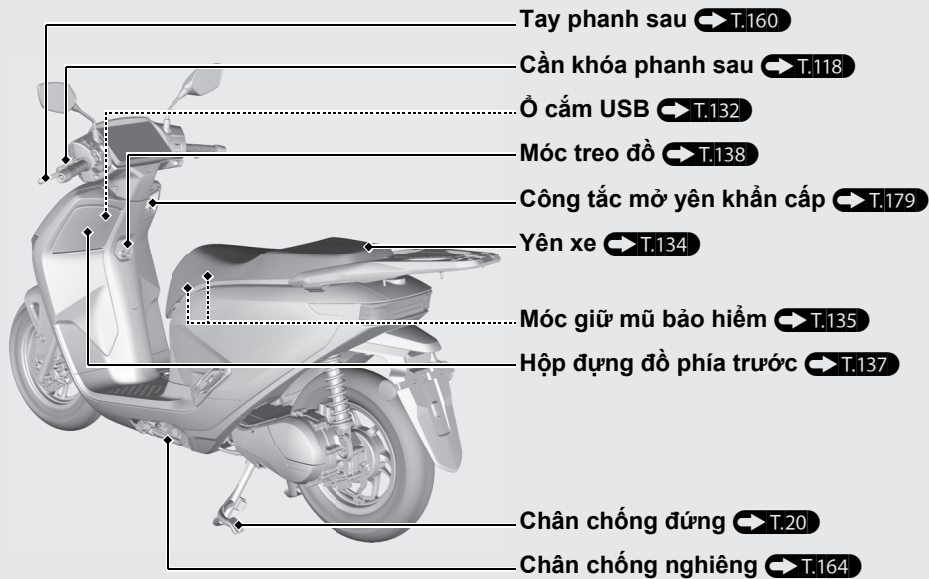
Dừng xe ⇐ T.19

Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
Dừng xe bằng chân chống, khóa cổ lái.



Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ

Loại ED, PH, TH

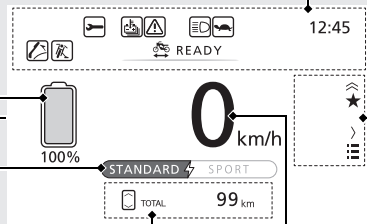


Bạn có thể thay đổi tốc độ và đơn vị đồng hồ đo mức tiêu hao năng lượng. ➡ T.42 ➡ T.54
Khi động cơ không hoạt động, việc vận hành các chức năng của màn hình trong thời gian dài có thể dẫn đến tình trạng bình điện 12 V yếu (hỏng) hoặc hết điện.

Đồng hồ đo pin (dạng vạch/số)

➡ T.30

Thanh trạng thái ➡ T.31



Vùng có thể chọn ➡ T.38

Đồng hồ đo tốc độ

Vùng INFO (THÔNG TIN) ➡ T.34 / Thông báo ➡ T.65

Đèn báo chế độ lái ➡ T.119

Đèn hiển thị chế độ lái hiện tại.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đồng hồ đo pin (dạng vạch/số)

Hiển thị lượng điện còn lại của pin.

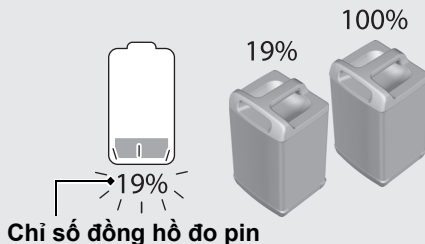
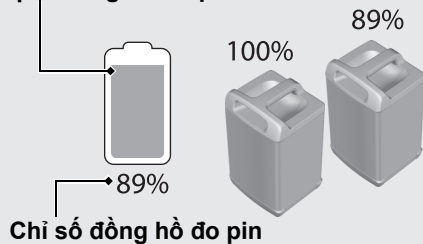
Mức pin hiển thị theo pin có dung lượng thấp hơn, có thể là pin trước hoặc pin sau của động cơ.

Mức giảm giá trị dạng vạch và số hiển thị trên đồng hồ đo pin khác nhau tùy thuộc vào điều kiện vận hành và cách bạn lái xe. Khi các giá trị hiển thị này giảm, bạn phải sạc điện cho xe.

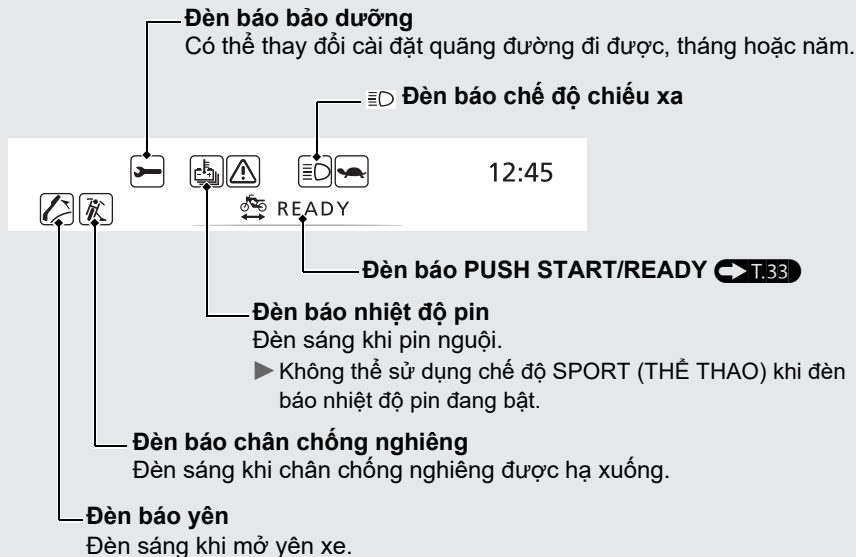
- Nếu lượng điện còn lại của pin thấp hơn 19%, số trên đồng hồ đo pin sẽ nhấp nháy.
- Nếu lượng điện còn lại của pin trước hoặc pin sau giảm xuống dưới 0%, bạn sẽ không thể lái xe.

Đèn báo lỗi đồng hồ đo pin ➡ T.176

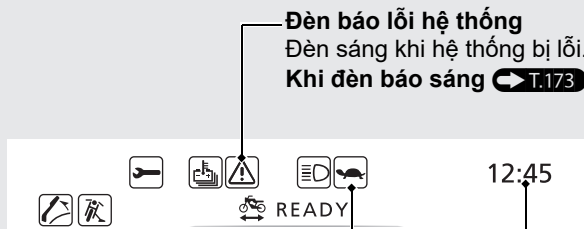
Vạch đồng hồ đo pin



Thanh trạng thái



Bảng đồng hồ (Tiếp theo)



Đèn báo lỗi hệ thống

Đèn sáng khi hệ thống bị lỗi.

Khi đèn báo sáng ➡ T.173

Đèn báo giới hạn công suất

Đèn báo giới hạn công suất sẽ nhấp nháy khi xe sắp đạt giới hạn công suất và sáng lên khi đạt giới hạn.

► Xe sẽ tự giới hạn công suất trong bất kỳ trường hợp nào sau đây. Hiệu suất hoạt động của mô tơ điện giảm, nhưng bạn vẫn có thể lái xe. Đèn báo sẽ tự động tắt khi không còn giới hạn công suất.

- Nếu PCU hoặc mô tơ điện quá nóng.
- Nếu pin quá nóng hoặc nguội.
- Nếu lượng điện còn lại của pin thấp.

Khi đèn báo sáng ➡ T.171

Đèn báo sáng khi lên dốc ➡ T.173

Đèn báo sáng khi dưới 0 °C ➡ T.173

Đồng hồ (hiển thị 12 giờ hoặc 24 giờ)

Để cài đặt đồng hồ báo giờ: ➡ T.42 ➡ T.53

Đèn báo PUSH START/READY

Đèn báo **PUSH START**

Đèn nhấp nháy nếu có thể kích hoạt mô tơ điện khi ổ khóa ở vị trí I (On).

Khi đèn báo **PUSH START** không nhấp nháy ➡ T.170

Đèn báo **READY**

Đèn sáng khi có thể lái xe và khi bạn đang lái xe.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Vùng THÔNG TIN (INFO)

Vùng THÔNG TIN (INFO) hiển thị nhiều thông tin xe khác nhau.

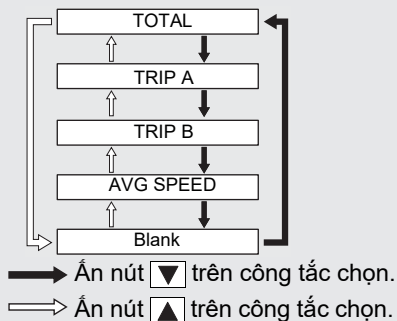
Các mục dưới đây hiển thị mặc định.

- Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]
- Đồng hồ đo hành trình A [TRIP A]
- Đồng hồ đo hành trình B [TRIP B]
- Tốc độ trung bình [AVG SPEED]

Có thể thay đổi các mục thông tin hiển thị trong vùng THÔNG TIN (INFO).

Hiển thị lên tới 5 mục. (Bao gồm mục trống)
Nếu không có mục nào được chọn hoặc chỉ chọn mục trống, vùng THÔNG TIN (INFO) sẽ không có mục nào.

Để thay đổi thông tin: ➡ T.42 ➡ T.49



Dưới đây là các kiểu mục thông tin có thể hiển thị trong vùng THÔNG TIN (INFO):

TOTAL	➡ T.35
TRIP A	➡ T.36
TRIP B	➡ T.36
AVG SPEED	➡ T.37
Blank	➡ T.37

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]

Hiển thị tổng quãng đường xe đi được.



TOTAL

1 km

Khi màn hình hiển thị “-----”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đồng hồ đo hành trình A [TRIP A]

Quãng đường đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A.



Khi màn hình hiển thị “----.-”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A:

➡ T.39 ➡ T.41

Đồng hồ đo hành trình B [TRIP B]

Quãng đường đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình B.



Khi màn hình hiển thị “----.-”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình B:

➡ T.39 ➡ T.41

■ Tốc độ trung bình [AVG SPEED]

Màn hình hiển thị tốc độ trung bình kể từ khi mô tơ điện được kích hoạt.

Khoảng hiển thị: 0 đến 199 km/h (0 đến 124 mph)

- Màn hình hiển thị ban đầu: Hiển thị "---".
- Khi xe đã đi được không quá 0,2 km kể từ khi kích hoạt mô tơ điện: Màn hình hiển thị "---".
- Khi thời gian vận hành xe không quá 16 giây kể từ khi kích hoạt mô tơ điện: Màn hình hiển thị "---".



Khi màn hình hiển thị "---" trong các trường hợp khác, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

■ Màn hình hiển thị trống [Blank display]

Không hiển thị thông tin.



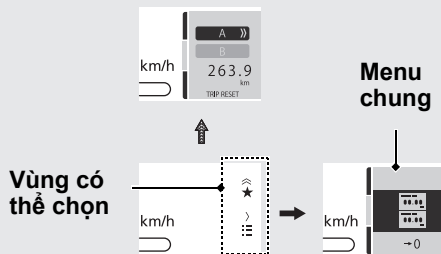
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Vùng có thể chọn

Có thể chọn mục sau:

- Menu chung ➡ T.39
- CÔNG TẮC YÊU THÍCH (Chế độ cài đặt lại hành trình) ➡ T.41

CÔNG TẮC YÊU THÍCH



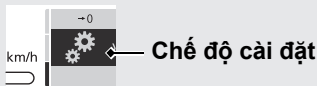
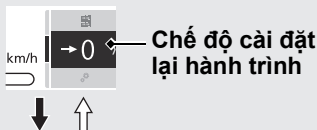
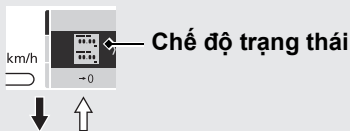
➡ Ấn và giữ nút  trên công tắc chọn.

➡ Ấn nút  trên công tắc chọn.

Menu chung

Có thể chọn mục sau:

- Chế độ các trạng thái
- Chế độ cài đặt lại hành trình
- Chế độ cài đặt



➡️ Ấn nút ▼ trên công tắc chọn.

➡️ Ấn nút ▲ trên công tắc chọn.

Chế độ trạng thái

Chế độ trạng thái hiển thị nhiều thông tin xe khác nhau.

Chế độ trạng thái có bốn trang và hiển thị hai phần thông tin trên mỗi trang.

Ấn nút ▶️ trên công tắc chọn trong khi chọn chế độ trạng thái, màn hình hiển thị chuyển sang trang thông tin xe.



Mục thông tin hiển thị trong chế độ trạng thái có thể thay đổi tùy ý.

Để thay đổi thông tin: ➡️ T.42 ➡️ T.49

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Để thay đổi trang thông tin

Để thay đổi trang thông tin, ấn nút  hoặc  trên công tắc chọn.



 Ấn nút  trên công tắc chọn.

 Ấn nút  trên công tắc chọn.

Để thay đổi thông tin:  T.42  T.49

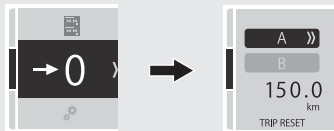
Chế độ cài đặt lại hành trình

Bạn có thể cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A hoặc đồng hồ đo hành trình B.

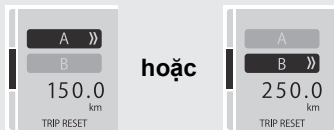
1. Chọn chế độ cài đặt lại hành trình.

➡ T.39

2. Ấn nút  trên công tắc chọn.



3. Chọn A hoặc B bằng cách ấn nút  hoặc  trên công tắc chọn.



4. Ấn và giữ nút  trên công tắc chọn. Khi đồng hồ đo hành trình A hoặc B được cài đặt lại.



Ngoài ra, đồng hồ đo hành trình A sẽ tự động đặt lại khi đồng hồ đo pin tăng từ 35% trở lên sau khi sạc và xe đi được 0,1 km (0,06 dặm). Bạn có thể bật hoặc tắt chế độ tự động cài đặt lại. ➡ T.42 ➡ T.46

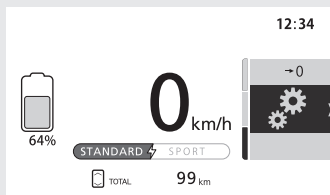
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Chế độ cài đặt

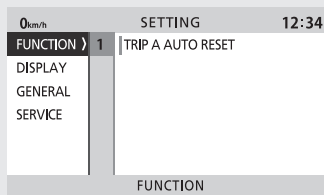
Để chuyển sang chế độ cài đặt

1. Chọn menu chung.  **T.38**
2. Chọn chế độ cài đặt.  **T.39**
3. Ấn nút  trên công tắc chọn và sau đó màn hình hiển thị chuyển sang chế độ cài đặt.
 ► Tuyệt đối không thực hiện thao tác trong khi đang lái xe.

Màn hình hiển thị thông thường



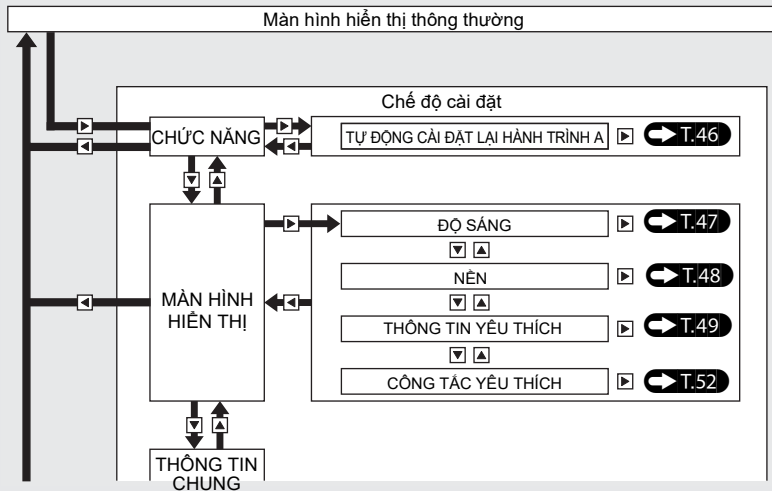
Chế độ cài đặt



Để trở lại màn hình hiển thị thông thường

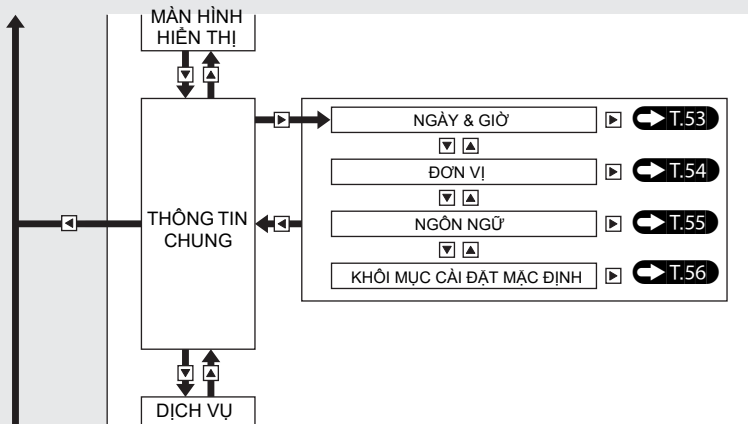
- Ấn nút  trên công tắc chọn cho tới khi trở lại màn hình hiển thị thông thường.
- Vận ổ khóa sang vị trí  (Off) và sau đó sang vị trí  (On).

Trình tự cài đặt



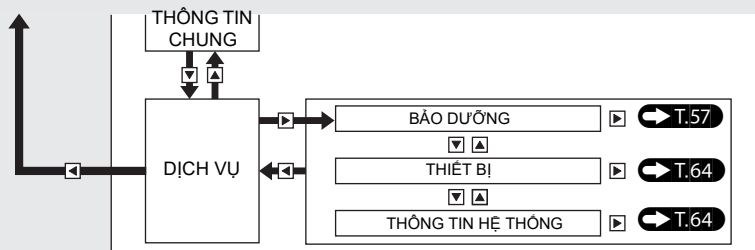
➡ Gạt/Ấn

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)



→ Gạt/Ấn

→ Gạt/Ấn

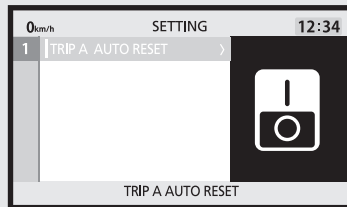


Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

TỰ ĐỘNG CÀI ĐẶT LẠI HÀNH TRÌNH A [TRIP A AUTO RESET]

Có thể bật hoặc tắt chế độ tự động cài đặt lại của đồng hồ đo hành trình A.

- 1 Chọn ☒ (On) hoặc ☐ (Off) bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- 2 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 3 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt. ➡ T.42
Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.



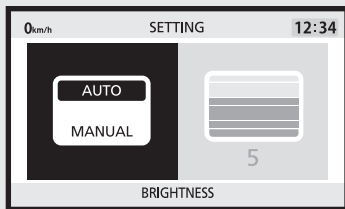
ĐỘ SÁNG [BRIGHTNESS]

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng đèn nền với một trong tám mức hoặc chọn điều chỉnh tự động.

Tự động điều chỉnh độ sáng: ➡ T.196

Khi quá nóng, màn hình sẽ tự động giảm độ sáng. Nếu màn hình không khôi phục độ sáng ban đầu, hãy liên hệ Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- 1 Chọn "AUTO" (TỰ ĐỘNG) hoặc "MANUAL" (THỦ CÔNG) bằng cách ấn nút ▲ hoặc ▼ trên công tắc chọn.



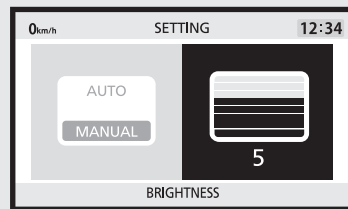
- 2 Khi chọn "AUTO"

Ấn nút ◀ trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.

Khi chọn "MANUAL"

Ấn nút ▶ trên công tắc chọn để cài đặt độ sáng màn hình bằng nút ▲ hoặc ▼.

Ấn nút ◀ trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.



- 3 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt. ➡ T.42

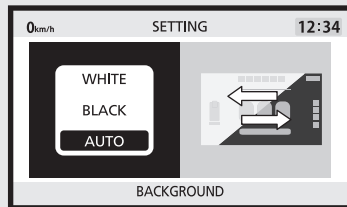
Để tiếp tục cài đặt, ấn nút ◀ trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

NỀN [BACKGROUND]

Bạn có thể thay đổi cài đặt nền với một trong hai màu hoặc chọn điều chỉnh tự động.

- 1 Chọn màu nền bằng cách ấn nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- 2 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 3 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt.  T.42
Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.



THÔNG TIN YÊU THÍCH [FAVORITE INFO]

Bạn có thể thay đổi các mục thông tin hiển thị trong vùng INFO (THÔNG TIN) và chế độ STATUS (TRẠNG THÁI).

Thông tin dòng 1

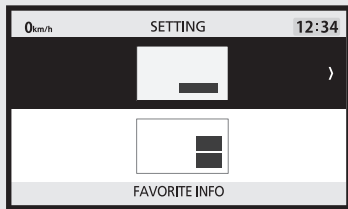
Bạn có thể thay đổi các mục thông tin hiển thị trong vùng THÔNG TIN (INFO). (Vùng THÔNG TIN (INFO): ➡ T.34)

Cài đặt thông tin dòng 1: ➡ T.50

Thông tin dòng 2

Bạn có thể thay đổi các mục thông tin hiển thị trong trang thông tin chế độ STATUS (TRẠNG THÁI). (Trang thông tin: ➡ T.39)

Cài đặt thông tin dòng 2: ➡ T.51



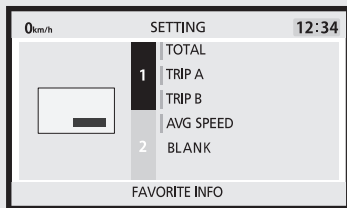
Chọn thông tin dòng 1 hoặc 2 bằng nút ▲ hoặc ▼ trên công tắc chọn.

Ấn nút ▶ trên công tắc chọn, màn hình hiển thị chuyển sang cài đặt thông tin dòng 1 hoặc dòng 2.

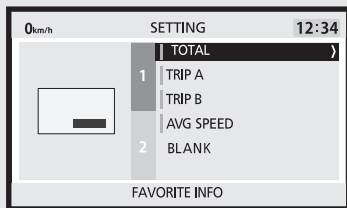
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Cài đặt thông tin dòng 1

- ① Chọn 1 hoặc 2 bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.

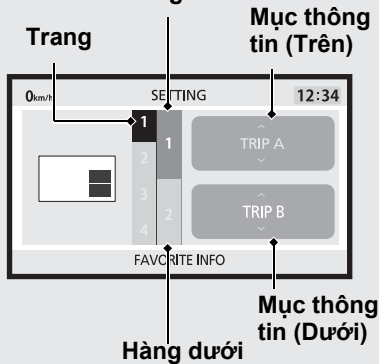


- ② Ấn nút  trên công tắc chọn để chọn các mục thông tin.



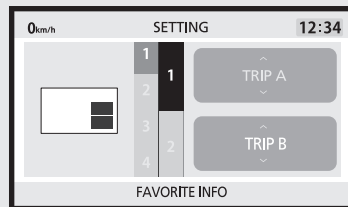
- ③ Chọn mục thông tin mong muốn bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- ④ Ấn nút  trên công tắc chọn, cài đặt mục thông tin.
- Các mục đã được cài đặt sẽ hiển thị với con trỏ màu xanh lục.
 - Hiển thị lên tới 5 mục. (Bao gồm Blank (Trống))
- ⑤ Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- ⑥ Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt.  T.42
- Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.

Cài đặt thông tin dòng 2 Hàng trên

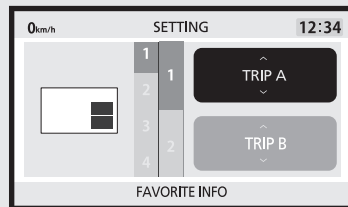


- 1 Chọn trang mong muốn bằng nút hoặc trên công tắc chọn.
- 2 Ấn nút trên công tắc chọn để chọn hàng trên hoặc hàng dưới.

- 3 Chọn hàng trên hoặc hàng dưới bằng nút hoặc trên công tắc chọn.



- 4 Ấn nút trên công tắc chọn để chọn các mục thông tin.
- 5 Chọn mục thông tin mong muốn bằng nút hoặc trên công tắc chọn.

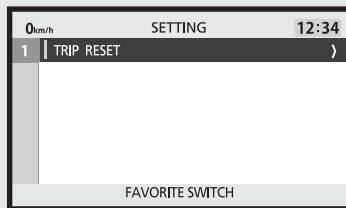


Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

- 6 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 7 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt. ➡ T.42
Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.

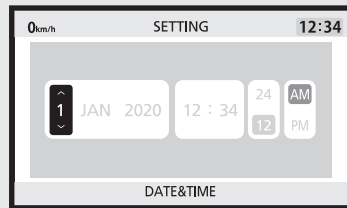
CÔNG TẮC YÊU THÍCH [FAVORITE SWITCH]

Màn hình hiển thị "TRIP RESET" (CÀI ĐẶT LẠI HÀNH TRÌNH) nhưng không thể chọn lựa.



NGÀY & GIỜ [DATE & TIME]

- 1 Chọn "Day" (Ngày), "Month" (Tháng), "Year" (Năm), "Hour" (Giờ), "Minute" (Phút), "24h hoặc 12h" hoặc "AM / PM" (SÁNG / CHIỀU) bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- 2 Chọn cài đặt mong muốn bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
 - Khi chuyển hệ "24 / 12" sang hệ 24- giờ, không thể sử dụng "AM / PM".
- 3 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 4 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt.  **T.42**
 Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.
 - Giá trị cài đặt được lưu lại.

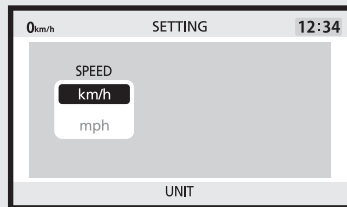


Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

ĐƠN VỊ [UNIT]

Bạn có thể thay đổi đơn vị đo tốc độ và quãng đường.

- 1 Chọn cài đặt mong muốn bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- 2 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 3 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt. 
Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.
► Giá trị cài đặt được lưu lại.



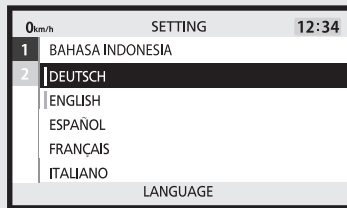
NGÔN NGỮ [LANGUAGE]

Thay đổi ngôn ngữ hệ thống.

- Chọn 1 hoặc 2 bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.



- Ấn nút  trên công tắc chọn.



- Chọn ngôn ngữ bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
- Ấn nút  trên công tắc chọn để chọn ngôn ngữ.
 ► Các mục đã được cài đặt sẽ hiển thị với con trỏ màu xanh lục.
- Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt.  **T.42**
 Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

KHÔI MỤC CÀI ĐẶT MẶC ĐỊNH [RESTORE DEFAULT]

Bạn có thể khôi phục lại các cài đặt mặc định.

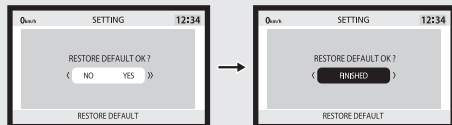
- 1 Chọn "NO" (không khôi phục) hoặc "YES" (khôi phục) bằng cách ấn nút  hoặc  trên công tắc chọn.

2 Khi chọn "NO"

Ấn nút  trên công tắc chọn. Giá trị cài đặt được lưu lại và sau đó màn hình hiển thị trở lại thứ tự trên.

Khi chọn "YES"

Ấn và giữ nút  trên công tắc chọn. Quay trở lại các giá trị cài đặt mặc định.



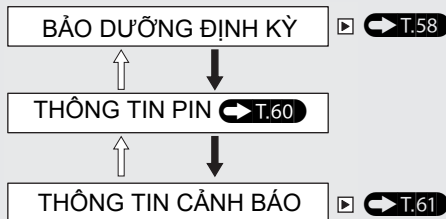
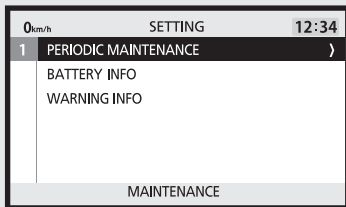
Các mục sau được khôi phục lại giá trị mặc định:

- TỰ ĐỘNG CÀI ĐẶT LẠI HÀNH TRÌNH A
- ĐỘ SÁNG
- NỀN
- THÔNG TIN YÊU THÍCH
 - ▶ Trang vùng THÔNG TIN (INFO) đang chọn và chế độ trạng thái cũng được khởi tạo.
- CÔNG TẮC YÊU THÍCH
- ĐƠN VỊ
- NGỒN NGŨ

BẢO DƯỠNG [MAINTENANCE]

Có thể chọn mục sau:

- BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ ➡ T.58
- THÔNG TIN PIN ➡ T.60
- THÔNG TIN CẢNH BÁO ➡ T.61



➡ : Ấn nút ▼ trên công tắc chọn.

⇨ : Ấn nút ▲ trên công tắc chọn.

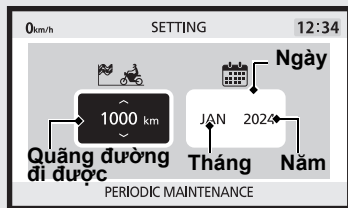
▶ : Ấn nút ▶ trên công tắc chọn.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ

Bạn có thể kiểm tra thời gian kiểm tra định kỳ lần tiếp theo.

Có thể thay đổi cài đặt kiểm tra định kỳ lần tiếp theo.



Khoảng hiển thị:

Quãng đường đi được:

-----, 12.000 đến -99.999 km (8.000 đến 99.999 dặm)

► Trên 0 km: Màn hình hiển thị ký hiệu “-”.

► Thay đổi đơn vị TỐC ĐỘ từ “dặm” sang “km” cũng sẽ hiển thị phạm vi trên 12.000 km, tùy thuộc vào quãng đường đi được.

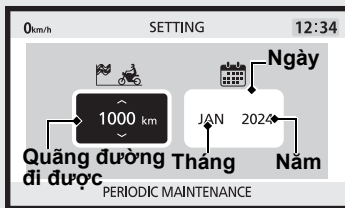
Ngày:

Tháng: ---, THÁNG 1 tới THÁNG 12

Năm: ----, 2020 tới 2099

Cài đặt lần kiểm tra kế tiếp

- 1 Chọn quãng đường đi được, tháng hoặc năm bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.



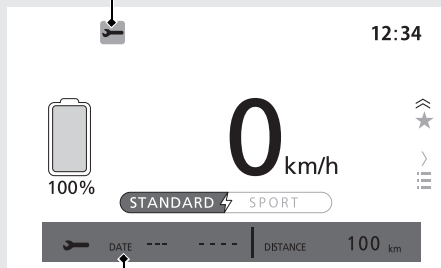
- 2 Chọn cài đặt mong muốn bằng nút  hoặc  trên công tắc chọn.
 ► Nếu ấn và giữ nút  trên công tắc chọn khi cài đặt quãng đường đi được, khoảng cách sẽ dịch chuyển 1000 mỗi lần.
 Phạm vi cài đặt khả dụng của quãng đường đi được:
 -----, 100 đến 12.000 km (100 đến 8.000 dặm)
- 3 Ấn nút  trên công tắc chọn để hoàn thành cài đặt.
- 4 Quay lại màn hình hiển thị thông thường để hoàn thành cài đặt.  T.42
 Để tiếp tục cài đặt, ấn nút  trên công tắc chọn hoặc quay lại thứ tự trên.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Khi tới một trong các mức dưới đây, thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thông thường. ➡ T.65

- “500 km” (“300 dặm”) từ lần kiểm tra định kỳ tiếp theo.
- Một tháng trước tháng cài đặt.

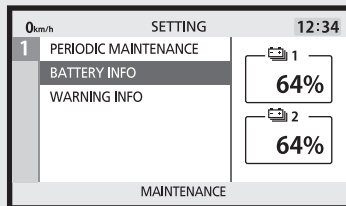
Đèn báo bảo dưỡng



Thông báo

THÔNG TIN PIN

Hiển thị lượng điện hiện tại của các pin.



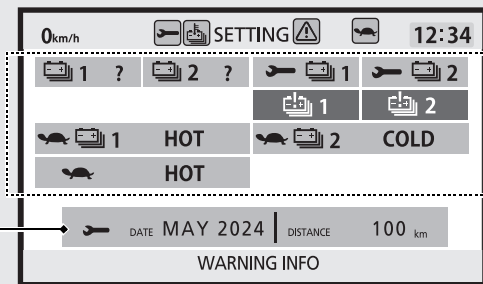
- 1 : Pin sau
2 : Pin trước

THÔNG TIN CẢNH BÁO

Hiển thị thông tin bảo dưỡng hiện tại và (hoặc) thông tin cảnh báo.

Tham khảo phần “Thông tin bảo dưỡng”: ➡ T.65

Thông tin cảnh báo



Thông tin bảo dưỡng

  1 : Pin sau
  2 : Pin trước

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Khi thông tin cảnh báo hiển thị, tham khảo những phần sau.

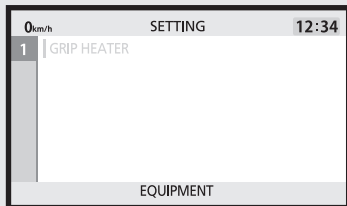
Đèn báo	Giải thích	Biện pháp khắc phục
 1 ?  2 ?	Lỗi kết nối hoặc lắp pin.	Tham khảo "Lắp và tháo pin"  T.130
 1  2	Tình trạng pin yếu.	Hãy mang pin đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.
 1  2	Tình trạng pin bất thường.	Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đèn báo	Giải thích	Biện pháp khắc phục
 1 HOT  2 HOT	Pin nóng.	Tham khảo "Khi đèn báo giới hạn công suất sáng" ➡ T.171
 1 COLD  2 COLD	Pin nguội.	Tham khảo "Khi đèn báo giới hạn công suất sáng" ➡ T.171
 HOT	Bộ điều khiển công suất (PCU) hoặc mô tơ điện nóng.	Tham khảo "Khi đèn báo giới hạn công suất sáng" ➡ T.171

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

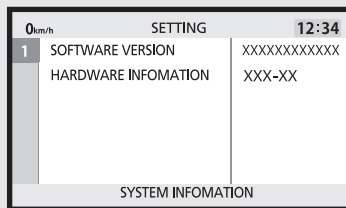
THIẾT BỊ [EQUIPMENT]

Màn hình hiển thị "EQUIPMENT" (THIẾT BỊ) nhưng không thể chọn lựa.



THÔNG TIN HỆ THỐNG [SYSTEM INFORMATION]

Hiển thị thông tin phiên bản phần mềm và phần cứng.



Thông báo

Trong các trường hợp sau, màn hình hiển thị thông báo tại vùng THÔNG TIN (INFO).

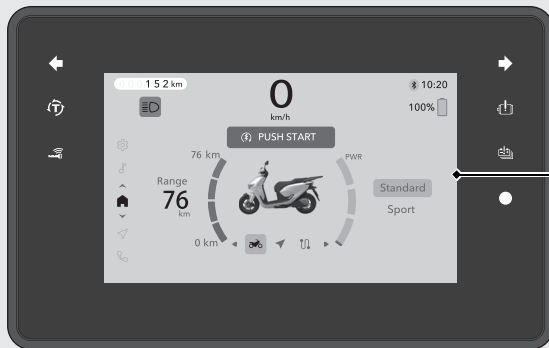
- Thông tin bảo dưỡng:
Khi tới thời gian kiểm tra xe.

Thông tin bảo dưỡng [Maintenance Information]

Đèn báo	Giải thích	Biện pháp khắc phục
 DATE MAY 2024 DISTANCE 100 km	Khi tới thời gian kiểm tra xe định kỳ.	Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Loại II ED, II TH, II V



Bạn có thể thay đổi tốc độ và đơn vị của đồng hồ đo mức tiêu hao. ➡ T.102

Khi động cơ không hoạt động, việc vận hành các chức năng của màn hình trong thời gian dài có thể dẫn đến tình trạng bình điện 12 V yếu (hỏng) hoặc hết điện.

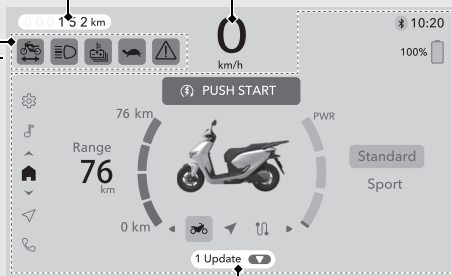
Nếu quá 7 ngày kể từ khi tắt ổ khóa hoặc nếu tháo bình điện 12 V ra, sẽ mất một khoảng thời gian để màn hình hiển thị trở lại.

Đèn báo ➡ T.68

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]

Hiển thị tổng quãng đường xe đi được.
Khi màn hình hiển thị “-----”, hãy mang xe đến
Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo tốc độ



Vùng ứng dụng Honda RoadSync Duo ➡ T.70

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đèn báo

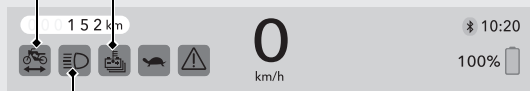
Đèn báo READY

Đèn sáng khi có thể lái xe và khi bạn đang lái xe.

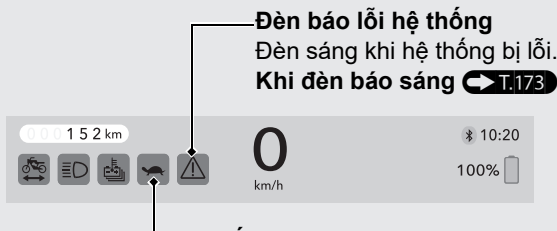
Đèn báo nhiệt độ pin

Đèn sáng khi pin nguội.

► Không thể sử dụng chế độ SPORT (THỂ THAO) khi đèn báo nhiệt độ pin đang bật.



Đèn báo chế độ chiếu xa



Đèn báo giới hạn công suất

Đèn báo giới hạn công suất sẽ nhấp nháy khi xe sắp đạt giới hạn công suất và sáng lên khi xe đạt giới hạn.

► Xe sẽ tự giới hạn công suất trong bất kỳ trường hợp nào sau đây. Hiệu suất hoạt động của mô tơ điện giảm, nhưng bạn vẫn có thể lái xe. Đèn báo tự động tắt khi không còn phải giới hạn công suất.

- Nếu PCU hoặc mô tơ điện quá nóng.
- Nếu pin quá nóng hoặc quá lạnh.
- Nếu lượng điện còn lại của pin thấp.

Khi đèn báo sáng ➡ T.171

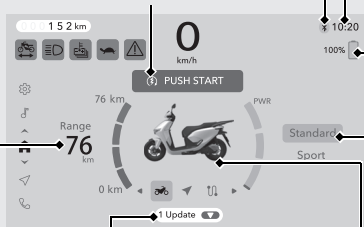
Đèn báo sáng khi lên dốc ➡ T.173

Đèn báo sáng khi dưới 0 °C ➡ T.173

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Vùng ứng dụng Honda RoadSync Duo

Đèn báo PUSH START/READY
(Vùng ứng dụng Honda RoadSync Duo) ➡ T.71



Thông báo ➡ T.73

Quãng đường đi được với lượng pin còn lại (Range) ➡ T.71

Trạng thái ứng dụng Honda RoadSync Duo ➡ T.102

Đồng hồ (hiển thị 12 giờ hoặc 24 giờ)
Để cài đặt đồng hồ báo giờ: ➡ T.102

Đồng hồ đo pin (dạng vạch/số)
➡ T.72

Đèn báo chế độ lái ➡ T.119

Màn hình hiển thị đa thông tin

Sử dụng nút và trên phím điều hướng 4 chiều/công tắc (➡ T.78) để chọn giữa màn hình chính, hệ thống định vị và đồng hồ đo hành trình.

► Có thể hiển thị hệ thống định vị sau khi khởi động định vị.

► Khi hành trình hiện tại hiển thị “-----”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đèn báo PUSH START/READY

Đèn báo **PUSH START**

Nhấp nháy nếu có thể kích hoạt mô tơ điện khi ổ khóa ở vị trí **I** (On).

Khi đèn báo **PUSH START** không nhấp nháy  T.170

Đèn báo **READY**

Đèn sáng khi có thể lái xe và khi bạn đang lái xe.

Khi ở tốc độ từ 0 km/h trở lên, đèn báo

READY sẽ tắt.

Quãng đường đi được với lượng pin còn lại (Range)

Hiện thị quãng đường ước tính bạn có thể di chuyển với lượng pin còn lại. Quãng đường có thể đi được này được tính toán dựa trên điều kiện lái xe và có thể không phải là quãng đường đi được thực tế.

Ngoài ra, quãng đường có thể đi với lượng pin còn lại được hiển thị có thể khác biệt đáng kể so với giá trị thực tế tùy thuộc vào độ dốc của đường, điều kiện tải, nhiệt độ và chế độ lái.

Khoảng hiển thị: 99 đến 0 km (62 đến 0 dặm).

Khi màn hình hiển thị "--", hãy mang xe đến Cửa hàng Honda để kiểm tra.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

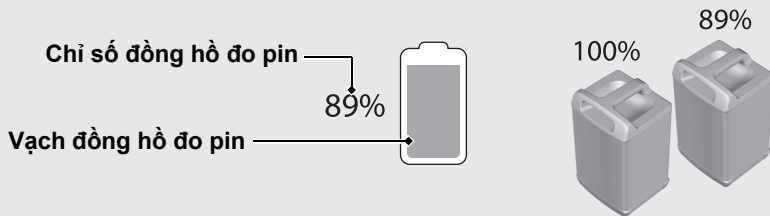
Đồng hồ đo pin (vạch/số)

Hiển thị lượng điện còn lại của pin.

Lượng điện còn lại cho biết lượng điện của pin có dung lượng thấp hơn, có thể là pin trước hoặc pin sau.

Mức giảm giá trị vạch và số hiển thị trên đồng hồ đo pin khác nhau tùy thuộc vào điều kiện vận hành và cách bạn lái xe. Khi các giá trị hiển thị này giảm, bạn phải sạc điện cho xe.

► Nếu lượng điện còn lại của pin trước hoặc pin sau giảm xuống dưới 0%, bạn sẽ không thể lái xe.



Thông báo

Trong các trường hợp sau, màn hình hiển thị thông tin sẽ xuất hiện.

- Đèn cảnh báo:
Khi phát hiện sự cố.
- Cập nhật:
Khi có bản cập nhật.
- Khác:
Khi có thông báo khác.

Ấn nút  trên phím điều hướng 4 chiều/công tắc  để xem thông báo chi tiết.

Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không hiển thị đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda để kiểm tra.

Tham khảo “Bảng đồng hồ” về các đèn báo xuất hiện trên màn hình hiển thị. ➡ T.31 ➡ T.68

Hiển thị loại II ED, II TH, II V

↩ Đèn báo rẽ trái

➡ Đèn báo rẽ phải



Chỉ loại ED, II ED

📄 Đèn báo lỗi (MIL)

Đèn chỉ sáng trong giây lát khi vận ổ khóa sang vị trí I (On).

Nếu đèn sáng hẳn hoặc nhấp nháy khi ổ khóa ở vị trí I (On): ➡ T.173

📄 Đèn báo pin

Đèn sáng khi pin có tình trạng bất thường

► Nếu đèn sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng xe Honda ủy nhiệm.

Đèn báo hệ thống kiểm soát lực kéo

- Đèn sáng khi vận ổ khóa sang vị trí I (On).
- Đèn nhấp nháy khi hệ thống kiểm soát lực kéo đang hoạt động.



Ngoại trừ loại ED, II ED

Đèn báo động

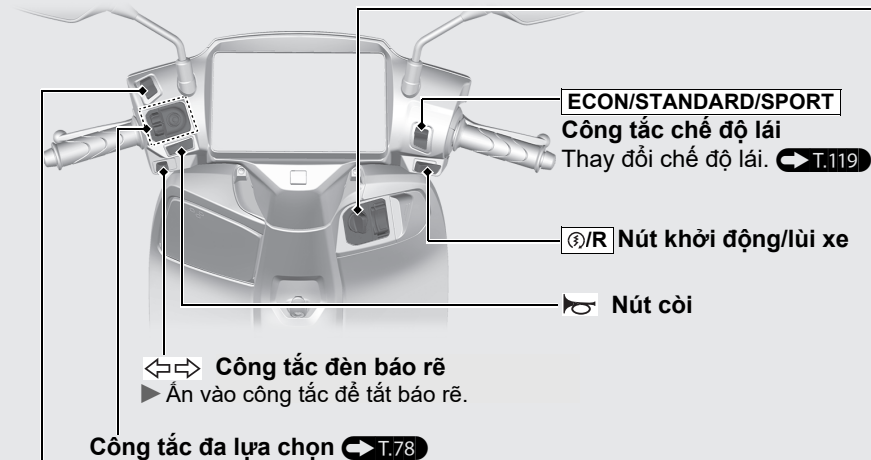
Hệ thống báo động chống trộm: ➡ T.89

Đèn báo thiết bị điều khiển FOB

- Đèn sáng khi hoàn tất xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB, khi đó có thể vận hành ổ khóa.
- Đèn tắt khi vận ổ khóa sang vị trí I (On).

Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy: ➡ T.174

Các công tắc



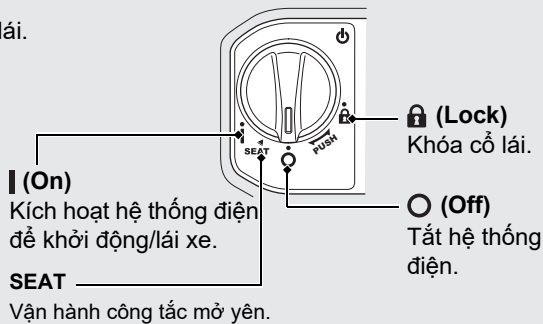
Công tắc đèn chiếu xa/chiếu gần /đèn xin vượt

- ☰☐ : Chế độ chiếu xa
- ☷☐ : Chế độ chiếu gần
- ☷☐ **PASS** : Nhấp nhảy đèn pha ở chế độ chiếu xa.

Ổ khóa

Bật/tắt hệ thống điện và khóa cổ lái.

► Để mở ổ khóa ➡ T.85



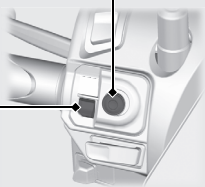
Các công tắc (Tiếp theo)

Công tắc đa lựa chọn

Loại ED, PH, TH

Công tắc chọn ▲ ▼ ◀ ▶

Dùng để thao tác trên màn hình hiển thị.

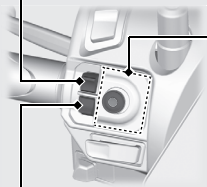


R Nút lùi xe

Loại II ED, II TH, II V

Công tắc "Menu up" (Lên) ▲

Dùng để vận hành màn hình hiển thị.



▼ Công tắc "Menu down" (Xuống)

Dùng để thao tác trên màn hình hiển thị và lùi xe

**Phím điều hướng 4 chiều/
công tắc** ✓

Dùng để vận hành màn hình hiển thị.

◀ **Công tắc "thao tác trái"**

▲ **Công tắc "thao tác lên"**

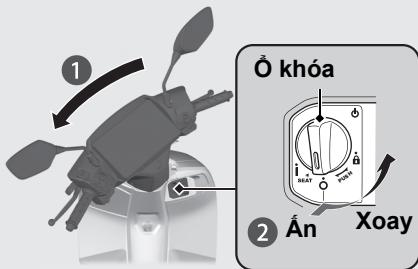
▶ **Công tắc "thao tác phải"**

▼ **Công tắc "thao tác xuống"**

✓ **Công tắc "chọn"**

Khóa cổ lái

Khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa hình chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc phải.
- 2 Nhấn ổ khóa xuống, và vặn sang vị trí (Lock).
 - ▶ Để mở ổ khóa ➡ T.85
 - ▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vặn hết được.
- 3 Khóa ổ khóa.

Mở khóa

Nhấn ổ khóa vào, sau đó vặn sang vị trí (Off).

- ▶ Để mở ổ khóa ➡ T.85

Thiết bị điều khiển FOB

Thiết bị điều khiển FOB cho phép bạn vận hành ổ khóa mà không cần phải cắm chìa khóa vào ổ khóa.

Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận 2 chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

Thiết bị điều khiển FOB sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Thiết bị điều khiển FOB

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB

Ấn nút ON/OFF cho tới khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB đổi màu.

Để kiểm tra trạng thái thiết bị điều khiển FOB

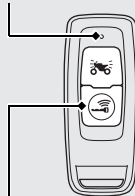
Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống.

Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

- Xanh lục (bật):
Có thể thực hiện thao tác xác nhận thiết bị điều khiển FOB.
- Đỏ (tắt):
Không thể thực hiện thao tác xác nhận thiết bị điều khiển FOB.

Loại ED, II ED

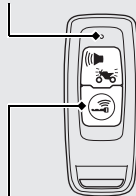
Đèn LED



Nút ON/OFF

Ngoại trừ loại ED, II ED

Đèn LED



Nút ON/OFF

Thiết bị điều khiển FOB (Tiếp theo)

Phạm vi hoạt động

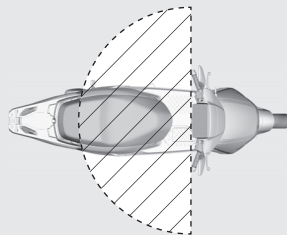
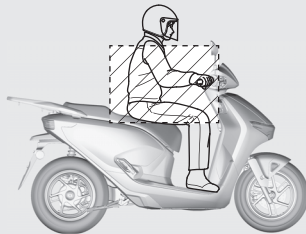
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi ổ khóa ở trạng thái khóa hoặc mở.

Thiết bị điều khiển FOB sử dụng sóng radio tần số thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động có thể rộng hơn hoặc hẹp hơn, hoặc thiết bị điều khiển FOB có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

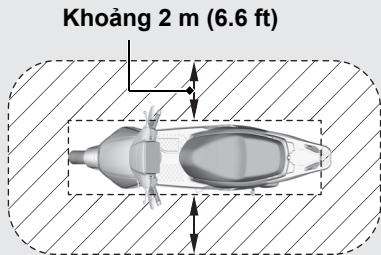
Khi ổ khóa mở:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



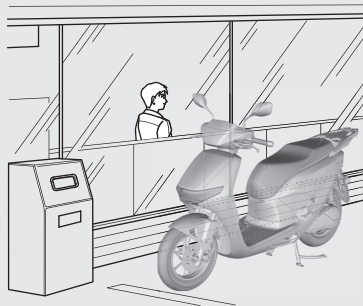
Khi khóa ổ khóa:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Bất kỳ ai cũng có thể mở ổ khóa và kích hoạt mô tơ điện nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi vận hành của xe, ngay cả khi bạn đứng cách xe qua một bức tường hoặc cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB.

Để chuyển đổi trạng thái thiết bị điều khiển FOB ➡ T.81



Thiết bị điều khiển FOB (Tiếp theo)

Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động của hệ thống:

- Kích hoạt mô tơ điện
- Mở ổ khóa
- Mở khóa yên xe
- Mở khóa cổ lái

Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB bên trong bất kỳ hộp đựng đồ nào.

Khi đó, nếu ổ khóa ở vị trí I (On), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe mà không cần có thiết bị điều khiển FOB đã xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và ổ khóa. ➡ T.87

Hãy đảm bảo rằng đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt, tất cả đèn báo rẽ nháy sáng một lần tại thời điểm này.

Đóng/Mở ổ khóa

Để mở ổ khóa

- 1 Hãy đảm bảo rằng thiết bị điều khiển FOB đã được kích hoạt. ➡ T.81
- 2 Để xác thực thiết bị điều khiển FOB, nhấn vào ổ khóa.
 - ▶ Khi được xác thực đúng cách và ổ khóa được mở, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng.
 Ngoại trừ loại ED, II ED
 Còi báo cũng kêu 2 lần tại thời điểm này.
 - ▶ Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.88

- 3 Vặn ổ khóa sang vị trí I (On) trong khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng.

- ▶ Nếu không vặn ổ khóa sang vị trí I (On) trong vòng 20 giây sau khi nhấn nút ổ khóa, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy sáng 1 lần và sau đó ổ khóa sẽ bị khóa.

Ngoại trừ loại ED, II ED

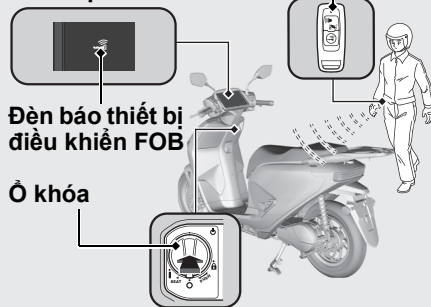
Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách ➡ T.177

Thiết bị điều khiển FOB (Tiếp theo)

Nếu ai đó cố mở ổ khóa khi không có thiết bị điều khiển FOB, ổ khóa sẽ quay tự do. Nếu thấy ổ khóa ở vị trí khác, hãy xoay về vị trí ban đầu (○ (Off) hoặc 🔒 (Lock)).

Thiết bị điều khiển FOB



Để khóa ổ khóa

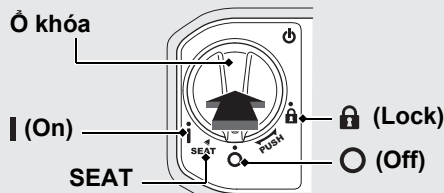
- ① Vận ổ khóa sang vị trí SEAT, ○ (Off) hoặc  (Lock).
- ② Khóa ổ khóa bằng một trong các cách sau:
 - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. ➡ T.82
 - Ấn ổ khóa.
 - Đợi khoảng 20 giây sau khi vận ổ khóa từ vị trí  (On) sang SEAT, ○ (Off) hoặc  (Lock).
 - Ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB. ➡ T.81
- ③ Tín hiệu cho biết khóa điện đã được khóa là khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt và đèn báo rẽ nhấp nháy một lần. Đây là tín hiệu cho biết ổ khóa đã được khóa.

Ngoại trừ loại ED, II ED

Còi báo cũng kêu 1 lần tại thời điểm này.

► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.88

Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách ➡ T.177



Thiết bị điều khiển FOB (Tiếp theo)

Luôn đảm bảo ổ khóa ở vị trí  (Off) hoặc  (Lock) khi bạn rời khỏi xe.

Khi ổ khóa đang khóa ở vị trí SEAT, chỉ có thể vặn ổ khóa sang vị trí  (Off) một lần.

Khi ổ khóa đang khóa ở vị trí  (Off) thì không thể khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, hãy mở ổ khóa.

Kích hoạt/ngắt kích hoạt âm thanh còi báo khi mở/ khóa ổ khóa

Ngoại trừ loại ED, II ED

Kích hoạt

- 1 Ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB.
 T.81
- 2 Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB sáng.
- 3 Khi đèn LED đỏ sáng, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
► Đèn LED đỏ bắt đầu nhấp nháy khi âm thanh còi báo đã được kích hoạt đúng cách.

Ngắt kích hoạt

- 1 Ngắt kích hoạt thiết bị điều khiển FOB.
 T.81
- 2 Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
- 3 Khi đèn LED đỏ đang nhấp nháy, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
► Đèn LED ngừng nhấp nháy nhưng vẫn sáng khi âm còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

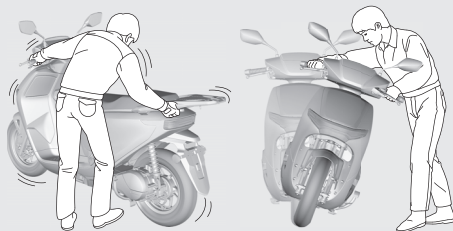
Hệ thống báo động chống trộm

Ngoại trừ loại ED, II ED

Hệ thống báo động chống trộm là thiết bị dùng để giảm thiểu nguy cơ mất trộm. Khi ổ khóa ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống báo động chống trộm đã được cài đặt, nếu cảm biến phát hiện sự di chuyển hoặc rung lắc, thì xe sẽ phát ra tín hiệu báo động.

Khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện có sự rung lắc do di chuyển hoặc tác động vào xe, còi báo sẽ kêu lên và các đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây.

Khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện có sự thay đổi lớn về trạng thái của xe, còi báo sẽ kêu lên và các đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây. Sau 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại ở trạng thái mới của xe.



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Nếu ổ khóa ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) quá 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ không hoạt động nữa.

Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày tính từ thời điểm ấn nút.

Để cài đặt lại hệ thống, vặn ổ khóa sang vị trí **■** (On) một lần.

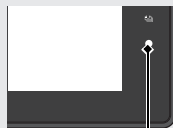
Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Khi bình điện 12 V trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

Cài đặt hệ thống báo động chống trộm

- 1 Vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock).
- 2 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong vòng một giây, đèn báo rẽ nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo kêu thêm 1 lần nữa. Hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt. Đèn báo động sẽ nhấp nháy trong suốt thời gian hệ thống báo động được kích hoạt.

Nút báo động/xác định vị trí xe



Đèn báo động

■ Hủy hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, hãy mở ổ khóa. ➡ T.85

Khi mở ổ khóa, còi báo kêu 2 lần và đèn báo động tắt.

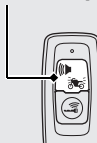
► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.88

■ Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại.
- Mở ổ khóa. ➡ T.85
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ bị hủy.

Nút báo động/xác định vị trí xe



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

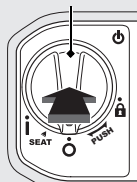
Có thể chọn 3 mức độ nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

- ➊ Hãy đảm bảo rằng thiết bị điều khiển FOB đã được kích hoạt. ➡ T.81
- ➋ Ấn ổ khóa để xác nhận thiết bị điều khiển FOB. ➡ T.85
- ➌ Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Ổ khóa



- ➍ Ấn ổ khóa 1 lần trong khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng và còi báo kêu.
- ➎ Lặp lại bước sau đây 3 lần:
Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và ổ khóa 1 lần.
▶ Khi ấn ổ khóa, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trở lại, thực hiện bước tiếp theo.
▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

► Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc ổ khóa trong 1 phút, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ① và thực hiện lại quy trình.

► Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.

6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 mức độ nhạy.

Báo động kêu 3 lần: độ nhạy cao

Báo động kêu 2 lần: độ nhạy trung bình

Báo động kêu 1 lần: độ nhạy thấp

Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trong khi cài đặt.

7 Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 2 giây. Độ nhạy được thiết lập.

► Đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt và còi báo kêu một lần.

► Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức độ nhạy được thiết lập.

Khi hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

Nếu phát sinh bất kỳ tình huống nào dưới đây, bình điện 12 V (➡ T.156) trong xe có thể bị phóng điện hoặc có trục trặc hệ thống. Hãy tháo bình điện 12 V và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Báo động không kêu.
- Báo động kêu nhưng không rõ.
- Hệ thống báo động không dừng.

Hệ thống xác định vị trí xe

Loại ED, II ED

Hệ thống xác định vị trí xe dùng để định vị xe của bạn.

Khi ổ khóa ở vị trí **O** (Off) hoặc **L** (Lock), và hệ thống xác định vị trí xe đã được thiết lập, nếu bạn ấn nút báo động xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB, thì các đèn báo rẽ sáng, thông báo cho bạn biết vị trí xe và kích hoạt chức năng khóa khởi động mô tô điện.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng radio có tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Vận hành

Ấn nút xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi ổ khóa ở vị trí **I** (On).

Nếu ổ khóa ở vị trí **O** (Off) hoặc **L** (Lock) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động nữa. Khi hệ thống đã kích hoạt, và xe tiếp nhận tín hiệu khi ấn vào nút xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được tiếp tục kích hoạt trong 10 ngày.

Để cài đặt lại hệ thống, vặn ổ khóa sang vị trí **I** (On) một lần.

- ▶ Để mở ổ khóa ➡ **T.85**

Khi bình điện 12 V trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

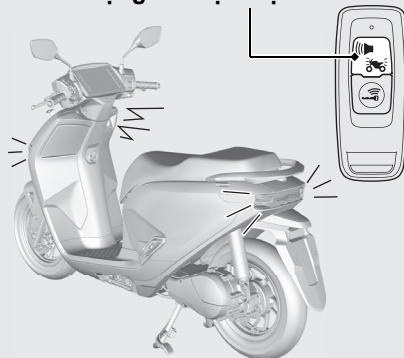
Ngoại trừ loại ED, II ED

Hệ thống xác định vị trí xe dùng để định vị xe của bạn và thông báo cho bạn biết chức năng khóa khởi động mô tơ điện của thiết bị điều khiển FOB đang được kích hoạt.

Khi ổ khóa ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock), và hệ thống báo động chống trộm đã được thiết lập, nếu bạn ấn nút báo động/ xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB, thì các đèn báo rẽ sáng, và còi báo kêu, thông báo cho bạn biết vị trí xe và kích hoạt chức năng khóa khởi động mô tơ điện.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng radio có tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Nút báo động/xác định vị trí xe



Vận hành

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi ổ khóa ở vị trí **I** (On).

Nếu ổ khóa ở vị trí **O** (Off) hoặc **L** (Lock) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động nữa.

Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày tính từ thời điểm ấn nút.

Để cài đặt lại hệ thống, vặn ổ khóa sang vị trí **I** (On) một lần.

- ▶ Để mở ổ khóa ➡ **T.85**

Khi bình điện 12 V trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh mức âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe

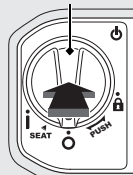
Có thể chọn 3 mức âm lượng còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng thiết bị điều khiển FOB đã được kích hoạt. ➡ **T.81**
- 2 Ấn ổ khóa để xác nhận thiết bị điều khiển FOB. ➡ **T.85**
- 3 Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Ổ khóa



Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Ấn ổ khóa 1 lần trong khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và ổ khóa 1 lần.

 - ▶ Khi ấn ổ khóa, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trở lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
- ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc ổ khóa trong 1 phút, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 1 và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 mức âm lượng.

Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trong khi cài đặt.

- 7 Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 2 giây. Mức âm lượng đã được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức âm lượng được thiết lập.

Thay đổi kiểu âm còi báo hệ thống xác định vị trí xe

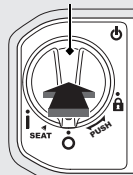
Có thể chọn 3 kiểu âm còi báo.

- ① Hãy đảm bảo rằng thiết bị điều khiển FOB đã được kích hoạt. ➡ T.81
- ② Ấn ổ khóa để xác nhận thiết bị điều khiển FOB. ➡ T.85
- ③ Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Ổ khóa



Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- ④ Ấn ổ khóa 1 lần trong khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng và còi báo kêu.
- ⑤ Lặp lại bước sau đây 3 lần:
 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và ổ khóa 1 lần.
 - ▶ Khi ấn ổ khóa, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trở lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
- ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc ổ khóa trong 1 phút, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ① và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- ⑥ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 kiểu âm còi báo.
 Đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng trong khi cài đặt.

- ⑦ Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 2 giây. Kiểu âm thanh đã được thiết lập.
- ▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và kiểu âm thanh được thiết lập.

■ Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu xanh lục.

Ứng dụng Honda RoadSync Duo

Loại II ED, II TH, II V

Bằng cách kết nối điện thoại thông minh của bạn với cả tai nghe *Bluetooth*® và xe qua *Bluetooth*®, bạn có thể sử dụng các tính năng điều khiển bằng giọng nói cho hệ thống định vị, âm thanh và cuộc gọi điện thoại.

Ngoài ra, bằng cách kết nối xe với internet qua Wi-Fi, bạn có thể cập nhật phần mềm của xe. ➡ T.114

► Để sử dụng hệ thống này, cần cài ứng dụng chuyên dụng trên điện thoại thông minh trước, sau đó kết nối điện thoại thông minh với xe và tai nghe.

Để biết chi tiết về từng chức năng, hãy xem hướng dẫn song ngữ.

<https://www.hondamotopub.com/>



Để biết điều khoản dịch vụ và thông tin về cách cài đặt/vận hành ứng dụng chuyên dụng, tham khảo đường dẫn URL dưới đây: <https://global.honda/en/roadsync-duo/>



► Ứng dụng không có sẵn ở một vài quốc gia/khu vực.

Để biết các quốc gia có sẵn, hãy tham khảo URL ở trên.

Phạm vi kết nối:

Trong phạm vi 1m tính từ xe.

Phiên bản/cấu hình **Bluetooth®** hỗ trợ

Phiên bản <i>Bluetooth®</i>	Bluetooth 4.2 hoặc cao hơn
--------------------------------	----------------------------

Công nghệ không dây *Bluetooth®*

Ký hiệu và logo *Bluetooth®* là thương hiệu đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc., công ty Honda Motor đã được cấp phép sử dụng các ký hiệu này.

Các thương hiệu và tên thương mại khác thuộc về các chủ sở hữu tương ứng.

Tiêu chuẩn Wi-Fi được hỗ trợ

IEEE	802.11 b/g/n (2.4 GHz)
------	------------------------

Wi-Fi

Ký hiệu và logo Wi-Fi là thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi alliance, công ty Honda Motor đã được cấp phép sử dụng các ký hiệu này.

Các thương hiệu và tên thương mại khác thuộc về các chủ sở hữu tương ứng.

Ứng dụng Honda RoadSync Duo *(Tiếp theo)*

- Chi phí kết nối mạng và thiết bị kết nối cần để sử dụng tính năng này sẽ do người dùng chi trả.
- Không thể ghép nối hai hoặc nhiều điện thoại thông minh cùng lúc.
- Một số điện thoại thông minh không tương thích tính năng này.
- Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hại hoặc sự cố nào khi sử dụng điện thoại thông minh.
- Khi không thể kết nối điện thoại thông minh với xe, thay đổi vị trí điện thoại để kết nối lại.

Hệ thống này cũng có những hạn chế nhất định.

Do đó, bạn phải quan sát cẩn thận đường đi, biển báo và tín hiệu, v.v. để xác minh lại các hướng dẫn bằng giọng nói và các thông tin hiện trên đồng hồ. Nếu bạn không chắc chắn, hãy thận trọng khi sử dụng. Bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình và tuân thủ luật giao thông khi lái xe.

CẢNH BÁO

Sử dụng ứng dụng Honda RoadSync Duo khi lái xe có thể khiến bạn không tập trung vào đường đi, có thể gây tai nạn nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Không tập trung nhìn vào màn hình và thao tác trên màn hình khi lái xe.
- Đặc biệt chú ý khi đi qua các giao lộ, nơi có mật độ giao thông đông đúc, v.v.
- Quan sát kỹ đường đi, biển báo và tín hiệu.
- Tuân thủ luật giao thông khi lái xe.

Khi vận hành hệ thống định vị, hãy dừng xe ở nơi an toàn.

Do thông tin giao thông, công trình đường bộ hoặc các tuyến đường đóng, đường vòng, hoặc bản đồ chưa được cập nhật, một lộ trình không phù hợp có thể được đề xuất.

Hãy chú ý đến các biển báo và tín hiệu đường bộ thực tế và xác minh thông tin hướng dẫn tuyến đường do hệ thống tồn tại những hạn chế.

Bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình và tuân thủ luật giao thông khi lái xe.

Nội dung của sách hướng dẫn sử dụng này có thể không khớp với xe thực tế của bạn do cập nhật hoặc thay đổi trong xe hoặc hệ thống định vị.

Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

■ Hạn chế của ứng dụng Honda RoadSync Duo

Việc thay đổi hệ điều hành, phần cứng, phần mềm và các công nghệ khác tích hợp trong chức năng của ứng dụng Honda

RoadSync Duo cũng như các quy định mới hoặc sửa đổi của chính phủ có thể làm giảm hoặc ngừng chức năng và dịch vụ của Honda RoadSync Duo mà không có thông báo.

Honda khó có thể và không cung cấp bất kỳ hình thức bảo hành hoặc bảo đảm nào về hệ điều hành, phần cứng, phần mềm và các công nghệ khác tích hợp trong chức năng của ứng dụng Honda RoadSync Duo.

■ Kết nối điện thoại thông minh qua **Bluetooth®**

Thực hiện kết nối *Bluetooth®* sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

Xác nhận điện thoại thông minh của bạn đã cài đặt ứng dụng chuyên dụng.

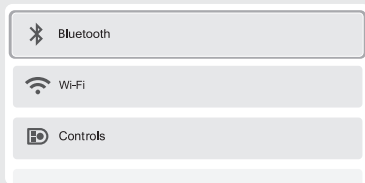
Chỉ có thể kết nối một điện thoại thông minh cùng một thời điểm.

Để kết nối với điện thoại thông minh khác, hãy ngắt kết nối ghép đôi *Bluetooth®*.

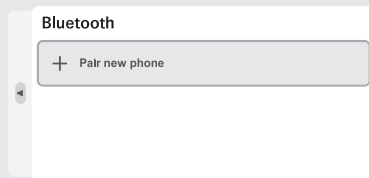
➡ T.109

Nếu bình điện 12 V yếu, hãy sạc điện trước khi ghép nối.

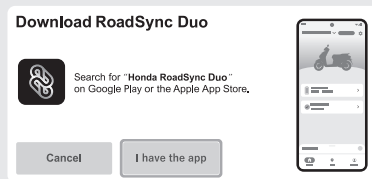
- 1 Nhấn công tắc  "Menu down" (Xuống) cho đến khi chế độ cài đặt được hiển thị.
- 2 Chọn "Bluetooth" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .



- 3 Chọn "Pair new phone" (Ghép đôi điện thoại mới) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .

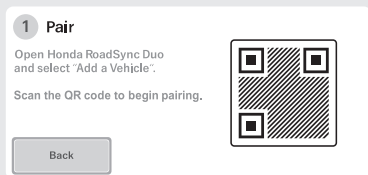


- 4 Chọn "I have the app" (Tôi đã có ứng dụng) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .

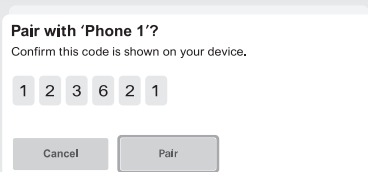


Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

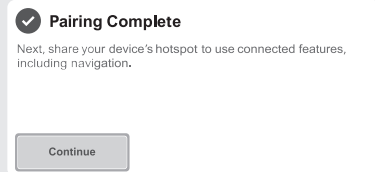
- 5** Quét mã QR bằng ứng dụng điện thoại thông minh.
- Để vận hành, hãy làm theo hướng dẫn của ứng dụng.



- 6** Xác nhận số hiển thị trên điện thoại thông minh và trên bảng đồng hồ khớp nhau và nhấn "Ghép đôi".



- 7** Làm theo hướng dẫn của ứng dụng, hoàn tất ghép đôi.
- Khi hoàn thành ghép đôi, màn hình hiển thị "Pairing Complete" (Hoàn thành ghép đôi).



- Nếu bạn ghép đôi không thành công, màn hình hiển thị "Couldn't find device" (Không thể tìm thấy thiết bị) và trạng thái chờ ghép đôi kết thúc.

Thực hiện lại bước ② đến ⑥.

Couldn't find device

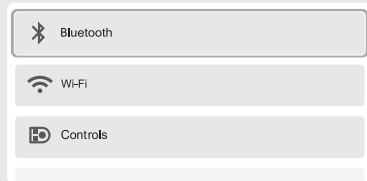
Make sure that Bluetooth is turned on and follow the instructions in your app.

Try again

Ngắt kết nối điện thoại thông minh của bạn qua **Bluetooth®** và xóa hồ sơ ghép đôi

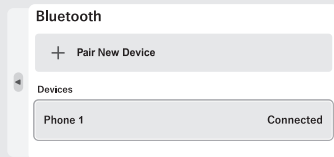
Thực hiện thao tác ngắt/xóa kết nối sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

- ① Nhấn công tắc  "Menu down" (Xuống) cho đến khi chế độ cài đặt được hiển thị.
- ② Chọn "Bluetooth" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .



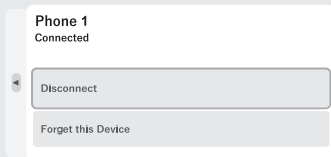
Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

- ③ Chọn điện thoại thông minh đã kết nối trong mục "Devices" (Thiết bị) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .



- ④ Chọn "Disconnect" (Ngắt kết nối) hoặc "Forget this device" (Quên thiết bị này) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .

- ▶ Nếu bạn chọn "Disconnect" (Ngắt kết nối), kết nối giữa điện thoại thông minh và xe sẽ bị ngắt.
- ▶ Nếu bạn chọn "Forget this device" (Quên thiết bị này), bản ghi ghép nối điện thoại thông minh sẽ bị xóa.

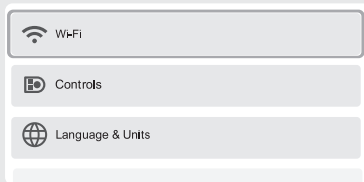


1 Kết nối điện thoại thông minh qua Wi-Fi

Kết nối điện thoại thông minh của bạn sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

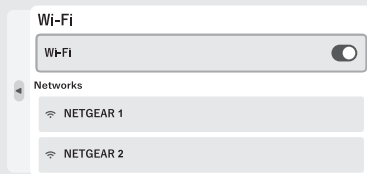
Nếu bình điện 12 V yếu, hãy sạc điện trước khi kết nối.

- ① Nhấn công tắc  "Menu down" (Xuống) cho đến khi chế độ cài đặt được hiển thị.
- ② Chọn "Wi-Fi" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .

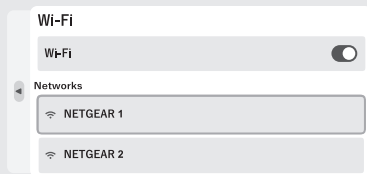


- 3** Bật "Wi-Fi" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒.

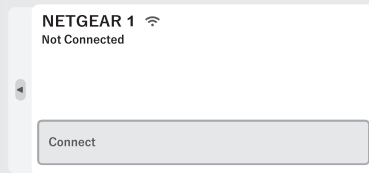
- ▶ Bắt đầu tìm kiếm mạng.
- ▶ Bật điểm phát sóng cá nhân trên điện thoại thông minh của bạn.



- 4** Chọn mạng bạn muốn kết nối bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒.

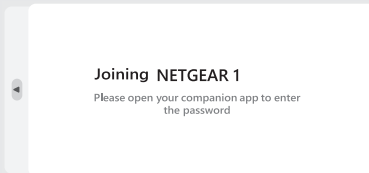


- 5** Chọn "Connect" (Kết nối) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒.



- 6** Nhập mật khẩu trên bàn phím hiển thị bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒.

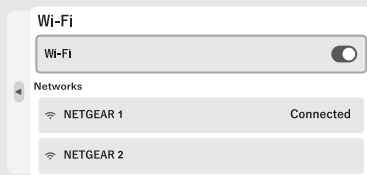
- ▶ Sau khi nhập xong, màn hình hiển thị một thông báo cho biết quá trình kết nối đang diễn ra.



Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

- ⑦ Khi kết nối được với điện thoại thông minh, màn hình hiển thị "Connected" (Đã kết nối).

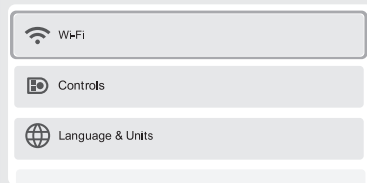
► Nếu kết nối không thành công, hãy thực hiện lại từ bước ④ tới ⑥.



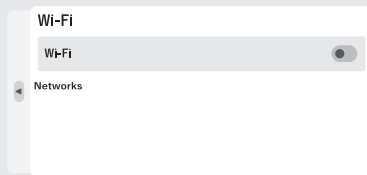
Ngắt kết nối Wi-Fi

Hãy ngắt kết nối sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

- ① Nhấn công tắc  "Menu down" (Xuống) cho đến khi chế độ cài đặt được hiển thị.
- ② Chọn "Wi-Fi" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .



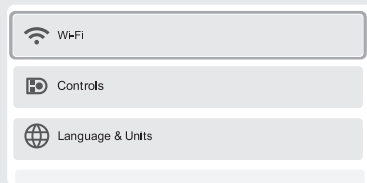
③ Tắt "Wi-Fi"



❗ Xóa hồ sơ kết nối Wi-Fi

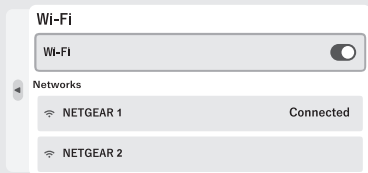
Thực hiện thao tác ngắt kết nối/xóa sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

- ❶ Nhấn công tắc  "Menu down" (Xuống) cho đến khi chế độ cài đặt được hiển thị.
- ❷ Chọn "Wi-Fi" bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc .



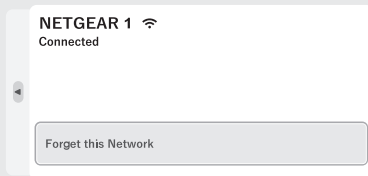
Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

- 3** Chọn mạng đã kết nối từ "Networks" (Mạng) bằng phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒.



- 4** Chọn "Forget this Network" (Quên mạng này) bằng công tắc ☒.

► Hồ sơ kết nối mạng sẽ bị xóa.

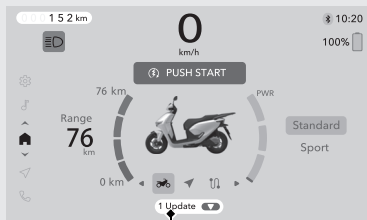


Cập nhật phần mềm

"1 Update" (1 Cập nhật) được hiển thị trong vùng thông báo khi xe nhận được thông tin về bản cập nhật phần mềm.

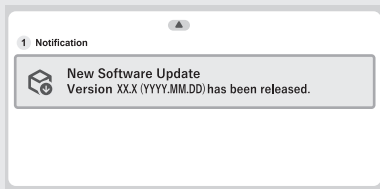
Hãy cập nhật phần mềm sau khi dừng xe ở nơi an toàn.

Nếu bình điện 12 V yếu, hãy sạc điện trước khi cập nhật.

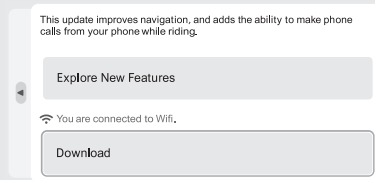


1 Cập nhật

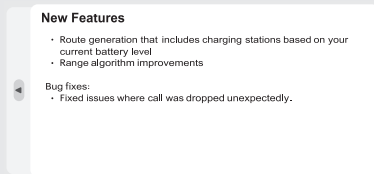
- ① Kết nối internet qua Wi-Fi. ➡ T.110
- ② Kích hoạt mô tơ điện. ➡ T.121
- ③ Ấn công tắc ▼ "Down action" (Xuống) để hiển thị thông báo chi tiết.
- ④ Ấn công tắc ✓ để hiển thị nội dung cập nhật.



- ⑤ Ấn phím điều hướng 4 chiều/công tắc ✓ để bắt đầu tải xuống.



- Nếu bạn chọn "Explore New Features" (Khám phá các tính năng mới), màn hình sẽ hiển thị thông báo chi tiết.



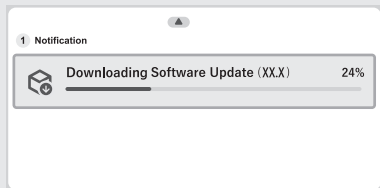
Ứng dụng Honda RoadSync Duo (Tiếp theo)

- Nếu bạn vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off), quá trình tải xuống sẽ bị gián đoạn hoặc hủy bỏ.

Quá trình tải xuống sẽ tiếp tục khi bạn vặn ổ khóa sang vị trí **■** (On).

Tùy thuộc vào trạng thái tải xuống, quá trình có thể bắt đầu lại từ đầu.

Không thể thực hiện quá trình tải xuống khi ổ khóa ở vị trí **○** (Off).



- ⑥ Ấn phím điều hướng 4 chiều/công tắc ☒ để bắt đầu cài đặt.

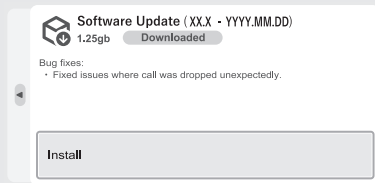
- Nếu bạn vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off), quá trình cài đặt sẽ bị gián đoạn hoặc hủy bỏ.

Quá trình tải xuống sẽ tiếp tục khi bạn vặn ổ khóa sang vị trí **■** (On).

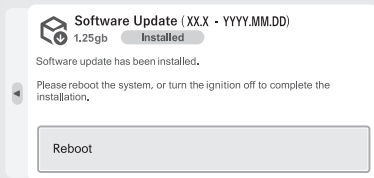
Tùy thuộc vào trạng thái cài đặt, quá trình có thể bắt đầu lại từ đầu.

Quá trình cài đặt không thực hiện khi ổ khóa ở vị trí **○** (Off).

- Khi quá trình cài đặt hoàn tất, màn hình sẽ tự động chuyển sang màn hình hiển thị thông thường.



- ⑦ Ấn công tắc ☒ để khởi động lại xe.



Khóa phanh sau

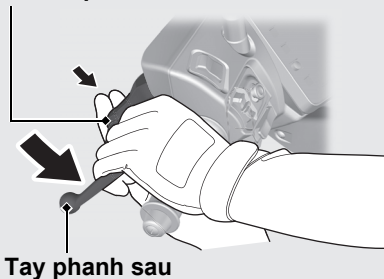
Đảm bảo cài khóa phanh sau trong khi kích hoạt mô tơ điện.

Khóa

Bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.

- ▶ Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu phanh sau không được điều chỉnh đúng cách. ➡ T.160

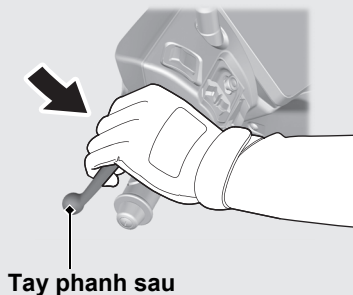
Cần khóa phanh sau



Mở khóa

Bóp mạnh tay phanh sau.

- ▶ Trước khi chạy xe, hãy đảm bảo khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để tránh tình trạng bó bánh sau.



Chế độ lái

Bạn có thể thay đổi chế độ lái.

Các chế độ lái

Chế độ **STANDARD**:

Chế độ này mang lại tính cân bằng giữa khả năng tăng tốc và phạm vi di chuyển trong sử dụng thông thường.

Chế độ **SPORT**:

Chế độ này mang lại trải nghiệm tăng tốc mạnh mẽ và tăng cường khả năng phản hồi của xe.

- ▶ Tùy thuộc vào lượng điện, tải trọng và nhiệt độ của pin, chế độ **SPORT** có thể bị giới hạn. Khi gần đạt đến giới hạn, biểu tượng **SPORT** sẽ nhấp nháy.

Không thể sử dụng chế độ **SPORT** khi đèn báo giới hạn công suất hoặc đèn báo nhiệt độ pin sáng.

- ▶ Nếu đèn báo chế độ **SPORT** không hoạt động, hệ thống đang giới hạn đầu ra, do đó không thể chọn chế độ **SPORT**.

Chế độ **ECON**:

Chế độ này mang lại khả năng tăng tốc nhẹ nhàng và dễ điều khiển để tăng thêm quãng đường di chuyển.

Chế độ lái (Tiếp theo)

Chọn chế độ lái

Chuyển sang chế độ **ECON :**

Ấn **ECON** trên công tắc chế độ lái

ECON/STANDARD/SPORT.

Chuyển sang chế độ **STANDARD hoặc**

SPORT :

Mỗi khi ấn nút **STANDARD/SPORT** trên

công tắc chế độ lái

ECON/STANDARD/SPORT, các chế độ

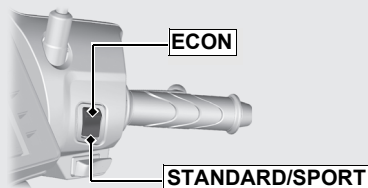
STANDARD và **SPORT** sẽ chuyển đổi qua

lại.

► Mỗi khi vặn ổ khóa sang vị trí **○ (Off)** trong

chế độ **SPORT**, chế độ lái sẽ tự động

chuyển sang chế độ **STANDARD**.



Kích hoạt mô tơ điện

Để bắt đầu lái xe, bạn phải kích hoạt mô tơ điện.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống ngắt truyền động mô tơ điện bằng chân chống nghiêng.

- ▶ Không thể kích hoạt mô tơ điện khi đang hạ chân chống nghiêng. Luôn gạt chân chống nghiêng lên trước khi kích hoạt mô tơ điện.
- ▶ Mô tơ điện sẽ dừng nếu bạn cố sử dụng chân chống nghiêng trong khi mô tơ điện đang hoạt động.

LƯU Ý

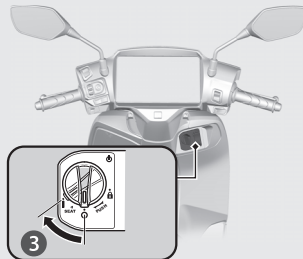
Nếu xe bị đổ, trước tiên phải vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off), sau đó kiểm tra xe cẩn thận.

Loại xe này được trang bị thiết bị điều khiển FOB. Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi lái xe. ➡ T.82

Khi mô tơ điện của xe đã dừng mà ổ khóa vẫn đang ở vị trí **I** (On), chức năng xác thực

sẽ bị vô hiệu hóa sau một thời gian nhất định hoặc khi bạn ở ngoài phạm vi xác thực. Khởi động lại mô tơ điện bằng cách thực hiện bước **3** - **5** theo quy trình kích hoạt.

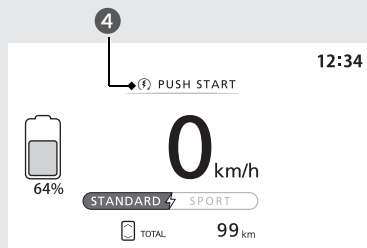
- 1** Dừng xe bằng chân chống đứng. ➡ T.20
- 2** Bóp tay phanh sau. ➡ T.118
 - ▶ Chỉ kích hoạt được mô tơ điện khi bóp tay phanh.
- 3** Vặn ổ khóa sang vị trí **I** (On).



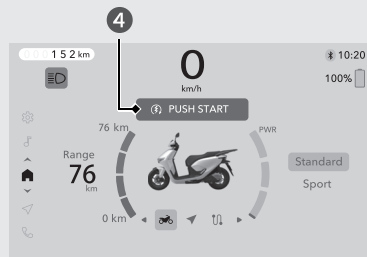
Kích hoạt mô tơ điện (Tiếp theo)

- 4 Kiểm tra đèn báo **PUSH START** có đang nhấp nháy hay không.
 - Nếu đèn báo **PUSH START** không nhấp nháy, sẽ không thể kích hoạt mô tơ điện.
- Khi đèn báo **PUSH START** không nhấp nháy ➡ T.170

Loại ED, PH, TH

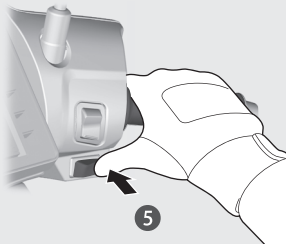


Loại II ED, II TH, II V

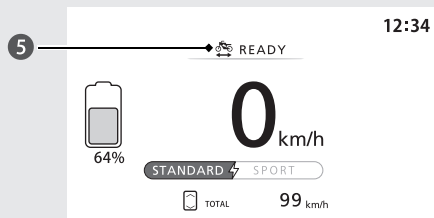


5 Trong khi đang thả hoàn toàn tay ga, hãy ấn nút khởi động/lùi xe.

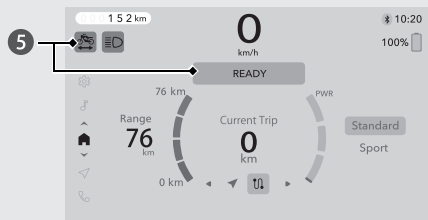
- Khi mô tơ điện kích hoạt, đèn báo **READY** sẽ sáng. Lúc này, bạn có thể lái xe. ➔ T.124
- Nhả công tắc khởi động mô tơ điện ngay khi đèn báo **READY** sáng.



Loại ED, PH, TH



Loại II ED, II TH, II V



Khi mô tơ điện không hoạt động

➔ T.171

Lái xe

Khởi động xe

Đảm bảo đèn báo **READY** sáng.

Nếu đèn báo **READY** không sáng, sẽ không thể khởi động xe. Kích hoạt mô tơ điện.

➡ T.121

❶ Đẩy xe về phía trước ra khỏi chân chống đứng.

▶ Bóp tay phanh sau.

▶ Nhả tay ga.

Đảm bảo chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gặt lên.

▶ Không vặn tay ga khi chân chống nghiêng đang hạ xuống.

❷ Ngồi lên xe.

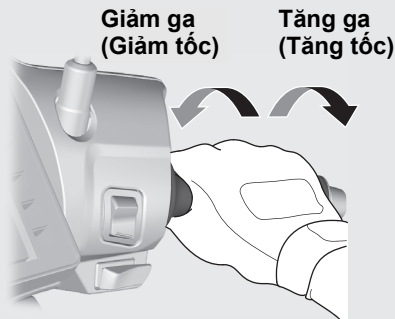
▶ Lên xe từ phía bên trái, giữ ít nhất một chân chạm đất.

❸ Nhả khóa phanh sau.

❹ Tăng tốc và giảm tốc

Để tăng tốc: Tăng ga (vặn tay ga) từ từ.

Để giảm tốc: Giảm ga (nhả tay ga).



● Không để xe di chuyển tự do khi công tắc nguồn ở vị trí **○ (Off)**.

● Tuyệt đối không thao tác trên ổ khóa khi xe đang chạy.

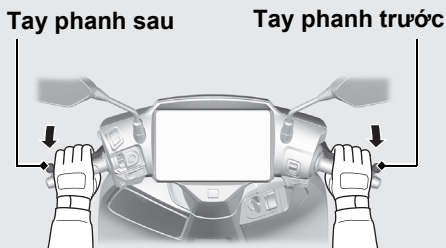
Phanh

Nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

Việc sử dụng khóa phanh khi đang lái xe có thể dẫn đến hiện tượng khóa bánh hoặc mất kiểm soát xe.

Chỉ loại II V

Nếu bóp tay phanh trong khi mở ga, mô tơ điện sẽ dừng lại.



Di chuyển lùi

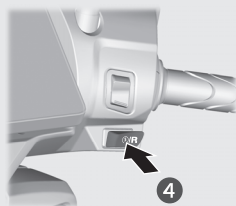
Hệ thống lùi xe cho phép bạn lùi ra khỏi khu vực đỗ ở tốc độ thấp.

Trước khi bạn di chuyển xe lùi, hãy đảm bảo rằng không có người hoặc chướng ngại vật trên hướng di chuyển.

Tránh các bề mặt dốc hoặc không bằng phẳng. Hệ thống lùi xe được thiết kế để di chuyển xe ở tốc độ chậm ổn định. Để ngăn hệ thống lùi xe bị quá tải, nếu xe không thể di chuyển lùi do chướng ngại vật hoặc góc đường dốc, hãy nhấn nút khởi động/lùi xe hoặc nút lùi xe (loại ED, PH, TH), công tắc "Menu down" (Xuống) (loại II ED, II TH, II V) một lần và dừng hệ thống lùi xe.

Cẩn thận dắt xe đến bề mặt bằng phẳng hơn, không bị cản trở và không có chướng ngại vật, sau đó kích hoạt lại hệ thống lùi xe.

- 1 Dừng xe.
▶ Ngồi vững trên xe ở tư thế lái xe thông thường, hai chân chạm đất.
- 2 Đảm bảo chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gặt lên.
- 3 Vận ổ khóa sang vị trí I (On).
▶ Để mở ổ khóa ➡ T.85
- 4 Trong khi bóp tay phanh trước hoặc phanh sau, hãy ấn nút khởi động/lùi xe.
▶ Khi mô tơ điện kích hoạt, đèn báo **READY** sẽ sáng.



5 Ấn nút khởi động/lùi xe.

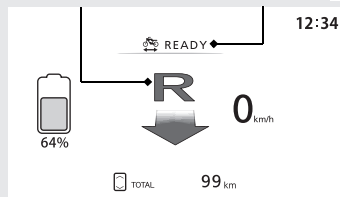
Trong khi giữ nút, xe ở trạng thái chờ lùi và sẽ không di chuyển về phía trước khi vặn tay ga.

- Khi xe ở trạng thái chờ lùi, "R" (loại ED, PH, TH), "Reverse" (loại II ED, II TH, II V) sẽ sáng.

Loại ED, PH, TH

"R"

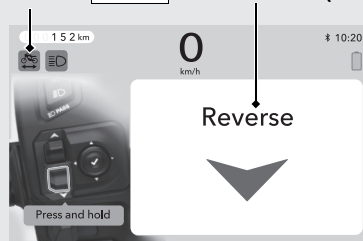
Đèn báo **READY**



Loại II ED, II TH, II V

Đèn báo **READY**

"Reverse" (Lùi xe)



Di chuyển lùi (Tiếp theo)

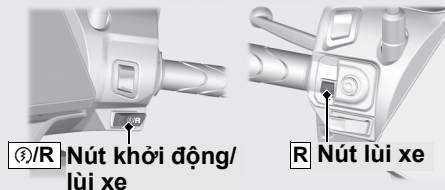
- ⑥ Khi bạn sẵn sàng lùi xe, hãy ấn và giữ cả nút khởi động/lùi xe và nút lùi (loại ED, PH, TH), công tắc "Menu down" (Xuống) (loại II ED, II TH, II V).

- Xe sẽ di chuyển lùi nếu bạn giữ cả hai nút.

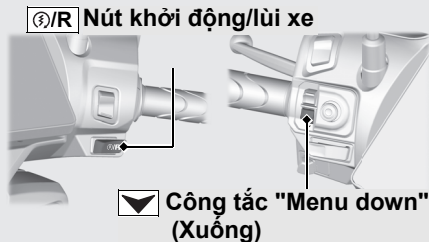
Nếu chỉ thao tác với một trong các nút, xe sẽ không di chuyển lùi.

- Hệ thống lùi xe sẽ không kích hoạt khi vận tay ga.

Loại ED, PH, TH



Loại II ED, II TH, II V



- 7 Chỉnh hướng xe di chuyển về phía sau cẩn thận, sử dụng chân để duy trì thăng bằng. Hãy cẩn thận để giữ xe cân bằng khi ở lùi xe trên bề mặt không chắc chắn (cát, bụi, sỏi) hoặc lề đường trơn.
- 8 Nhả nút khởi động/lùi xe hoặc nút lùi xe (loại ED, PH, TH), công tắc "Menu down" (Xuống) (loại II ED, II TH, II V), xe sẽ dừng lại.
- 9 Nhả cả nút khởi động/lùi xe và nút lùi xe (loại ED, PH, TH), công tắc "Menu down" (Xuống) (loại II ED, II TH, II V), xe sẽ dừng lại. Hệ thống lùi xe sẽ tắt và bạn có thể lái xe về phía trước.

Pin

Hãy sử dụng loại pin theo tiêu chuẩn do Honda chỉ định cho xe của bạn.

Không sử dụng loại pin này cho bất kỳ phương tiện nào khác, ngoại trừ xe của bạn.

Hãy tuân thủ các hướng dẫn về cách xử lý pin.

⚠ CẢNH BÁO

Việc xử lý pin không đúng cách có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Thực hiện theo các quy trình và hướng dẫn về cách xử lý pin trong tài liệu này.

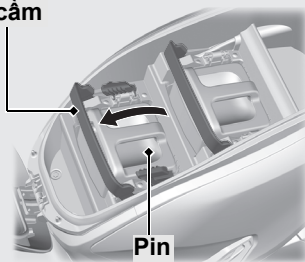
Lắp và tháo pin

Không để pin va đập quá mạnh khi đang lắp hoặc tháo pin. Làm vậy có thể làm hỏng pin hoặc hỏng xe.

Tháo

1. Mở yên xe. ➡ T.134
2. Trượt tay cầm về phía trước và tháo pin.

Tay cầm



Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

- ▶ Trước khi đóng yên xe, hãy đảm bảo tay cầm ở vị trí ban đầu và được cố định chắc chắn.

LƯU Ý

Không tác động quá mạnh lên tay cầm. Tay cầm có thể bị biến dạng và dẫn đến trục trặc.

- ▶ Chỉ sử dụng pin do Honda chỉ định cho xe của bạn.
- ▶ Không chạm trực tiếp vào các phích cắm trong hộp đựng pin bằng tay hoặc vật kim loại, chẳng hạn như dụng cụ.
- ▶ Lắp đặt pin chắc chắn theo đúng hướng bằng cách căn chỉnh pin theo các nhãn trong hộp đựng pin.
- ▶ Đảm bảo không có vật lạ trong hộp đựng pin hoặc trên cực pin.

CẢNH BÁO

Nếu bạn lắp pin khi có vật lạ bên trong hộp đựng pin, việc này có thể gây ra khói hoặc hỏa hoạn, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Đảm bảo không có vật lạ trong hộp đựng pin, loại bỏ các vật lạ này nếu có. Không được dùng lực quá mạnh để lấy vật lạ ra. Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Ổ cắm USB

Ổ cắm USB được đặt ở trong hộp đựng đồ phía trước.

Bạn phải tự chịu trách nhiệm với các rủi ro khi sử dụng thiết bị USB. Honda không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị USB trong quá trình sử dụng.

Chỉ có thể kết nối các thiết bị USB có thông số kỹ thuật như sau.

Có thể sử dụng đầu nối USB loại C.

Công suất định mức:

15,0 W (5 V, 3.0A).

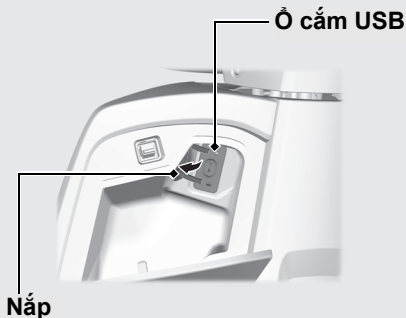
► Ổ cắm USB chỉ dùng để sạc.

Không kết nối thiết bị USB vượt quá công suất định mức. Thiết bị có thể không sạc được hoặc hoạt động lỗi ngay cả khi đã kết nối.

Để biết thông tin về cách sử dụng hoặc lỗi của thiết bị USB, hãy tham khảo thêm hướng dẫn sử dụng của thiết bị được kết nối.

Để kết nối thiết bị USB

- 1 Mở nắp hộp đựng đồ phía trước. ➡ T.137
- 2 Mở nắp để sử dụng ổ cắm USB.
- 3 Kết nối dây cáp USB đạt tiêu chuẩn với ổ cắm USB.



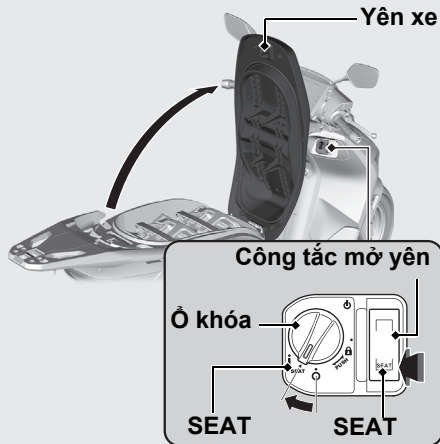
- 4** Hãy đảm bảo không treo cáp USB lơ lửng.
- ▶ Khi sử dụng ổ cắm USB, hãy vặn ổ khóa sang vị trí I (On).
 - ▶ Để tránh vật lạ xâm nhập vào ổ cắm USB, đảm bảo đóng nắp khi không sử dụng ổ cắm USB.
 - ▶ Cố định cẩn thận các thiết bị đã kết nối, vì thiết bị có thể bị hỏng hoặc tuột ra khi gặp rung lắc.

LƯU Ý

- Sử dụng các phụ kiện sinh nhiệt hoặc phụ kiện có định mức không phù hợp có thể làm hỏng ổ cắm.
- Không dùng ổ cắm trong điều kiện ẩm ướt như khi rửa xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt nào khác vì sẽ làm hỏng ổ cắm.
- Không để dây nối phụ kiện bị vướng hoặc kẹt.
- Không để dây nối phụ kiện vướng vào cổ lái hoặc các nút điều khiển.

Hộp đựng đồ

Yên xe



Mở yên xe

- 1 Xoay tay lái hướng thẳng phía trước.
- 2 Vận ổ khóa sang vị trí SEAT.

3 Ấn vào phía SEAT của công tắc mở yên.

4 Mở yên xe.

Đóng yên xe

Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.

Cẩn thận không để quên chìa khóa THÔNG MINH dưới yên xe.

⚠ CẢNH BÁO

Nếu bạn che hoặc đặt đồ vật lên pin, pin có thể bị vỡ hoặc phát nổ, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

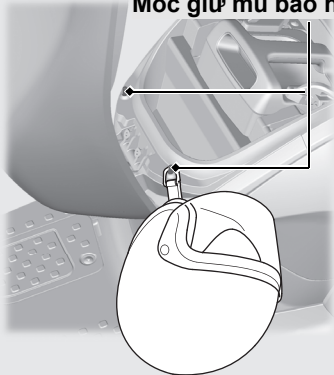
Khi bạn cất đồ trong cốp xe, hãy đặt đồ hoàn toàn vào bên trong ngăn đựng. Không che hoặc đặt đồ vật lên pin.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm dưới yên xe.

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe.

Móc giữ mũ bảo hiểm



Mở yên xe ➡ T.134

⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Hộp đựng đồ

Không đựng quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 3,0 kg (6.6 lb)

- Không để các đồ vật dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt bên trong hộp đựng đồ.
- Không để các đồ vật giá trị hoặc dễ vỡ bên trong hộp đựng đồ.

Hộp đựng đồ (Tiếp theo)

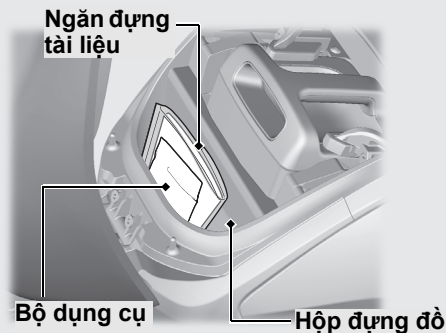
Ngăn đựng tài liệu

Ngăn đựng tài liệu nằm ở bên trong hộp đựng đồ.

Bộ dụng cụ

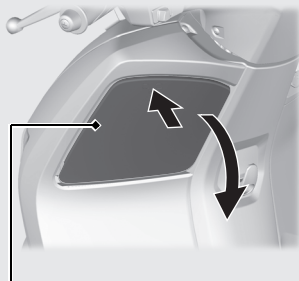
Ngoại trừ loại II V

Bộ dụng cụ nằm ở bên trong hộp đựng đồ.



Mở yên xe ➡ T.134

Hộp đựng đồ phía trước



Nắp hộp đựng đồ phía trước

Mở

Ấn vào nắp để mở hộp đựng đồ phía trước.

Đóng

Ấn vào nắp để đóng hộp đựng đồ phía trước.

Trọng tải tối đa cho phép của hộp đựng đồ phía trước không được vượt quá

1,0 kg (2.2 lb).

Hãy đảm bảo nắp hộp đựng đồ phía trước phải được đóng chặt.

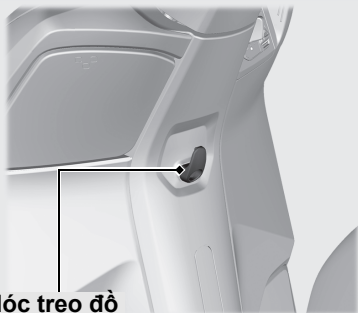
► Không để các đồ vật có giá trị hoặc dễ vỡ bên trong hộp đựng đồ.

Hộp đựng đồ (Tiếp theo)

Móc treo đồ

Móc treo đồ nằm ở phía dưới tay lái.

- ▶ Không được treo hàng hóa cồng kềnh vào móc treo đồ vì hàng hóa có thể tuột ra khỏi xe và/hoặc cản trở chân bạn khi lái xe.



Móc treo đồ

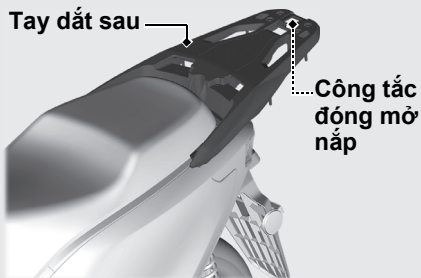
Trọng tải tối đa cho phép của móc treo đồ không được vượt quá **1,5 kg (3.3 lb)**.

Tay dắt sau

Loại ED, II ED, PH

Không chở quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 3,0 kg (6.6 lb)



Công tắc đóng mở nắp được sử dụng cho các phụ tùng tùy chọn.

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần "Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng" và "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản" trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần "Thông số kỹ thuật" để biết thêm các thông tin.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng ...	T. 141
Lịch bảo dưỡng	T. 142
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 145
Bộ dụng cụ	T. 155
Tháo & lắp các bộ phận thân xe	T. 156
Bình điện 12 V	T. 156
Phanh	T. 158
Chân chống nghiêng	T. 164
Tay ga	T. 165
Các thay thế khác	T. 166
Thay pin thiết bị điều khiển FOB	T. 166

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được hiệu suất hoạt động tốt nhất và tránh xảy ra hỏng hóc. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng lịch bảo dưỡng. ➡ T. 142

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi khó có thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo các hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Vặn ổ khóa sang vị trí  (Off).
- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng.
- Để khu vực gần mô tơ điện, phanh và các bộ phận có nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng và giúp xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Hãy ghi chép lại chính xác quá trình bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn đã ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng.

Tất cả các công đoạn bảo dưỡng định kỳ sẽ được tính là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu/biên lai bảo dưỡng. Nếu bán xe, nên chuyển giao các phiếu/biên lai này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng	Kiểm tra xe trước khi lái T. 145	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
		× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
		1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Phần mềm chẩn đoán Honda				K	K	K	K	K	K			–
Pin EV				K	K	K	K	K	K			–
Mức pin EV		K										30, 72
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K		165
Dầu hộp giảm tốc *2											2 năm	–
Dầu phanh *2		K			K	K	K	K	K	K	2 năm	158
Độ mòn guốc/má phanh		K			K	K	K	K	K	K		159, 163
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K		145
Hoạt động của khóa phanh					K	K	K	K	K	K		118
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K		–
Đèn/còi		K										145
Vận hành số lùi						K		K		K		126
Bu lông xả					K	K	K	K	K	K		–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K		164

Mức độ bảo dưỡng

-  : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.
-  : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

- K** : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 145	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K	K		–
Ôc, bu lông, chốt				K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K	K		152
Vòng bi cổ lái						K		K		K	K		–

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, bạn cần có trách nhiệm kiểm tra xe và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Sạc pin - Kiểm tra lượng điện còn lại của pin và sạc nếu cần thiết ➤ T. 30, ➤ T. 72
- Tay ga - Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn. ➤ T. 165
- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh;
Phanh trước: kiểm tra mức dầu phanh và độ mòn má phanh ➤ T. 158, ➤ T. 159
Phanh sau: kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần ➤ T. 163, ➤ T. 160
- Đền và còi - Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.

- Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng - Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng không. ➤ T. 164
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. ➤ T. 152

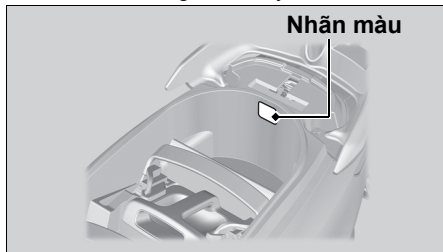
Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

Loại ED, II ED

Khi đặt mua các linh kiện có màu, hãy chỉ rõ tên xe, màu sắc và mã được liệt kê trong nhãn màu.

Nhãn màu được gắn dưới yên xe. ➡ T. 134



⚠ CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Pin

Nếu bạn sử dụng pin trong khoảng thời gian dài, dung lượng của pin sẽ giảm dần. Do đó, so với lúc xe còn mới, pin sẽ tiêu hao nhanh hơn sau một thời gian sử dụng.

Nếu dung lượng pin giảm xuống dưới một mức nhất định, đèn báo kiểm tra pin sẽ sáng.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Không dùng nước có áp lực cao vì có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ Súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Pin có chứa các dung môi hữu cơ dễ cháy đóng vai trò như dung dịch điện phân.

Xử lý pin không đúng cách có thể gây bỏng hoặc gây thương tích nghiêm trọng.

- Để pin tránh xa tia lửa, ngọn lửa trực tiếp và nguồn nhiệt có thể tạo nhiệt độ cao.
- Để pin tránh xa tầm tay trẻ em.
- Không tháo rời hoặc cải tạo pin.
- Không để pin va đập quá mạnh.

Bình điện 12 V

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện 12 V không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân của bình điện 12 V hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện 12 V nếu bị bẩn hoặc mòn điện cực. Không được tháo dải chắn nắp bình điện 12 V ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện 12 V của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện 12 V nghĩa là không được xử lý sản phẩm như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện 12 V không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn xử lý bình điện 12 V đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Không dùng nước có áp lực cao vì có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

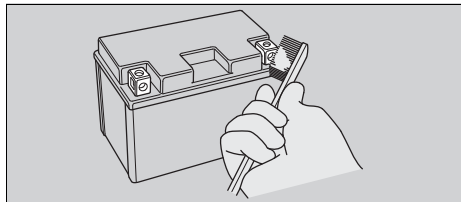
Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện 12 V tạo ra khí hydro có thể gây nổ.

Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện 12 V phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc liên quan đến bình điện 12 V này. Người thực hiện công việc cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

▮ Vệ sinh các cực bình điện 12 V

1. Tháo bình điện 12 V. ➤ T. 156
2. Nếu các cực pin có dấu hiệu bị ăn mòn và bị bám muội trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.
3. Nếu các cực pin bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Lắp lại bình điện 12 V sau khi vệ sinh xong. Bình điện 12 V có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của Cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện 12 V. Luôn thay thế bình điện 12 V với bình điện 12 V không cần bảo dưỡng cùng loại.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện của bình điện 12 V và có thể gây hư hỏng hệ thống.

Cầu chì

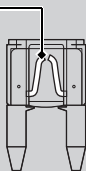
Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng.

➡ T. 188

❑ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật." ➡ T. 210

Cầu chì bị đứt



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Dầu phanh

Không tự đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra, sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

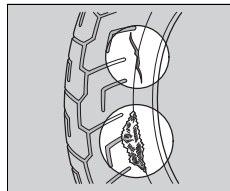
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất khi lốp nguội.

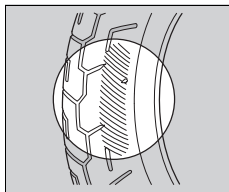
Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.



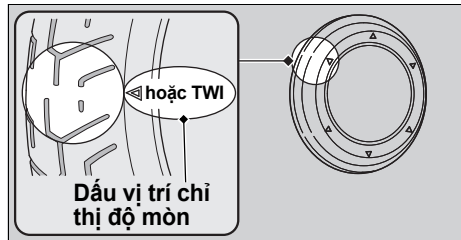
I Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lớp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



I Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này lộ ra, hãy thay lốp ngay lập tức.



TWI: Dấu chỉ độ mòn gai lốp

⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những hướng dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo “Thông số kỹ thuật” ■ T. 210 Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Không lắp thêm săm vào trong lốp xe. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Bộ dụng cụ

Ngoại trừ loại II V

Bộ dụng cụ được đặt bên trong hộp đựng đồ. ▣ T. 136

Bạn có thể thực hiện việc sửa chữa, điều chỉnh nhỏ hoặc thay thế phụ tùng trên đường bằng những dụng cụ được trang bị này.

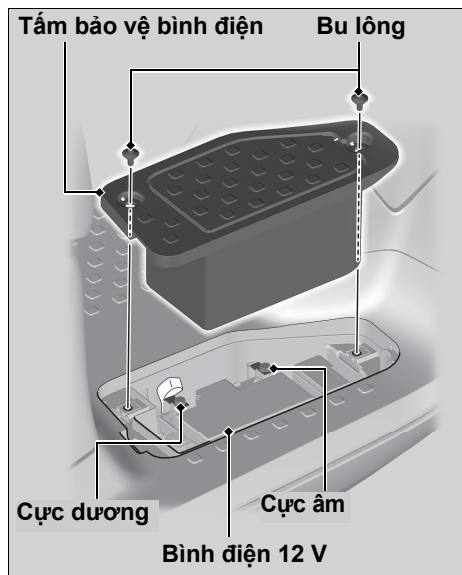
Loại ED, II ED

- Cờ lê 10 x 14 mm
- Tua vít Phillips số 1
- Cần tua vít
- Cờ lê lục giác 5 mm

Loại PH, TH, II TH

- Tua vít Phillips số 1
- Cần tua vít
- Cờ lê lục giác 5 mm

Bình điện 12 V



Tháo

Kiểm tra chắc chắn ổ khóa đã ở vị trí **O** (Off).

1. Tháo tấm bảo vệ pin khỏi sàn để chân bằng cách tháo các bu lông.
2. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện 12 V.
3. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện 12 V.
4. Tháo bình điện 12 V một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương $\oplus$ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Đảm bảo rằng các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện 12 V. **T. 53**

Trừ loại ED, II ED

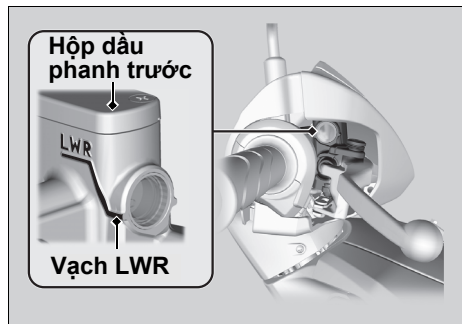
Hệ thống báo động chống trộm sẽ ngắt kích hoạt nếu bình điện 12 V bị ngắt kết nối. Hệ thống sẽ vẫn tắt khi bình điện 12 V được nối lại.

Để kích hoạt hệ thống, xem phần "Cài đặt hệ thống báo động chống trộm." ► T. 90

Để sử dụng bình điện 12 V đúng cách, hãy tham khảo phần "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 148

"Hồng Bình điện 12 V." ► T. 187

Kiểm tra dầu phanh trước



1. Dừng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra hộp dầu phanh có nằm ngang không và mức dầu có vượt quá vạch DƯỚI (LWR) không.
 - Nếu mức dầu phanh trong hộp dầu phanh thấp hơn vạch DƯỚI (LWR) hoặc hành trình tự do tay phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Kiểm tra má phanh trước

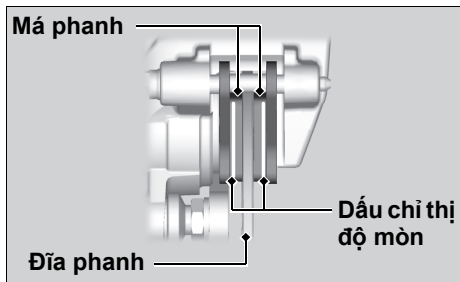
Kiểm tra tình trạng dấu chỉ thị mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.

Kiểm tra má phanh từ phía dưới gầm phanh.

Nếu cần thay thế má phanh, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

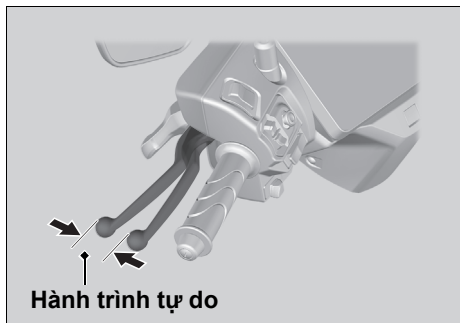
Luôn thay cả má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.



Kiểm tra hành trình tự do tay phanh sau

1. Dừng xe bằng chân chống đứng.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh sau trước khi phanh bắt đầu có tác dụng.

Hành trình tự do tính tại đầu tay phanh:
10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)

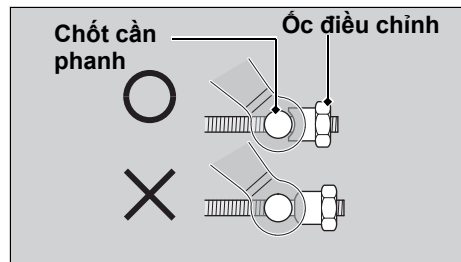


Kiểm tra xem dây phanh có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn không. Nếu cần thay thế, nên đến cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để ngăn chặn tình trạng mòn sớm hoặc ăn mòn dây phanh. Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

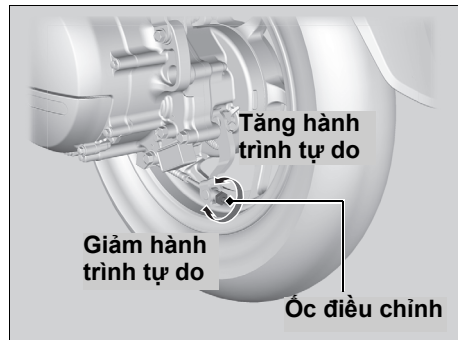
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh sau

Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước. Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của đai ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.



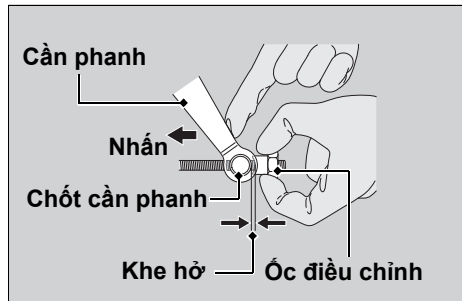
Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vặn đai ốc điều chỉnh phanh sau mỗi nửa vòng.



Phanh ► Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh sau

2. Phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.
3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa đai ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do tay phanh.

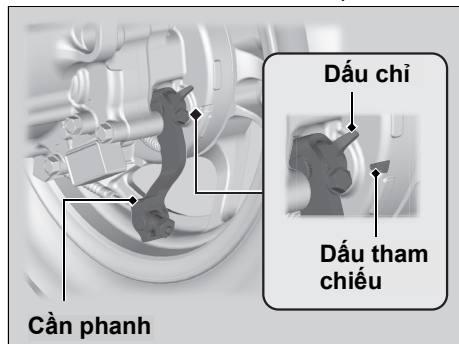
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh sau

Phanh sau có vạch chỉ thị mòn phanh.

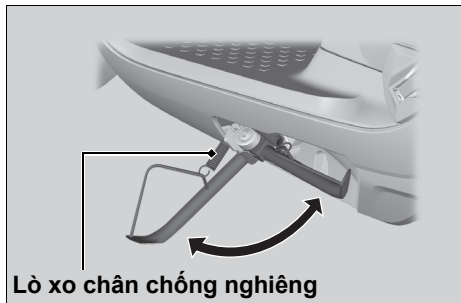


Khi nhấn phanh, dấu chỉ trên cần phanh di chuyển về phía dấu tham chiếu trên bát phanh. Nếu dấu chỉ trùng khớp với dấu tham chiếu khi nhấn hết phanh thì cần phải thay guốc phanh mới.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Kiểm tra chân chống nghiêng



1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt két thì làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ bôi trơn sạch.
3. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.
4. Ngồi lên xe và gạt chân chống nghiêng lên.
5. Kích hoạt mô tơ điện.
6. Hạ hết chân chống nghiêng xuống. Mô tơ điện sẽ không hoạt động, ngay cả khi bạn vặn tay ga. Nếu mô tơ điện không dừng và bạn vẫn có thể lái xe, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Kiểm tra tay ga

Khi ổ khóa ở vị trí **O** (Off), hãy kiểm tra xem có dễ dàng vặn tay ga từ đóng hoàn toàn sang mở hoàn toàn không. Nếu tay ga không xoay trơn tru hoặc tự động đóng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

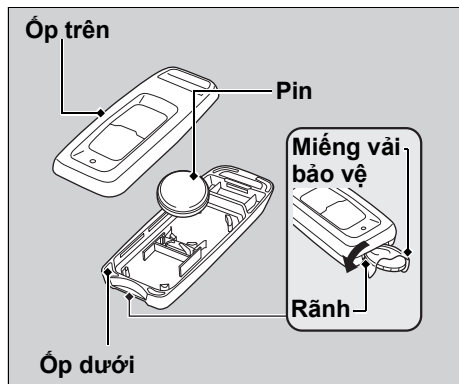
Thay pin thiết bị điều khiển FOB

Nếu đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy 5 lần khi vặn ổ khóa sang vị trí I (On), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay thế pin ngay khi có thể.

Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện dịch vụ này.

Loại pin: CR2032/CR2032H

1. Tháo nắp trên thiết bị bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Dùng khăn bảo vệ để bọc đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực, vì như vậy có thể gây ra trực trặc.
 - ▶ Cần thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để cho bụi bẩn lọt vào.
 - ▶ Không được cố tháo thân thiết bị điều khiển FOB.



2. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có cực âm $\ominus$ hướng lên trên.
3. Lắp hai nửa của thiết bị điều khiển FOB vào với nhau.
► Đảm bảo nắp trên và nắp dưới được lắp vào đúng vị trí.

⚠ CẢNH BÁO

CẢNH BÁO BỎNG HÓA CHẤT

Pin cấp nguồn cho thiết bị điều khiển FOB có thể gây bỏng nghiêm trọng và thậm chí gây chết người nếu nuốt phải. Để pin mới và pin đã qua sử dụng xa trẻ nhỏ.

Nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải pin, ngay lập tức đưa trẻ tới cơ sở y tế.

THẬN TRỌNG

- Có nguy cơ nổ nếu thay pin không đúng cách. Chỉ thay pin cùng loại hoặc loại tương đương.
- Không để pin tiếp xúc với nguồn nhiệt quá cao như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc những nguồn tương tự, làm vậy có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ dung dịch hoặc khí dễ cháy trong quá trình sử dụng, cất trữ hoặc vận chuyển.
- Không vứt pin vào lửa hoặc lò nóng, nghiền hoặc cắt pin bằng máy, làm vậy có thể dẫn đến cháy nổ.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá cao và/hoặc áp suất không khí quá thấp vì có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ khí ga hoặc chất lỏng dễ cháy.

Chỉ dành cho Châu Âu

Pin được sản xuất bởi:

- Maxell, Ltd.
1 Koizumi, Oyamazaki, Oyamazaki-cho, Otokuni-gun, Kyoto 618-8525 Nhật Bản
- Panasonic Energy Co., Ltd.
1-1 Matsushita-cho, thành phố Moriguchi, Osaka 570-8511, Nhật Bản
- TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION
1310 Omiya-cho, Saiwai-ku, Kawasaki, Kanagawa 212-0014, Nhật Bản

Pin được nhập khẩu bởi:

Honda Motor Europe Ltd - Aalst Office
Wijngaardveld 1(Noord V), 9300 Aalst - Bỉ



Không được phép xử lý sản phẩm này như rác thải sinh hoạt

Tìm kiếm hư hỏng

Xe điện không hoạt động	T. 170
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy	T. 173
Đèn báo lỗi hệ thống	T. 173
Đèn báo lỗi (MIL)	T. 173
Đèn báo giới hạn công suất	T. 173
Đèn báo thiết bị điều khiển FOB.....	T. 174
Các đèn cảnh báo khác	T. 176
Đèn báo lỗi đồng hồ đo pin.....	T. 176
Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách	T. 177
Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp	T. 179
Mở ổ khóa trong trường hợp khẩn cấp	T. 181
Thùng lốp	T. 184
Sự cố kết nối điện thoại thông minh	T. 185

Trục trục về điện	T. 187
Hồng bình điện 12 V	T. 187
Cháy bóng đèn.....	T. 187
Cháy cầu chì	T. 188

■ Khi màn hình không hiển thị dù bạn đã vặn ổ khóa sang vị trí I (On)

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không.
➡ T. 188
- Kiểm tra xem kết nối bình điện 12 V có bị lỏng không (➡ T. 156) hoặc điện cực bình điện 12 V có bị mòn không (➡ T. 148).

Nếu màn hình không hiển thị, bình điện 12 V có thể bị hỏng. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra hoặc thay bình điện 12 V.

■ Khi đèn báo chế độ chờ không nhấp nháy

Kiểm tra các mục sau đây:

- Đảm bảo yên xe đã đóng hoàn toàn.
- Đảm bảo đã gạt chân chống nghiêng lên.
- Đảm bảo tay ga đã nhả hoàn toàn.

Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

I Mô tơ điện không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Pin còn điện không? ➡ T. 28, ➡ T. 66
- Đèn báo lỗi hệ thống có sáng không?

► Nếu đèn báo sáng, hãy liên hệ ngay với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

I Khi đèn báo giới hạn công suất sáng

Nếu phát hiện nhiệt độ bất thường, đèn báo giới hạn công suất bật sáng để bảo vệ PCU hoặc mô tơ điện. Xe sẽ tự giới hạn công suất, nhưng bạn vẫn có thể lái xe. Khi đạt đến nhiệt độ quy định, đèn báo giới hạn công suất sẽ tắt và xe sẽ hủy giới hạn công suất.



- Nếu đèn báo **READY** tắt, bạn sẽ không thể lái xe.

Vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off), đợi một chút, sau đó vặn ổ khóa sang vị trí **I** (On). Nếu các hiện tượng không cải thiện, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

■ Khi đèn báo pin sáng

Đèn sáng nếu pin có tình trạng bất thường



Hãy liên hệ ngay với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

■ Khi đèn báo nhiệt độ pin sáng



Nếu phát hiện pin ở nhiệt độ thấp, đèn báo nhiệt độ pin sẽ sáng để bảo vệ pin. Xe sẽ tự giới hạn công suất, nhưng bạn vẫn có thể lái xe. Khi đạt đến nhiệt độ quy định, đèn báo nhiệt độ pin sẽ tắt và xe sẽ hủy giới hạn công suất.

Đèn báo lỗi hệ thống

Nếu đèn báo này sáng lên trong khi ổ khóa ở vị trí I (On), bạn có thể gặp phải sự cố nghiêm trọng.

Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo lỗi (MIL)

Chỉ loại ED, II ED

Nếu đèn báo này sáng khi đang lái xe, có thể hệ thống bị trục trặc nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo giới hạn công suất

Khi lái xe trên dốc dài và cao, bạn có thể gặp khó khăn trong việc lái xe lên dốc trong khi xe giới hạn công suất. Tuy nhiên, đây không phải là sự cố.

Nếu bạn dừng lại trên dốc, hãy nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng phanh để dừng lại.

- Không vận tay ga khi đang nhấn phanh.
- Không vận tay ga dù chỉ là vận nhẹ khi đang ở trên dốc trong khi đang nhấn phanh để dừng xe.

Nếu nhiệt độ của xe ở dưới 0 °C, giới hạn công suất có thể được áp dụng, và hiệu suất lái xe sẽ giảm. Tuy nhiên, đây không phải là sự cố. Khi nhiệt độ pin nóng lên, chức năng giới hạn công suất bị hủy và đèn báo giới hạn công suất sẽ tắt.

Đèn báo thiết bị điều khiển FOB

■ Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB ► T. 166

■ Khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp trong khi ổ khóa ở vị trí I (On)

Đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn ổ khóa sang vị trí I (On).

Hiện tượng này có thể xảy ra bởi những nguyên nhân sau:

- Sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn làm ảnh hưởng đến hệ thống.
- Làm rơi khóa THÔNG MINH khi đang lái xe.

Tuy nhiên, các nguyên nhân này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi ổ khóa khóa lại.

Nếu vặn ổ khóa sang vị trí SEAT, O (Off) hoặc I (Lock) khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB đang nhấp nháy, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ nhấp nháy nhanh hơn trong khoảng 20 giây, tự động tắt, và sau đó ổ khóa sẽ khóa.

► Ngoại trừ loại ED, II ED

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

► Đèn báo rẽ nhấp nháy lúc bắt đầu và khi kết thúc chức năng này.

Ngoại trừ loại ED, II ED

Ngoài ra, để tắt đèn nháy, hãy ấn và giữ ổ khóa trong hơn 2 giây. Sau khi đèn ngừng nháy và còi báo ngừng kêu, ổ khóa sẽ được khóa.

Loại ED, II ED

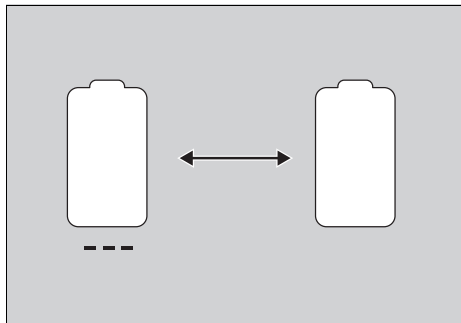
Ngoài ra, để tắt đèn nháy, hãy ấn và giữ ổ khóa trong hơn 2 giây. Sau khi đèn ngừng nháy, ổ khóa sẽ được khóa.

Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở ổ khóa bằng cách khác. ► T. 181

Đèn báo lỗi đồng hồ đo pin

Loại ED, PH, TH

Khi các số hiển thị của đồng hồ đo pin liên tục bật và tắt như trong sơ đồ, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách

Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện như sau.

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB có được kích hoạt không.

Ấn nhẹ nút ON/OFF trên thiết bị điều khiển FOB.

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB màu đỏ, kích hoạt thiết bị điều khiển FOB. ➡ T. 81

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không phản hồi, thay pin. ➡ T. 166

- Kiểm tra xem có lỗi kết nối trong thiết bị điều khiển FOB không. thiết bị điều khiển FOB sử dụng sóng radio tần số thấp. thiết bị điều khiển FOB có thể không hoạt động đúng trong trường hợp sau:
 - ▶ Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
 - ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
 - ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi thiết bị điều khiển FOB không hoạt động đúng cách

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký chưa.
Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
Bạn không thể kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu thiết bị điều khiển FOB chưa được đăng ký.
- Đảm bảo rằng không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB bị gãy, hỏng, sẽ không thể kích hoạt thiết bị điều khiển FOB. Hãy mang khóa dự phòng và thẻ ID đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện 12 V và dây dẫn bình điện 12 V trên xe.
Kiểm tra bình điện 12 V và các cực bình điện 12 V. Nếu bình điện 12 V yếu, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

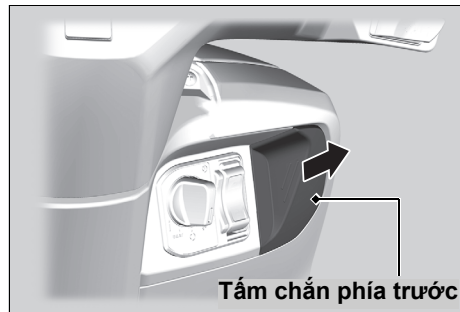
Nếu thiết bị điều khiển FOB không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

Có thể mở khóa yên xe bằng cách sử dụng ổ khóa khẩn cấp.

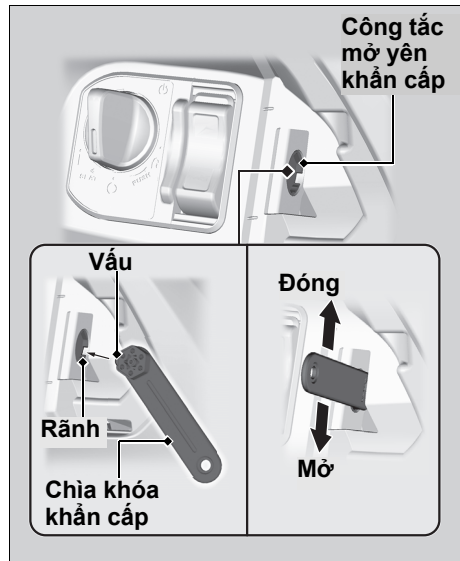
I Mở

1. Kéo tấm chắn phía trước về phía sau trong khi nâng mặt bên tấm chắn phía trước lên.



2. Khớp vấu chìa khóa khẩn cấp với rãnh mở yên khẩn cấp, vận chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.

3. Mở yên và vận chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.

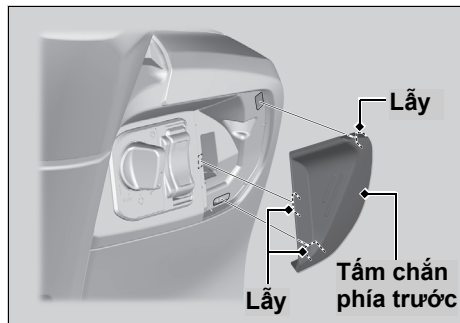


I Đóng

1. Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên xe chưa được khóa, vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên xe.

2. Lắp tấm chắn phía trước.

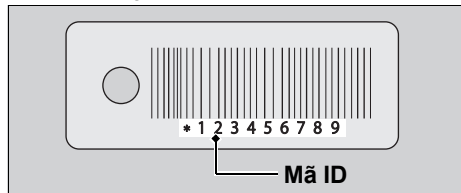
Đảm bảo rằng toàn bộ các lẫy đã được lắp chặt vào vị trí.



Mở ổ khóa trong trường hợp khẩn cấp

I Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.
2. Ấn và giữ ổ khóa trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
3. Ấn ổ khóa trong khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
▶ Đèn báo thiết bị điều khiển FOB duy trì sáng và chế độ nhập mã ID bật.



I Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID bằng cách ấn ổ khóa khi nút ổ khóa ở vị trí **○** (Off), **🔒** (Lock) hoặc SEAT. Nhập mã ID trên thẻ ID theo thứ tự từ trái sang phải bằng cách ấn ổ khóa.

Mã ID được xác thực dựa trên số lần ấn ổ khóa.

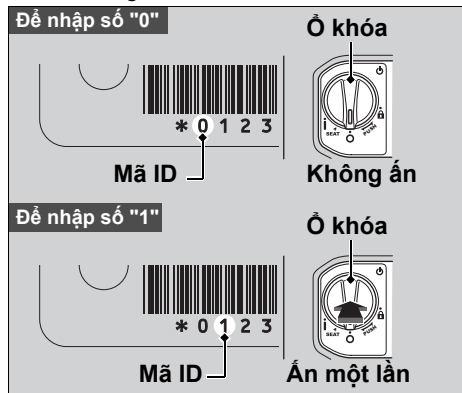
Ấn ổ khóa với số lần mong muốn trong vòng 5 giây khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng. Sau 5 giây, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt và sáng lại. Điều này có nghĩa là lần nhập vừa xong đã được ghi nhận và có thể nhập số tiếp theo.

- ▶ Nếu đèn báo thiết bị điều khiển FOB không sáng, có thể pin bị yếu.
Hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở ổ khóa trong trường hợp khẩn cấp

Ví dụ:

- Để nhập số "0", đợi khoảng 5 giây mà không cần ấn ổ khóa khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng.
- Để nhập số "1", ấn ổ khóa 1 lần trong vòng 5 giây khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB sáng.



Nhập mã ID thành công

Sau khi mã ID cuối cùng được nhập, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt và khi sáng trở lại, ổ khóa mở.

Trong vòng 6 phút, vặn ổ khóa sang vị trí I (On). Bạn có thể kích hoạt mô tơ điện. Để khóa ổ khóa, vặn ổ khóa sang vị trí SEAT, O (Off), hoặc vị trí I (Lock), ấn và giữ nút ổ khóa trong vòng 2 giây. Ổ khóa cũng tự động khóa khi ở vị trí SEAT, O (Off), hoặc I (Lock) khoảng 6 phút sau khi mã ID được nhập thành công. Khi ổ khóa khóa, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy sáng một lần. Còi báo cũng kêu tại thời điểm này (trừ loại ED, II ED).

Để mở ổ khóa, lặp lại quy trình mở ổ khóa.

Nhập mã ID không thành công

Sau khi mã ID cuối cùng được nhập, đèn báo thiết bị điều khiển FOB sẽ nhấp nháy sau mỗi 1 giây và sau đó tắt.

► Ngoại trừ loại ED, II ED

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.
Ổ khóa không mở.

Thực hiện lại quy trình “Mở ổ khóa trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 181

Hủy nhập mã ID

Nếu mắc lỗi khi nhập mã ID, thực hiện quy trình sau:

- Ấn và giữ ổ khóa cho tới khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt.

► Ngoại trừ loại ED, II ED

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

- Không ấn ổ khóa, đợi cho tới khi đèn báo thiết bị điều khiển FOB tắt.

Thực hiện lại quy trình “Mở ổ khóa trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 181

Thủng lốp

Để vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe, bạn phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên đến cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Trường hợp khẩn cấp phải vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không xăm.

Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp khẩn cấp.

Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá 20 km/h (12 mph). Hãy mang xe đến cửa

hàng Honda ủy nhiệm để thay thế càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 20 km/h (12 mph) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Sự cố kết nối điện thoại thông minh

Hiện tượng	Nguyên nhân/biện pháp khắc phục
Không thể kết nối điện thoại thông minh	Điện thoại thông minh đang dùng có thể không tương thích với xe và/hoặc hạn chế chức năng này.
	Kiểm tra đảm bảo xe và điện thoại thông minh có đang trong chế độ kết nối. ➡ T. 106
	Kiểm tra xung quanh để đảm bảo không có thiết bị nào khác đang được ghép đôi trước khi ghép đôi lại. Thiết bị <i>Bluetooth®</i> xung quanh đôi khi gây ảnh hưởng tới việc kết nối do nhiễu sóng vô tuyến, v.v.
	Khi kết nối điện thoại thông minh, đảm bảo không có thiết bị <i>Bluetooth®</i> khác sẵn sàng ghép nối. Thiết bị <i>Bluetooth®</i> xung quanh đôi khi gây ảnh hưởng tới việc kết nối do nhiễu sóng vô tuyến, v.v.
	Kiểm tra xem thông tin kết nối xe được xóa khỏi cài đặt <i>Bluetooth®</i> trên điện thoại thông minh chưa. Tùy vào điện thoại thông minh đang dùng, có thể không kết nối được trừ khi xóa thông tin kết nối.

Hiện tượng	Nguyên nhân/biện pháp khắc phục
Không thể kết nối điện thoại thông minh	Tùy vào điện thoại thông minh đang dùng, có thể mất một lúc để kết nối xe với điện thoại thông minh và bắt đầu sử dụng ứng dụng.
	Kết nối có thể bị ngắt tạm thời khi bật mô tơ điện, điều này hoàn toàn bình thường và không phải sự cố. Điện thoại thông minh sẽ kết nối lại sau khi mô tơ điện được kích hoạt.
	Kiểm tra xem biểu tượng trạng thái <i>Bluetooth</i> ® có sáng không. Tham khảo sách hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh và kiểm tra xem điện thoại thông minh có đang ở trạng thái có thể kết nối.
	Một vài điện thoại thông minh đang dùng có thể không tự động kết nối. Thực hiện theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh để kết nối.
	Không thể kết nối hai hoặc nhiều điện thoại thông minh cùng lúc.

Nếu lỗi vẫn còn tiếp diễn sau khi đã kiểm tra theo mô tả trên, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda để kiểm tra.

Hồng bình điện 12 V

Sạc bình điện 12 V bằng bộ sạc dùng cho xe máy.

Tháo bình điện 12 V ra khỏi xe trước khi sạc.

Không sử dụng bộ sạc dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt và làm hỏng bình điện 12 V. Nếu bình điện 12 V không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

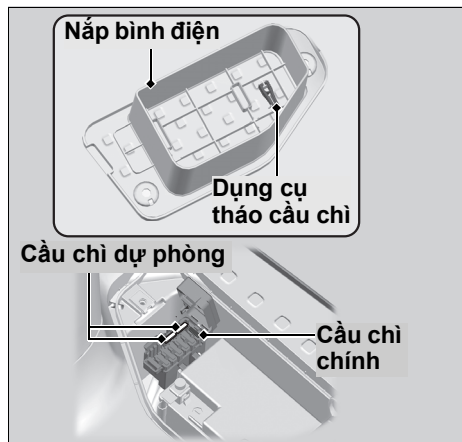
Cháy bóng đèn

Toàn bộ bóng đèn trên xe là đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Cháy cầu chì

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." ► T. 151

Hộp cầu chì



1. Tháo nắp bình điện ra khỏi sàn để chân.
► T. 156
2. Kéo cầu chì ra từng chiếc một bằng dụng cụ tháo cầu chì nằm ở mặt dưới của nắp bình điện và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị cháy bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng có trong hộp cầu chì.
3. Lắp nắp bình điện.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Thông tin

Chìa khóa xe	T. 190
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác	T. 195
Chăm sóc xe	T. 202
Bảo quản xe	T. 205
Vận chuyển xe	T. 206
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 207
Sổ khung, số mô tơ điện.....	T. 208

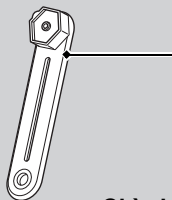
Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được dùng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. ➡ T. 179

Không cất giữ chìa khóa khẩn cấp trong bất kỳ hộp đựng đồ nào.



Chìa khóa khẩn cấp

Thiết bị điều khiển FOB

Thiết bị điều khiển FOB cho phép bạn thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở ổ khóa
- Mở khóa yên xe
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Có thể mở ổ khóa bằng cách nhập mã số ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID, nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB để tránh làm mất tất cả cùng một lúc.

Ngoài ra, nên lưu giữ một bản sao số ID ở nơi an toàn ngoài xe của bạn.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện tử này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép bạn thực hiện bất kỳ thao tác nào.

- Không làm rơi hoặc đè vật nặng lên thiết bị điều khiển FOB.
- Không đặt thiết bị điều khiển FOB ở nơi có ánh nắng trực tiếp hoặc có nhiệt độ, độ ẩm cao.
- Không được làm xước hoặc làm thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không để gần các vật dụng có từ tính như móc đeo chìa khóa từ.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, radio, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.
- Để thiết bị điều khiển FOB tránh xa chất lỏng. Nếu bị ướt thì lau khô thiết bị ngay bằng vải mềm.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không được đốt cháy thiết bị điều khiển FOB.

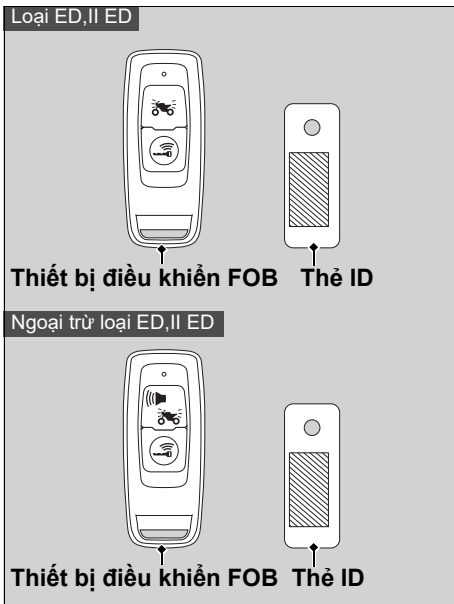
- Không sử dụng máy làm sạch bằng sóng siêu âm để vệ sinh.
- Nếu xăng dầu, chất bảo quản hoặc dầu mỡ dính vào thiết bị điều khiển FOB, lau sạch ngay để tránh bị nứt hoặc cong vênh.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ được tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các phần khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất, bạn cần phải đăng ký một thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường, pin của thiết bị điều khiển FOB có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị phát sóng radio khác vào trong bất kỳ hộp đựng đồ nào. Tần số sóng radio từ các thiết bị này sẽ gây gián đoạn thiết bị điều khiển FOB.

Chìa khóa xe

Để cài đặt thêm thiết bị điều khiển FOB, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Chỉ thị EU

Thiết bị điều khiển FOB tuân theo Chỉ thị RE (Thiết bị Vô tuyến) (2014/53/EU).



Tuyên bố phù hợp với Chỉ thị RE được cung cấp cho chủ sở hữu tại thời điểm mua. Cần lưu giữ tuyên bố phù hợp ở nơi an toàn. Khi tuyên bố phù hợp bị mất hoặc không được cung cấp, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Chỉ dành cho Thái Lan

เครื่องวิทยุคมนาคมนี้ ได้รับยกเว้น ไม่ต้องได้รับใบอนุญาตให้มี ใช้ซึ่งเครื่องวิทยุคมนาคม หรือตั้งสถานีวิทยุคมนาคมตามประกาศ กสทช. เรื่อง เครื่องวิทยุคมนาคม และสถานีวิทยุคมนาคมที่ได้รับยกเว้นไม่ต้องได้รับใบอนุญาต วิทยุคมนาคมตามพระราชบัญญัติวิทยุคมนาคม พ.ศ. 2498



กสทช. | โทรคมนาคม
กำกับดูแลเพื่อประชาชน
Call Center 1200 (Inswr)

CAUTION

Do not dispose a battery into fire or a hot oven, or mechanically crushing or cutting of a battery, that can result in an explosion.

WARNING

Do not ingest the battery, Chemical Burn Hazard.

(The remote control supplied with) This product contains a coin/button cell battery.

If the coin/button cell battery is swallowed, it can cause severe internal burns in just 2 hours and can lead to death.

Keep new and used batteries away from children.

If the battery compartment does not close securely, stop using the product and keep it away from children.

If you think batteries might have been swallowed or placed inside any part of the body, seek immediate medical attention.

CAUTION

Danger of explosion if battery is incorrectly replaced.

Replace only with the same or equivalent type.

CAUTION

Don't expose the key to high temperatures on places such as the instrument panel or bonnet, under direct sunlight.



This symbol is intended to alert the user to the presence of important operating and maintenance (servicing) instructions in the literature accompanying the appliance.

Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

Ổ khóa

Giữ ổ khóa ở vị trí **I** (On) khi pin đã được tháo ra sẽ khiến bình điện 12V hết điện.
Không được vặn ổ khóa khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ dừng tại 999.999 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ hồi về 0,0 khi quãng đường đi được vượt quá 9.999,9

Ngăn đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng, thông tin đăng ký xe, bảo hiểm xe máy bên trong ngăn đựng tài liệu bằng nhựa trong hộp đựng đồ.  T. 136

Hệ thống ngắt truyền động mô tơ điện

Cảm biến góc nghiêng của xe tự động ngắt hoạt động của mô tơ điện nếu xe bị đổ. Để cài đặt lại cảm biến, cần phải vặn ổ khóa sang vị trí **O** (Off) sau đó quay trở lại vị trí **I** (On) trước khi khởi động lại mô tơ điện.

Hệ thống cảm biến vị trí tăng ga

Loại xe này được trang bị hệ thống cảm biến vị trí tăng ga.
Không đặt các vật có từ tính hoặc dễ bị nhiễu từ gần công tắc tay lái bên phải.

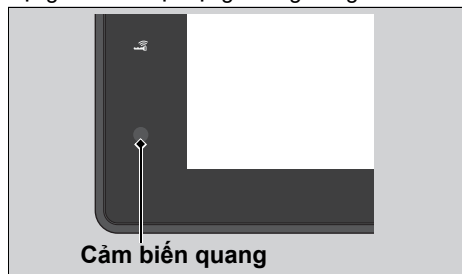
Tự động điều chỉnh độ sáng

Độ sáng đèn nền của đồng hồ sẽ được điều khiển tự động khi chọn “AUTO” trên cài đặt độ sáng.

Cảm biến quang phát hiện độ sáng môi trường xung quanh.

Không làm hỏng hoặc che cảm biến quang.

Nếu không, chức năng điều chỉnh độ sáng tự động có thể hoạt động không đúng.



Ứng dụng Honda RoadSync Duo

Loại ED, II ED

Dành cho Vương quốc Anh

ALPS ALPINE CO. LTD. theo đây tuyên bố rằng thiết bị vô tuyến loại AH00EV tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có tại địa chỉ internet sau:

<http://www.alpine.com/e/research/doc/>

Thông tin nhà nhập khẩu

Honda Motor Europe Ltd.

Cain Road, Bracknell, Berkshire, RG 12 1 HL, Vương Quốc Anh

Trong trường hợp thiết bị vô tuyến phát sóng vô tuyến có chủ đích, thông tin sau đây cũng phải được bao gồm:

a. Băng tần: **2,4 GHz**

b. Công suất tần số vô tuyến tối đa được truyền trong (các) băng tần mà thiết bị vô tuyến hoạt động. **Công suất đầu ra tối đa = 14 dBm**

Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

Ngoại trừ Vương quốc Anh

ALPS ALPINE CO. LTD. theo đây tuyên bố rằng thiết bị vô tuyến loại AH00EV tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có tại địa chỉ internet sau:

<http://www.alpine.com/e/research/doc/>

Thông tin nhà nhập khẩu

Honda Motor Europe Ltd – Văn phòng Aalst

Wijngaardveld 1(Noord V) 9300 Aalst Bỉ

[EN] English	Hereby, ALPS ALPINE CO., LTD. declares that the radio equipment type AH00EV is in compliance with Directive 2014/53/EU. The full text of the EU declaration of conformity is available at the following internet address: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[GB] English	Hereby, ALPS ALPINE CO., LTD. declares that the radio equipment type AH00EV is in compliance with the relevant statutory requirements. The full text of the UK declaration of conformity is available at the following internet address: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[BG] Bulgarian	С настоящото ALPS ALPINE CO., LTD. декларира, че този тип радиос ъоръжение AH00EV е в съответствие с Директива 2014/53/ЕС. Цялостният текст на ЕС декларацията за съответствие може да се намери на следния интернет адрес: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[CZ] Czech	Timto ALPS ALPINE CO., LTD. prohlašuje, že typ rádiového zařízení AH00EV je v souladu se směnicí 2014/53/EU. Úplné znění EU prohlášení o shodě je k dispozici na této internetové adrese: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[DE] Deutsch	Hiermit erklärt ALPS ALPINE CO., LTD., dass der Funkanlagentyp AH00EV der Richtlinie 2014/53/EU entspricht. Der vollständige Text der EU-Konformitätserklärung ist unter der folgenden Internetadresse verfügbar: http://www.alpine.com/e/research/doc/

Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

[DK] Danish	Hermed erklærer ALPS ALPINE CO., LTD., at radioudstyrstypen AH00EV er i overensstemmelse med direktiv 2014/53/EU. EU-overensstemmelseserklæringens fulde tekst kan findes på følgende internetadresse: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[EE] Estonian	Käesolevaga deklareerib ALPS ALPINE CO., LTD. et käesolev raadioseadme tüüp AH00EV vastab direktiivi 2014/53/EL nõuetele. ELi vastavusdeklaratsiooni täielik tekst on kättesaadav järgmisel internetiaadressil: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[ES] Spanish	Por la presente, ALPS ALPINE CO., LTD. declara que el tipo de equiporadioeléctrico AH00EV es conforme con la Directiva 2014/53/UE. El texto completo de la declaración UE de conformidad está disponible en la dirección Internet siguiente: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[FI] Finnish	ALPS ALPINE CO., LTD. vakuuttaa, että radiolaitetyypin AH00EV on direktiivin 2014/53/EU mukainen. EU-vaatimustenmukaisuusvakuutuksen täysimittainen teksti on saatavilla seuraavassa internetosoitteessa: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[FR] French	Le soussigné, ALPS ALPINE CO., LTD., déclare que l'équipement radioélectrique du type AH00EV est conforme à la directive 2014/53/UE. Le texte complet de la déclaration UE de conformité est disponible à l'adresse internet suivante: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[GR] Greek	Με την παρούσα ο/η ALPS ALPINE CO., LTD., δηλώνει ότι ο ραδιοεξοπλισμός AH00EV πληροί την οδηγία 2014/53/ΕΕ. Το πλήρες κείμενο της δήλωσης συμμόρφωσης ΕΕ διατίθεται στην ακόλουθη ιστοσελίδα στο διαδίκτυο: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[HR] Croatian	ALPS ALPINE CO., LTD. ovime izjavljuje da je radijska oprema tipa AH00EV u skladu s Direktivom 2014/53/EU. Cjeloviti tekst EU izjave o sukladnosti dostupan je na sljedećoj internetskoj adresi: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[HU] Hungarian	ALPS ALPINE CO., LTD. igazolja, hogy a AH00EV típusú rádióberendezés a megfelel a 2014/53/EU irányelvnek. Az EU-megfelelőségi nyilatkozat teljes szövege elérhető a következő internetes címen: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[IE] Irish	Foghraionn ALPS ALPINE CO., LTD., leis seo go bhfuil an cineál trealamh raidió AH00EV in oiriúint le Treoir 2014/53/AE. Tá téacs iomlán an dearbhaithé comhréireachta AE ar fáil ag an seoladh idirlín seo a leanas: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[IS] Icelandic	Hér, ALPS ALPINE CO., LTD. lýsir yfir að radióbúnaður tegund AH00EV er í samræmi við tilskipun 2014/53/ESB. The fullur texti af ESB-samræmisýrftýsing er í boði á eftirfarandi veffangi: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[IT] Italian	Il fabbricante, ALPS ALPINE CO., LTD., dichiara che il tipo di apparecchiatura radio AH00EV è conforme alla direttiva 2014/53/UE. Il testo completo della dichiarazione di conformità UE è disponibile al seguente indirizzo Internet: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[LT] Lithuanian	AS, ALPS ALPINE CO., LTD., patvirtina, kad radijo įrenginių tipas AH00EV atitinka Direktyvą 2014/53/ES. Visas ES atitikties deklaracijos tekstas prieinamas šiuo interneto adresu: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[LU] Luxembourgish	ALPS ALPINE CO., LTD., déclare par la présente que l'équipement radio de type AH00EV est conforme à la directive 2014/53/UE. La version intégrale de la déclaration européenne de conformité est disponible à l'adresse Internet suivante: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[LV] Latvian	Ar šo ALPS ALPINE CO., LTD. deklarē, ka radioiekārtā AH00EV atbilst Direktīvai 2014/53/ES. Pilns ES atbilstības deklarācijas teksts ir pieejams šādā interneta vietnē: http://www.alpine.com/e/research/doc/

Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

[MT] Maltese	B'dan, ALPS ALPINE CO., LTD., niddikjara li dan it-tip ta' tagħmir tar-radju AH00EV huwa konformi mad-Direttiva 2014/53/UE. It-test kollu tad-dikjarazzjoni ta' konformità tal-UE huwa disponibbli f'dan l-indirizz tal-Internet li ġej: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[NL] Dutch	Hierbij verklaar ik, ALPS ALPINE CO., LTD., dat het type radioapparatuur AH00EV conform is met Richtlijn 2014/53/EU. De volledige tekst van de EU-conformiteitsverklaring kan worden geraadpleegd op het volgende internetadres: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[NO] Norwegian	Herved ALPS ALPINE CO., LTD., erklærer at radioutstyr type AH00EV er i samsvar med direktiv 2014/53/EU. Den fullstendige teksten i EU-erklæring er tilgjengelig på følgende internetadresse: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[PL] Polish	ALPS ALPINE CO., LTD., niniejszym oświadczam, że typ urządzenia radiowego AH00EV jest zgodny z dyrektywą 2014/53/UE. Pełny tekst deklaracji zgodności UE jest dostępny pod następującym adresem internetowym: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[PT] Portuguese	A abaixo assinada, ALPS ALPINE CO., LTD., declara que o presente tipo de equipamento de rádio AH00EV está em conformidade com a Diretiva 2014/53/UE. O texto integral da declaração de conformidade CE está disponível no seguinte endereço de Internet: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[RO] Romanian	Prin prezenta, ALPS ALPINE CO., LTD., declară că tipul de echipamente radio AH00EV este în conformitate cu Directiva 2014/53/UE. Textul integral al declarației UE de conformitate este disponibil la următoarea adresă internet: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[SE] Swedish	Härmed försäkrar ALPS ALPINE CO., LTD., att denna typ av radioutrustning AH00EV överensstämmer med direktiv 2014/53/EU. Den fullständiga texten till EU-försäkran om överensstämmelse finns på följande webbadress: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[SI] Slovenian	ALPS ALPINE CO., LTD., potrjuje, da je tip radijske opreme AH00EV skladen z Direktivo 2014/53/EU. Celotno besedilo izjave EU o skladnosti je na voljo na naslednjem spletnem naslovu: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[SK] Slovak	ALPS ALPINE CO., LTD., týmto vyhlasuje, že rádiové zariadenie typu AH00EV je v súlade so smernicou 2014/53/EÚ. Úplné EÚ vyhlásenie o zhode je k dispozícii na tejto internetovej adrese: http://www.alpine.com/e/research/doc/
[TR] Turkey	ALPS ALPINE CO., LTD., AH00EV tipi telsiz cihazın 2014/53/EU sayılı Direktiflere uygun olduğunu beyan eder. AB uygunluk beyanının tam metni şu adreste bulunur: http://www.alpine.com/e/research/doc/

Trong trường hợp thiết bị vô tuyến phát sóng vô tuyến có chủ đích, thông tin sau đây cũng phải được bao gồm:

- Băng tần: **2,4 GHz**
- Công suất tần số vô tuyến tối đa được truyền trong (các) băng tần mà thiết bị vô tuyến hoạt động. **Công suất đầu ra tối đa = 14 dBm**

Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

Chỉ dành cho Thái Lan



Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Nước biển hoặc muối dùng để hạn chế băng trên đường đi có thể làm tăng khả năng gỉ sét cho xe. Ngoài ra, bùn và bụi bẩn có thể làm tăng tốc độ mài mòn của hệ thống treo trước và gây rò rỉ dầu. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển, có muối trên đường, đường bùn hoặc bụi bẩn.

Rửa xe

Hãy để mô tơ điện, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp.

2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.

► Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp đèn pha và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng.

Tránh phun nước trực tiếp vào các bộ phận của hệ thống điện.

3. Rửa lại xe bằng nước sạch và dùng giẻ mềm sạch để lau khô xe.

4. Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.

► Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.

5. Bôi một lớp chất bảo quản để chống gỉ sét cho xe.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe. Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
- ▶ Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không phủ chất bảo quản lên bề mặt sơn mờ của các chi tiết đó.

■ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không rửa pin hay hộp đựng pin bằng nước hoặc làm sạch bằng chất tẩy rửa.
 - ▶ Việc này có thể khiến xe không thể khởi động hoặc gây trục trặc cho xe.
- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ dưới yên xe có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong.

- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Phía bên trong chụp đèn pha có thể bị mờ hơi nước tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi lái xe dưới trời mưa. Điều này không ảnh hưởng tới chức năng của đèn pha.
Tuy nhiên, nếu thấy lượng nước nhiều hoặc có băng tích tụ bên trong chụp đèn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm, sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

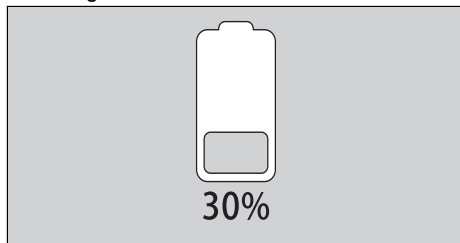
- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Để pin không bị xuống cấp, duy trì mức đồng hồ đo pin ở 30% và bảo quản xe ở nơi thoáng mát.



Nhiệt độ khuyến nghị: 0 tới 25°C

- ▶ Khi bảo quản xe, hãy kiểm tra đồng hồ đo pin mỗi tháng một lần. Nếu đồng hồ giảm xuống mức 10%, hãy sạc điện cho xe đến khi đồng hồ đạt mức 30%.

LƯU Ý

- Không bảo quản xe trong khoảng thời gian dài khi lượng điện ở mức 10%, nếu không, pin có thể bị hỏng.
- Không bảo quản xe khi pin đã được sạc đầy, nếu không, pin có thể xuống cấp theo thời gian.
- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống gỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.

Vận chuyển xe

- Tháo bình điện 12 V (T. 156) để tránh làm hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện 12 V và sau đó đặt ở khu vực râm mát, thoáng khí.
 - Nếu không tháo bình điện 12 V, hãy tháo dây cực âm $\ominus$ ra khỏi cực bình điện để tránh hiện tượng phóng điện.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy sạc đầy pin và kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng tới hệ thống truyền động.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

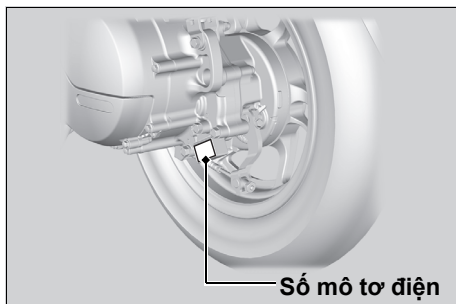
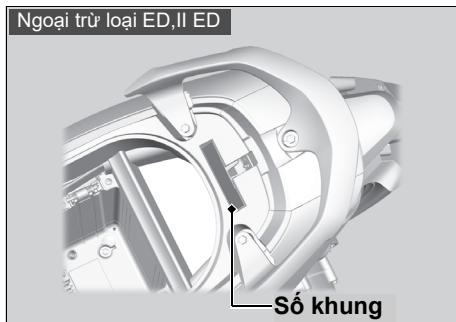
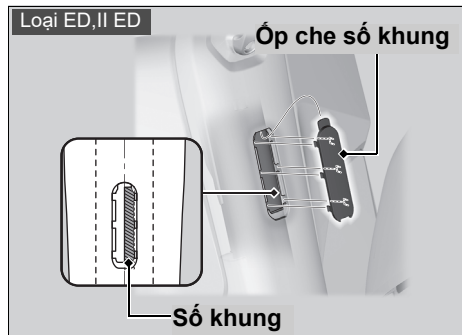
Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống và được hướng dẫn xử lý đối với các chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có chứa chất độc hại có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số mô tơ điện

Số khung và số mô tơ điện là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số mô tơ điện này.

Nên ghi lại số khung, số mô tơ điện và lưu giữ ở nơi an toàn.



Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	Loại ED, II ED, PH	1.970 mm (77.6 in)
	Loại TH, II TH, II V	1.893 mm (74.5 in)
	Loại ED, II ED	675 mm (26.6 in)
Chiều rộng	Loại PH, TH, II TH, II V	664 mm (26.1 in)
	Loại ED, II ED	1.100 mm (43.3 in)
	Loại PH, TH, II TH, II V	1.101 mm (43.3 in)
Chiều cao	Loại ED, II ED	1.100 mm (43.3 in)
	Loại PH, TH, II TH, II V	1.101 mm (43.3 in)
	Loại ED, II ED	1.100 mm (43.3 in)
Khoảng cách hai bánh xe		1.310 mm (51.6 in)
Khoảng sáng gầm xe	Loại ED, II ED	145 mm (5.7 in)
	Loại PH, TH, II TH, II V	143 mm (5.6 in)
	Loại ED, II ED	145 mm (5.7 in)
Góc nghiêng phuộc trước		26° 0'
Chiều dài vết quét		77 mm (3.0 in)
Khối lượng bản thân	Loại ED	119 kg (262 lb)
	Loại II ED	120 kg (265 lb)
	Loại PH, TH, II TH, II V	118 kg (260 lb)
	Loại ED, II ED	119 kg (262 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa *1		170 kg (375 lb)

Khối lượng hành lý tối đa *2	Loại ED, II ED	
	Tổng	9 kg (20 lb)
	Hộp đựng đồ phía trước	1,0 kg (2.2 lb)
	Móc treo đồ	1,5 kg (3.3 lb)
	Hộp đựng đồ	3,0 kg (6.6 lb)
Khả năng chở người	Loại ED, II ED, PH	
	Tay dắt sau	3,0 kg (6.6 lb)
	Người lái và 1 người ngồi sau	
	Bán kính quay tối thiểu	1,99 m (6.5 ft)
Bình điện 12 V	Loại ED	YTZ4V 12 V-3,0 Ah (10 HR) / 3,2 Ah (20 HR)
	Loại II ED	YTZ5S 12 V-3,5 Ah (10 HR) / 3,7 Ah (20 HR)
	Loại PH, TH	YTZ4V 12 V-3,0 Ah (10 HR)
	Loại II TH, II V	YTZ5S 12 V-3,5 Ah (10 HR)
	Loại II V	GTZ5S 12 V-3,5 Ah (10 HR)

*1 : Bao gồm người lái, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

*2 : Bao gồm khối lượng của hành lý và phụ kiện đi kèm.

Thông số kỹ thuật

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Lốp trước	100/90-12 59J
	Lốp sau	110/90-12 64J
Kiểu lốp	Lốp bố chéo không sẫm	
Lốp khuyến dùng	Lốp trước	DURO DM413F
	Lốp sau	DURO DM413
Loại lốp sử dụng *1	Bình thường	Được phép
	Đặc biệt	Không được phép
	Lốp tuyết	Không được phép
	Lốp xe gắn máy	Không được phép
Áp suất lốp	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích dầu truyền động	Sau khi xả	0,14 L (0.15 US qt, 0.12 Imp qt)
	Sau khi rửa máy	0,16 L (0.17 US qt, 0.14 Imp qt)

*1 : Quy định EU

■ Bóng đèn

Đèn pha/Đèn định vị/Đèn báo rẽ trước	Đèn LED
Đèn phanh/Đèn hậu/Đèn báo rẽ sau	Đèn LED
Đèn soi biển số	Đèn LED

■ Cầu chì

Pin	Cầu chì chính	100 A
	Cầu chì khác	15 A
Bình điện 12 V	Cầu chì chính	20 A
	Cầu chì khác	10 A

1		
Bình điện 12 V.....	148, 156	
4		
Phím điều hướng 4 chiều / Công tắc	78	
B		
Bảng đồng hồ.....	28, 66	
Bảo dưỡng		
An toàn bảo dưỡng.....	141	
Lịch bảo dưỡng	142	
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.....	145	
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng ...	141	
Bảo quản xe	205	
Bộ dụng cụ sửa chữa	184	
C		
Các công tắc	76	
Các đèn báo.....	74	
Cải tạo xe	22	
Cảnh báo khi lái xe.....	18	
Cầu chì.....	151, 188	
Công tắc "Menu up" (Lên).....	78	
Công tắc "Menu down" (Xuống).....	78	
Công tắc báo rẽ	76	
Công tắc chế độ lái.....	76	
Công tắc chọn đa chức năng	76, 78	
Công tắc đèn chiếu xa/chiếu gần	76	
Công tắc điều khiển đèn xin vượt.....	76	
Công tắc chọn	78	
Chăm sóc xe.....	202	
Chân chống nghiêng	164	
Chỗ để đồ		
Bộ dụng cụ	136	
Dụng cụ	134	
Hộp đựng đồ phía trước	137	
Sách hướng dẫn sử dụng	136	
Tay dắt sau	139	
D		
Dựng xe.....	19	
Đèn báo	75	
Đèn báo bảo dưỡng	31	
Đèn báo chế độ chiếu xa	31, 68	
Đèn báo giới hạn công suất	32, 69	
Đèn báo hệ thống kiểm soát lực kéo.....	75	
Đèn báo lỗi (MIL).....	74, 173	
Đèn báo lỗi hệ thống	32, 69, 173	

Đèn báo pin	74
Đèn báo PUSH START/READY	70
Đèn báo rẽ.....	74
Đèn báo READY.....	68
Đèn báo yên	31
Đồng hồ đo hành trình.....	195
Đồng hồ đo quãng đường	195

G

Giới hạn trọng tải.....	23
-------------------------	----

H

Hệ thống kiểm soát lực kéo Honda	21
Hệ thống ngắt truyền động mô tơ điện	
Chân chống nghiêng	164
Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng..	
.....	164
Hộp đựng đồ phía trước.....	137
Hướng dẫn về trọng tải	23

K

Khả năng chở tối đa	23, 209
---------------------------	---------

L

Lốp xe	
Áp suất lốp.....	152
Thay lốp.....	152
Thùng lốp.....	184

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	135
Môi trường	207

N

Nút còi.....	76
Nút khởi động/lùi xe	76
Nút lùi xe	78
Ngăn đựng tài liệu.....	136
Nhãn hình ảnh	10
Nhãn	10
Nhiệt độ pin	
Đèn báo.....	31, 68
Những cảnh báo về an toàn	16

O

Ổ khóa	77, 195
--------------	---------

P		
Pin	130, 147	
Phanh		
Dầu phanh	152, 158	
Hành trình tự do.....	160	
Mòn guốc phanh	163	
Mòn má phanh.....	159	
Phanh.....	18	
Phụ kiện	22	
Q		
Quãng đường có thể đi được	70	
R		
Rửa xe	202	
S		
Số khung, số máy	208	
Số mô tơ điện.....	208	
T		
Tay dắt sau	139	
Tay ga	165	
Tìm kiếm hư hỏng.....	169	
Tháo		
Bình điện 12 V.....	156	
Thông số kỹ thuật.....	209	
Thông báo	65, 73	
Trang phục bảo hộ	16	
Trục trục về điện.....	187	
U		
Ứng dụng Honda RoadSync Duo.....	102	
V		
Vận chuyển xe.....	206	
Vị trí các bộ phận.....	26	
Y		
Yên xe	134	

Chỉ dành cho Thái Lan

NHÃN CẢNH BÁO MŨ BẢO HIỂM

⚠ คำเตือน

อาจถึงตายหรือพิการ หากไม่สวม
หมวกนิรภัย และไม่ควรให้เด็ก
ที่เตี้ยยังไม่ถึงที่วางเท้าโดยสาร

QR code truy cập hướng dẫn sử dụng trực tuyến



Motopub



Website



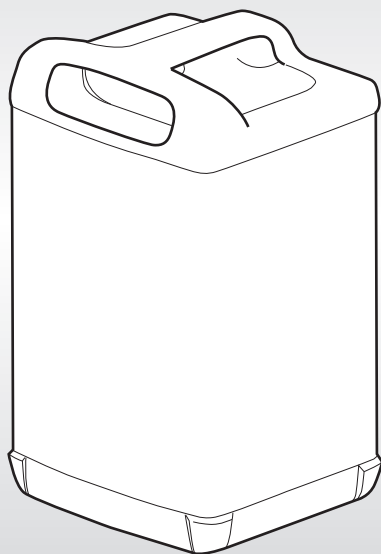
Ứng dụng



4FK3NA00
00X4F-K3N-A000

HONDA

**Pin di động
Honda Mobile Power Pack e:
DM5026Z**



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GIỚI THIỆU

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn trước khi sử dụng Pin MPP e:
Hình minh họa trong cuốn sách này có thể không giống với hình thực tế.

NỘI DUNG

GIỚI THIỆU	1
THÔNG BÁO AN TOÀN	2
VẤN ĐỀ AN TOÀN Pin MPP e:.....	2
CÁC THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG	2
VỊ TRÍ NHẬN AN TOÀN.....	5
CÁC BỘ PHẬN VÀ VỊ TRÍ ĐIỀU KHIỂN	5
VẬN HÀNH	6
LƯU Ý VẬN HÀNH AN TOÀN	6
CÁCH SẠC Pin MPP e:.....	6
CÁCH LẮP Pin MPP e:	6
VẬN CHUYỂN	7
VẬN CHUYỂN BẰNG ĐƯỜNG BỘ	7
VẬN CHUYỂN BẰNG TÀU THỦY HOẶC TÀU BAY	7
VỆ SINH	8
BẢO QUẢN.....	8
XỬ LÝ SỰ CỐ.....	9
THÔNG SỐ KỸ THUẬT.....	9
GIỚI THIỆU VỀ Pin MPP e:	10
THẢI BỎ	10

THÔNG BÁO AN TOÀN

Sự an toàn của bạn cũng như của những người khác rất quan trọng. Do vậy, chúng tôi đã cung cấp các thông báo an toàn quan trọng trong sách hướng dẫn này. Vui lòng đọc kỹ các thông tin này.

Các thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về các nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người khác. Trước mỗi thông báo an toàn đều có một biểu tượng cảnh báo an toàn  và một trong ba từ, NGUY HIỂM, CẢNH BÁO, hoặc THẬN TRỌNG.

Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

THẬN TRỌNG

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Bạn cũng sẽ thấy các thông báo quan trọng khác đặt trước cụm từ LƯU Ý.

Cụm từ này có nghĩa là:

LƯU Ý

Thông tin này giúp bạn tránh làm hỏng Pin MPP e., các tài sản khác hoặc gây ảnh hưởng đến môi trường.

VẤN ĐỀ AN TOÀN Pin MPP e:

CÁC THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng sản phẩm. Đảm bảo rằng bạn nắm rõ cách sử dụng và xử lý sản phẩm đúng cách.

- Không sử dụng hoặc bảo quản sản phẩm gần nguồn lửa, các khí dễ cháy hoặc ở nhiệt độ cao.

CẢNH BÁO

Nếu bạn cho sản phẩm này vào trong lửa hoặc sử dụng/bảo quản gần nguồn lửa, các khí dễ cháy hoặc ở nhiệt độ cao, sản phẩm có thể bị nóng, cháy nổ hoặc bị vỡ, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- Không cho sản phẩm vào trong lửa, đốt hoặc làm nóng sản phẩm; không sạc, sử dụng hoặc để sản phẩm ở nhiệt độ cao
- Không đặt sản phẩm cạnh nguồn nhiệt
- Không đặt sản phẩm ở những nơi có khí dễ cháy hoặc chất dễ bắt lửa
- Không đặt sản phẩm ở những nơi có nhiệt độ nóng, tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, v.v.

- Không tác động bằng lực mạnh lên sản phẩm.

CẢNH BÁO

Nếu bạn làm rơi sản phẩm hoặc tác động bằng lực mạnh lên sản phẩm, sản phẩm có thể bị nóng, cháy nổ, bị vỡ hoặc gây điện giật, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- Không làm rơi, va đập hoặc tác động lực lên sản phẩm
- Không lắc hoặc ném sản phẩm
- Không tác động bằng lực mạnh khi lắp sản phẩm vào các thiết bị được chỉ định
- Không đứng hoặc đặt vật nặng lên sản phẩm
- Không đặt sản phẩm lên các bề mặt không bằng phẳng
- Không chọc thủng hoặc làm biến dạng sản phẩm
- Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng hoặc biến dạng

- Không tháo rời, điều chỉnh hoặc sửa chữa sản phẩm.

CẢNH BÁO

Việc tháo rời có thể khiến sản phẩm bị nóng, cháy nổ, bị vỡ hoặc gây điện giật, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- Không tháo rời, điều chỉnh hoặc sửa chữa sản phẩm
- Không chọc thủng hoặc làm biến dạng sản phẩm

- Không ngâm sản phẩm vào trong nước.

CẢNH BÁO

Ngâm vào trong nước có thể khiến sản phẩm bị nóng, cháy nổ, bị vỡ hoặc gây điện giật, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- Không làm ướt hoặc ngâm sản phẩm vào trong nước
- Không làm ướt các cực hoặc để nước dây vào sản phẩm
- Không chạm vào các cực bằng tay ướt
- Không đặt sản phẩm ở những nơi tiếp xúc với mưa, nước
- Không đặt sản phẩm ở những nơi có nhiều nước
- Lau sản phẩm bằng vải khô; không rửa sản phẩm bằng nước, dung môi hoặc dung môi hữu cơ

- Không làm đoản mạch các cực.

CẢNH BÁO

Chạm vào các cực của sản phẩm bằng vật kim loại hoặc tay ướt có thể gây chập điện, cháy, hỏa hoạn hoặc điện giật, dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- Không để các vật kim loại tiếp xúc với cực hoặc dùng dụng cụ hoặc vật rắn khác gõ vào cực.
- Không làm đoản mạch cực bằng các vật kim loại nhỏ như kẹp giấy, đồng xu, chìa khóa, kim hoặc ốc vít.
- Không để các cực bị dính bẩn.
- Kiểm tra bụi, bẩn hoặc các chất lạ khác trên các đầu nối của sản phẩm và các thiết bị được chỉ định.
- Không sử dụng nếu sản phẩm dính bụi bẩn hay bị rỉ sét.
- Không để sản phẩm ở những nơi có cát, bụi bẩn hoặc nhiều nước.

- Giữ chặt sản phẩm khi nâng.

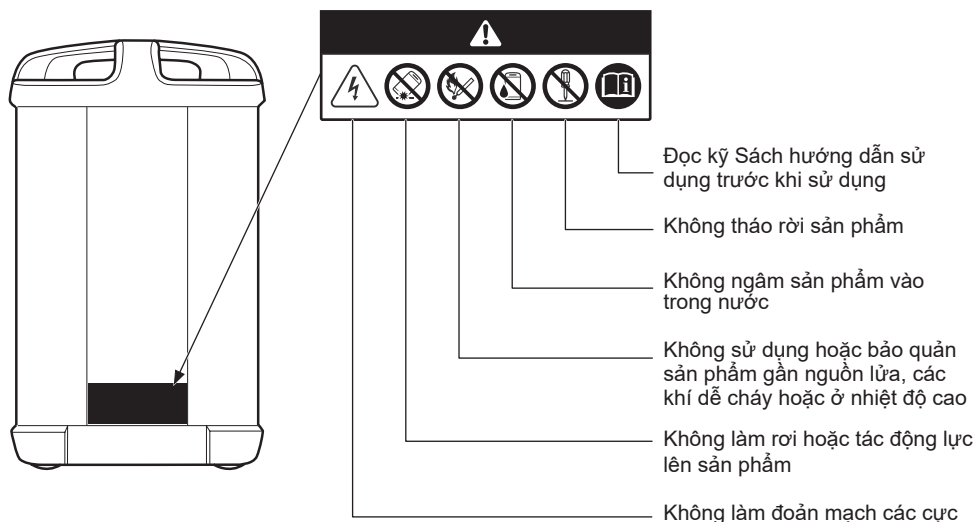
THẬN TRỌNG

Giữ sản phẩm không chặt có thể làm rơi sản phẩm và gây thương tích.

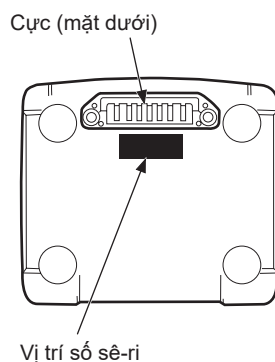
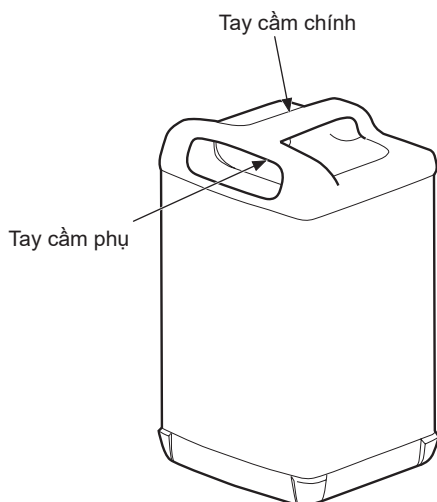
- Giữ sản phẩm chắc chắn bằng tay cầm chính
- Đồng thời giữ tay cầm phụ nếu cần thiết
- Sản phẩm có chứa dung dịch điện phân, dung môi hữu cơ dễ cháy.
Nếu sản phẩm bị rò rỉ hoặc có mùi lạ, ngay lập tức đưa sản phẩm tránh xa khỏi bất kỳ nguồn lửa hoặc vật nóng và liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn.
Trong các tình huống sau đây, hãy tới trung tâm y tế ngay lập tức sau khi thực hiện các biện pháp sơ cứu.
 - Nếu dung dịch điện phân dính vào mắt, rửa mắt ít nhất trong 15 phút bằng nước từ trong cốc hoặc vật chứa tương tự khác.
Rửa bằng nước có áp lực có thể gây tổn thương cho mắt của bạn.
 - Nếu dung dịch điện phân dính lên da, cởi bỏ quần áo bị dính dung dịch và sau đó rửa sạch vùng da bị ảnh hưởng với thật nhiều nước.
 - Nếu vô tình nuốt phải dung dịch điện phân, hãy uống nước hoặc sữa để làm loãng.
- Không sử dụng nếu sản phẩm có khói, phát ra mùi lạ hoặc có hiện tượng bất thường.
- Sử dụng bộ sạc chuyên dụng để sạc sản phẩm.
- Nếu đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép hoặc thiết bị tương tự, trước khi sử dụng sản phẩm, bạn cần phải xác nhận với bác sĩ hoặc nhà sản xuất để xem sản phẩm có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị này hay không.
- Không để trẻ nhỏ sử dụng sản phẩm. Không đặt sản phẩm ở các vị trí mà trẻ em hoặc vật nuôi có thể tới gần.
- Nếu sản phẩm phát ra mùi lạ, khói hoặc lửa, hãy ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức.
- Trong trường hợp hỏa hoạn, hãy sơ tán đến một địa điểm an toàn và liên hệ với cơ quan phòng chữa cháy địa phương.
Nếu có thể, dập tắt đám cháy bằng cách phun một lượng nước lớn hoặc sử dụng bình chữa cháy ABC (bình chữa cháy có thể sử dụng cho cả đám cháy xăng dầu và đám cháy điện). Ngoài ra, liên hệ với đại lý dịch vụ của bạn.

VỊ TRÍ NHÃN AN TOÀN

Nhãn an toàn bao gồm các thông tin an toàn quan trọng được đính kèm với sản phẩm. Vui lòng đọc kỹ nhãn an toàn này, cùng với phần "CÁC THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG" trong sách hướng dẫn.



CÁC BỘ PHẬN VÀ VỊ TRÍ ĐIỀU KHIỂN



VẬN HÀNH

LƯU Ý VẬN HÀNH AN TOÀN

Vui lòng lưu ý các điểm sau khi sử dụng sản phẩm.

- Giữ chặt sản phẩm bằng tay cầm chính. Nếu cần thiết, hãy sử dụng tay cầm phụ để hỗ trợ.
- Không được quay tròn sản phẩm. Không được ném sản phẩm.
- Không chạm vào các cực bằng tay ướt.
- Khi lắp sản phẩm, hãy thực hiện theo dẫn hướng trên thiết bị được chỉ định hoặc bộ sạc chuyên dụng.
- Sạc sản phẩm bằng bộ sạc chuyên dụng trước khi sử dụng.
- Không sạc hoặc xả điện sản phẩm quá mức.
- Không để xăng, dầu, hóa chất, dung môi hữu cơ hoặc các chất tương tự dính vào sản phẩm.
- Sử dụng pin MPP e: với đúng loại thiết bị được chỉ định.

CÁCH SẠC Pin MPP e:

Sạc sản phẩm bằng bộ sạc chuyên dụng.

Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của bộ sạc chuyên dụng để biết thông tin về cách sạc sản phẩm.

CÁCH LẮP Pin MPP e:

Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của thiết bị chuyên dụng để biết thông tin về cách lắp sản phẩm.

VẬN CHUYỂN

Không vận chuyển sản phẩm khi sản phẩm đang kết nối với thiết bị chỉ định hoặc bộ sạc chuyên dụng.

VẬN CHUYỂN BẰNG ĐƯỜNG BỘ

- Đặt sản phẩm trên bề mặt phẳng trong xe hoặc trên sàn, sau đó cố định sản phẩm vào đúng vị trí để sản phẩm không bị dịch chuyển.
- Bảo vệ sản phẩm bằng miếng đệm hoặc bao bì tương tự, hành động này nhằm bảo vệ các cực và giảm thiểu ảnh hưởng từ rung lắc của xe lên sản phẩm.
- Không để các vật dụng khác trượt và va chạm vào sản phẩm.
- Không ném hoặc làm rơi sản phẩm xuống sàn xe, v.v.
- Không để sản phẩm trong xe đóng kín và nóng, v.v., hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, v.v.
- Không xếp chồng sản phẩm.
- Không đặt bất kỳ vật nào lên trên sản phẩm.
- Khi vận chuyển, cần phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành.

VẬN CHUYỂN BẰNG TÀU THỦY HOẶC TÀU BAY

Sản phẩm này bao gồm pin lithium-ion. Cần phải tuân thủ các luật và quy định hiện hành khi vận chuyển bằng tàu thủy hoặc máy bay. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

VỆ SINH

Trước khi vệ sinh sản phẩm, tháo sản phẩm ra khỏi thiết bị chỉ định hoặc bộ sạc chuyên dụng, sau đó lau sạch mọi vùng bị dính bẩn bằng vải khô và sạch.

BẢO QUẢN

Việc bảo quản không đúng cách có thể khiến sản phẩm bị cháy, hỏng hoặc xuống cấp nhanh chóng, do đó không thể tái sử dụng.

Vui lòng lưu ý các điểm sau khi bảo quản sản phẩm.

- Bảo quản sản phẩm ở nơi thoáng mát. Đảm bảo rằng đã tháo sản phẩm khỏi thiết bị chỉ định hoặc bộ sạc để ngăn ngừa các hoạt động ngoài ý muốn.
- Không bảo quản sản phẩm ở những nơi ẩm ướt.
- Tham khảo phần “THÔNG SỐ KỸ THUẬT” để biết phạm vi nhiệt độ bảo quản.
- Bảo quản sản phẩm ở nơi không có mưa, nước và nấm ẩm.
- Bảo quản sản phẩm ở nơi tránh ánh nắng trực tiếp.
- Khi bảo quản sản phẩm trong thời gian dài, cần sử dụng bộ sạc và xác nhận rằng Đèn báo Mức Sạc trên bộ sạc ở mức từ 30% đến 50%.
 - Bảo quản sản phẩm trong thời gian dài ở trạng thái sạc đầy sẽ làm cho sản phẩm bị hư hỏng.
 - > Xả điện sản phẩm cho đến khi Đèn báo Mức Sạc từ 30% đến 50%.
 - Bảo quản sản phẩm trong thời gian dài ở mức pin thấp có thể gây ra trục trặc.
 - > Sử dụng bộ sạc mỗi tháng một lần để sạc sản phẩm cho đến khi Đèn báo Mức Sạc đạt từ 30% đến 50%.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Nếu sản phẩm không hoạt động bình thường, vui lòng làm theo các hướng dẫn bên dưới để khắc phục sự cố.

Vấn đề	Phản ứng
Hỏa hoạn/khói	Sơ tán đến địa điểm an toàn và liên hệ với cơ quan phòng chữa cháy địa phương. Nếu có thể, dập tắt đám cháy bằng cách phun một lượng nước lớn hoặc sử dụng bình chữa cháy ABC (bình chữa cháy có thể sử dụng cho cả đám cháy xăng dầu và đám cháy điện). Ngoài ra, liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn.
Nhiệt độ bất thường (khoảng 50°C hoặc cao hơn)	Đề sản phẩm ở ngoài trời tại các nơi thông thoáng, tránh xa chất dễ cháy và liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn.
Nứt vỡ, biến dạng hoặc hư hỏng	Ngừng sử dụng sản phẩm.
Rò rỉ	Đưa sản phẩm tránh xa mọi nguồn lửa hoặc vật nóng và liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn.
Mùi lạ	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	DM5026Z
Mã mô tả	UAHD
Chiều dài	156,3 mm (6.15 in)
Chiều rộng	177,3 mm (6.98 in)
Chiều cao	298 mm (11.7 in)
Khối lượng	10,2 kg (22,5 lbs)
Loại	Pin Lithium-ion
Điện áp định mức	50,26 V
Công suất định mức	1314 Wh
Dung lượng định mức	26,1 Ah
Công suất xả điện liên tục	2,5 kW
Lớp bảo vệ IP	IP65
Phương pháp kích hoạt	KÍCH HOẠT tín hiệu đầu vào
Kiểu giao thức	Giao tiếp mạng CAN
Phạm vi nhiệt độ sạc	0 tới 40°C (32 tới 104°F) Không thể sạc nếu nhiệt độ của Pin MPP e: là 0°C hoặc thấp hơn.
Phạm vi nhiệt độ hoạt động	-15 tới 40°C (5 tới 104°F)
Phạm vi nhiệt độ bảo quản tối ưu	0 tới 25°C (32 tới 77°F)

GIỚI THIỆU VỀ Pin MPP e:

Sản phẩm này có chứa các ion lithium và có những đặc điểm sau đây.

- Việc sạc và xả điện sản phẩm liên tục sẽ khiến dung lượng sạc đầy bị giảm xuống.
 - Khi dung lượng sạc đầy giảm xuống, thời gian sử dụng sẽ giảm dần ngay cả khi Đèn báo Mức Sạc biểu thị 100% (sạc đầy).
- Hiệu suất xả điện sẽ giảm dần theo mức độ sử dụng và tùy thuộc vào điều kiện sử dụng.
- Thời gian xả điện sẽ giảm khi nhiệt độ của sản phẩm thấp hoặc cao, và công suất sẽ bị hạn chế để bảo vệ sản phẩm.

THẢI BỎ

Sản phẩm này là pin lithium-ion. Pin lithium-ion có thể tái chế được.

Thông tin về việc tái chế có sẵn tại URL bên dưới. Chúng tôi rất mong bạn hợp tác để tái chế sản phẩm.

<https://www.hondappsv.com/recycle/>

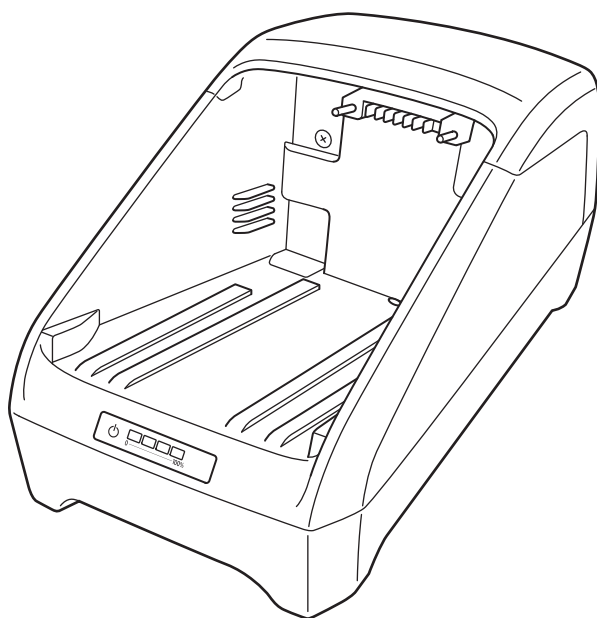


HONDA

HONDA

Bộ Sạc Honda Power Pack e:

CVM5806Z



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

©2023 Honda Motor Co., Ltd. – Bảo lưu mọi quyền hạn.

CVM5806Z
4F70E600
00X4F-70E-6000

GIỚI THIỆU

Cảm ơn bạn đã mua Bộ sạc Honda Power Pack e:.

Sách hướng dẫn này bao gồm thông tin về cách sử dụng sản phẩm; vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng Bộ sạc Honda Power Pack e: (sau đây gọi là bộ sạc).

Nếu có vấn đề phát sinh hoặc nếu có bất kỳ câu hỏi nào về sản phẩm, vui lòng tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

Hình minh họa trong cuốn sách này có thể không giống với hình thực tế.

Sách hướng dẫn này là một phần không thể thiếu của bộ sạc, trong trường hợp bán lại, cần phải giao sách hướng dẫn cùng với bộ sạc.

Chúng tôi khuyến nghị bạn nên đọc chính sách bảo hành để hiểu rõ phạm vi bảo hành và trách nhiệm sở hữu của bạn. Chính sách bảo hành là một tài liệu riêng, đại lý của bạn sẽ cung cấp cho bạn tài liệu này.

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU 2

MỤC LỤC 2

THÔNG BÁO AN TOÀN 2

CÁC THÔNG TIN AN TOÀN CỦA BỘ SẠC 2

 NHỮNG ĐIỀU NGHIỆM CẤM KHI SỬ DỤNG BỘ SẠC .. 3

VỊ TRÍ NHÃN AN TOÀN 4

 THÔNG TIN BỘ SẠC 4

CÁC BỘ PHẬN & VỊ TRÍ ĐIỀU KHIỂN 5

TRƯỚC KHI SẠC 5

 NƠI SẠC 5

 THÔNG TIN VỀ NGUỒN ĐIỆN 5

 THỜI GIAN SẠC 5

 CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN KHI SẠC 5

 ĐI DÂY CÁP 5

 LẮP ĐẶT BỘ SẠC 6

QUY TRÌNH SẠC 6

 KIỂM TRA TRƯỚC KHI SẠC 6

 QUY TRÌNH BẮT ĐẦU SẠC 6

 QUY TRÌNH SAU KHI SẠC 7

 QUY TRÌNH DỪNG SẠC 7

CÁCH ĐỌC ĐÈN BÁO 7

 ĐÈN BÁO NGUỒN 7

 ĐÈN BÁO MỨC SẠC 8

 Bình thường (đang sạc) 8

 Chế độ bảo vệ nhiệt độ 8

 Bất thường 8

VỆ SINH 9

BẢO QUẢN 9

VẬN CHUYỂN 9

XỬ LÝ SỰ CỐ 10

THÔNG SỐ KỸ THUẬT 11

THẢI BỎ 11

THÔNG BÁO AN TOÀN

Sự an toàn của bạn cũng như của những người khác rất quan trọng. Do vậy, chúng tôi đã cung cấp các thông báo an toàn quan trọng trong sách hướng dẫn này. Vui lòng đọc kỹ các thông tin này.

Thông báo an toàn sẽ cảnh báo cho bạn về các nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người khác. Trước mỗi thông báo an toàn đều có một biểu tượng cảnh báo an toàn ⚠ và một trong ba từ, NGUY HIỂM, CẢNH BÁO, hoặc THẬN TRỌNG.

Ba từ này có ý nghĩa như sau:

- ⚠ NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.
- ⚠ CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.
- ⚠ THẬN TRỌNG

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

Bạn cũng sẽ thấy các thông báo quan trọng khác đặt trước cụm từ LƯU Ý.

Cụm từ này có nghĩa là:

LƯU Ý

Thông tin này giúp bạn tránh làm hỏng bộ sạc, các tài sản khác, hoặc gây ảnh hưởng đến môi trường.

CÁC THÔNG TIN AN TOÀN CỦA PIN MOBILE POWER PACK

Bộ sạc này chỉ được dùng để sạc pin di động Honda Mobile Power Pack e:. Bộ sạc này không thể sạc cho pin di động “Honda Mobile Power Pack”. Không sử dụng bộ sạc này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc sạc pin di động “Honda Mobile Power Pack e:” (sau đây gọi là “pin MPP”).

Tuân thủ theo các điểm lưu ý dưới đây để sử dụng bộ sạc an toàn.

⚠ CẢNH BÁO

- Khói, mùi lạ, hoặc mức nhiệt cao
- Thay đổi về màu sắc hoặc hình dạng
- Các vật lạ, chẳng hạn như nước hoặc kim loại, lọt vào bên trong sản phẩm

Tiếp tục sử dụng bộ sạc trong các điều kiện này hoặc các điều kiện bất thường khác có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật, dẫn tới tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ hiện tượng bất thường trong quá trình sạc hoặc bảo quản, vui lòng ngừng sử dụng bộ sạc, rút dây cáp AC, sau đó tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

- Khách hàng không được phép tự ý kiểm tra, sửa chữa, tháo dỡ, hoặc điều chỉnh bộ sạc.

⚠ CẢNH BÁO

Tự ý kiểm tra, sửa chữa, tháo dỡ, hoặc điều chỉnh bộ sạc có thể gây quá nhiệt, hỏa hoạn hoặc điện giật, có thể dẫn tới thương tích nghiêm trọng.

Việc kiểm tra, sửa chữa, và tháo dỡ bộ sạc yêu cầu kiến thức chuyên môn, do đó bạn phải tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

- Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
Cần giám sát trẻ nhỏ để đảm bảo chúng không đùa nghịch thiết bị.
- Người dùng thiết bị y tế điện tử cần kiểm tra mức độ ảnh hưởng của thiết bị khi sạc trước khi sử dụng bộ sạc.

⚠ CẢNH BÁO

Bức xạ điện từ sinh ra trong quá trình sạc có thể ảnh hưởng tới hoạt động của các thiết bị y tế điện tử, dẫn tới tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Trước khi sạc, những người sử dụng thiết bị y tế điện tử, như máy trợ tim cấy ghép hoặc máy khử rung tim cấy ghép nên kiểm tra với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế điện tử về những ảnh hưởng của việc sạc.

NHỮNG ĐIỀU NGHIỆM CẤM KHI SỬ DỤNG BỘ SẠC

Bộ sạc chỉ sử dụng ở trong nhà.

Không sử dụng bộ sạc ở các vị trí sau.

- Ngoài trời
- Nơi có các khí dễ cháy, vật liệu dễ cháy hoặc khói xăng dầu
- Những nơi quá nóng hoặc quá lạnh, chẳng hạn như bên cạnh lửa, gần lò sưởi, dưới ánh nắng trực tiếp hoặc trong xe có mức nhiệt cao
- Nơi có nhiều bụi
- Nơi có khí ăn mòn
- Nơi tiếp xúc với chất lỏng bắn tóe, độ ẩm quá cao hoặc nơi có nhiều hơi nước
- Nơi có trẻ nhỏ hoặc vật nuôi có thể đùa nghịch với thiết bị

Tuân thủ các điểm sau.

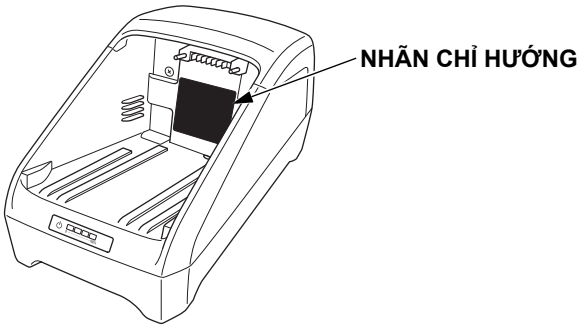
- Lắp bộ sạc trên bề mặt phẳng, chẳng hạn như kệ hoặc bàn và không lắp bộ sạc ở vị trí mặt bên hoặc mặt sau của bộ sạc
- Không sạc từ ổ cắm sạc trên ô tô, bộ chuyển đổi một chiều - xoay chiều (DC-AC), máy phát điện, v.v.
- Không sạc nếu ổ cắm điện bị lỏng
- Sử dụng dây cáp AC được cung cấp
- Không sạc khi bộ sạc, dây cáp AC, ổ cắm điện hoặc phích cắm điện bị bụi, bẩn hoặc rỉ sét
- Không cắm quá nhiều dây nguồn vào một ổ cắm
- Không sạc nếu dây cáp AC bị hỏng
- Không sử dụng bộ sạc làm ghế hoặc bậc thang
- Không đứng lên trên hoặc đặt vật nặng lên bộ sạc hoặc dây cáp AC
- Không chạm vào bộ sạc hoặc dây cáp AC nếu tay đang ướt
- Không để bộ sạc hoặc dây cáp AC tiếp xúc với mưa, nước, nước biển hoặc các chất lỏng khác
 - Nếu bộ sạc hoặc dây cáp AC bị ngập trong nước khi đang sạc, không chạm vào bộ sạc hoặc dây cáp AC. Hãy liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn.
 - Nếu bạn cắm phích cắm ngoài trời, chẳng hạn như bằng dây nối dài, hãy cẩn thận không để mưa, nước, nước biển hoặc các chất lỏng khác bắn vào phích cắm, tránh nguy cơ gây điện giật.

- Không làm rơi hoặc làm va đập bộ sạc hoặc dây cáp AC
 - Không sử dụng nếu bộ sạc hoặc dây cáp AC bị biến dạng hoặc hư hỏng.
- Không được cắm dây cáp khi rút phích cắm
- Không được phép sạc nhiều lần pin MPP đã sạc đầy, ví dụ như rút pin MPP đã được sạc đầy ra khỏi bộ sạc rồi sau đó sạc lại
- Không sử dụng bộ sạc để sạc các thiết bị điện khác
- Không chạm vào cực đầu ra
 - Có nguy cơ bị điện giật.
- Không làm đoản mạch cực đầu ra hoặc ổ cắm xoay chiều (AC)
 - Nếu không, có thể dẫn tới điện giật hoặc thương tích.
- Không chặn các lỗ xả và lỗ hút khí làm mát
- Không vận chuyển bộ sạc trong khi đang cắm pin MPP
- Không sạc khi pin MPP bị dính nước
- Lắp pin MPP theo đúng hướng vào khay pin
 - Nếu không, bộ sạc hoặc pin MPP có thể bị hỏng hóc.
- Không làm nóng hoặc cho sản phẩm vào trong lửa
 - Nếu không, sản phẩm có thể bị hỏng hóc.
- Chỉ sử dụng nguồn điện gia dụng để sạc
 - Việc sử dụng điện áp nguồn không đúng thông số kỹ thuật có thể gây ra hỏa hoạn hoặc hỏng hóc.

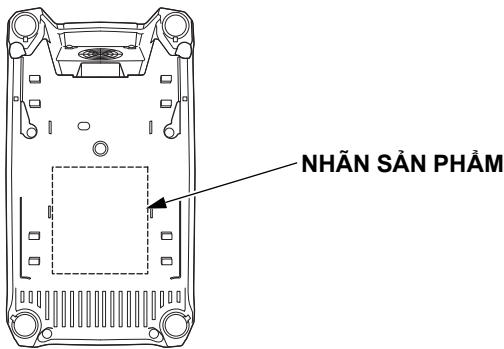
VỊ TRÍ NHÃN AN TOÀN

Nhãn an toàn được dán vào bộ sạc để hướng dẫn bạn sử dụng bộ sạc một cách an toàn. Đọc kỹ các nhãn an toàn này và các biện pháp phòng ngừa an toàn có trong sách hướng dẫn này.

KHAY PIN



ĐÁY BỘ SẠC



Để tránh tai nạn, hãy đọc kỹ hướng dẫn trước khi vận hành.



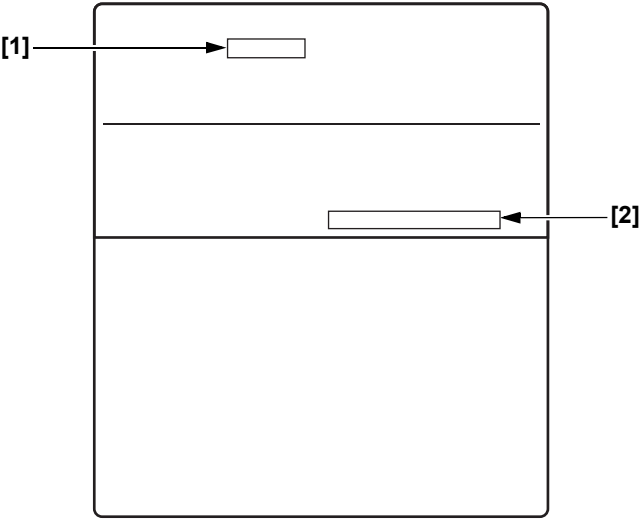
Không chạm vào các bộ phận đang sạc. Có nguy cơ bị điện giật.



Kiểm tra hướng của pin MPP.

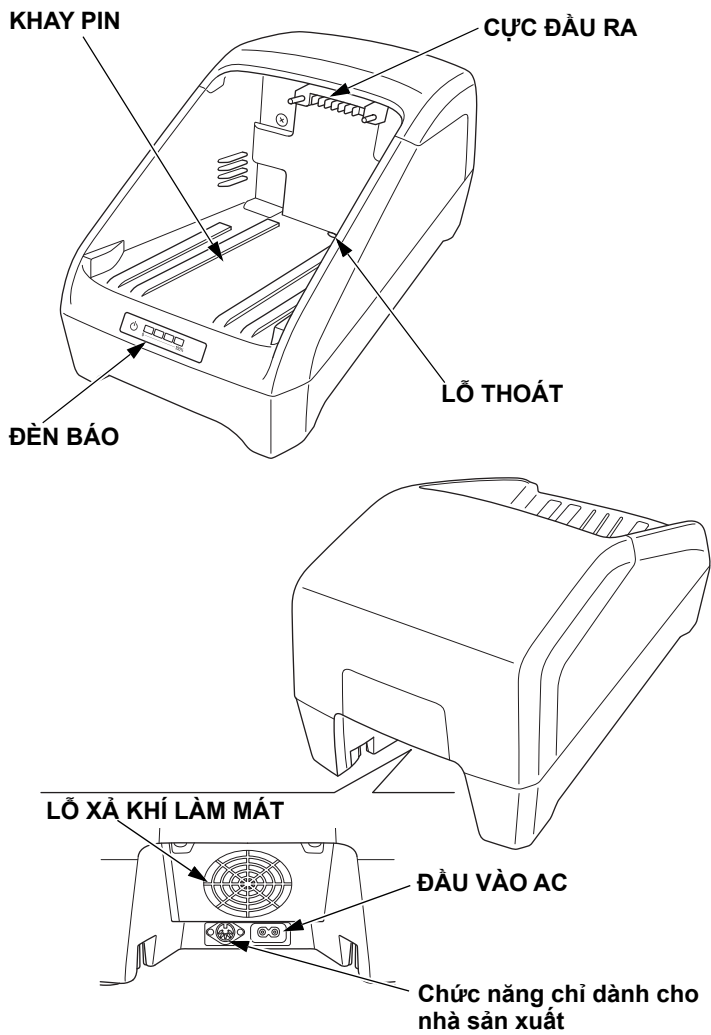
THÔNG TIN NHẬN DẠNG BỘ SẠC

NHÃN SẢN PHẨM

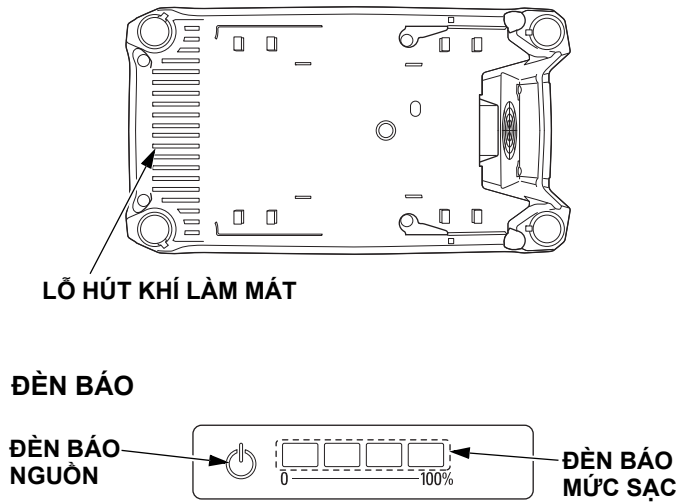


- [1] Model
- [2] Số sê-ri

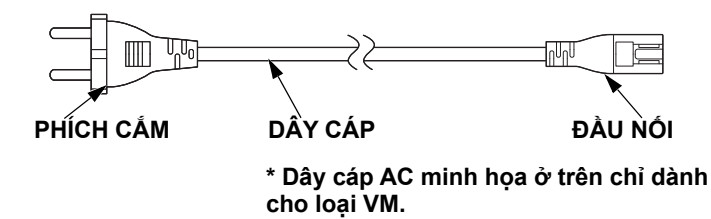
CÁC BỘ PHẬN & VỊ TRÍ ĐIỀU KHIỂN



ĐÁY BỘ SẠC



DÂY CÁP AC



TRƯỚC KHI SẠC

NƠI SẠC

- Sạc pin MPP tại các địa điểm sau.
- Các vị trí bằng phẳng trong nhà nơi có thể đặt bộ sạc ổn định
 - Nơi thông gió tốt với độ ẩm thấp

Phạm vi nhiệt độ sạc: -10 tới 40°C

Tuy nhiên, quá trình sạc có thể dừng tùy thuộc vào nhiệt độ của pin MPP ở môi trường dưới 0°C.

THÔNG TIN VỀ NGUỒN ĐIỆN

AC 100 - 240 V

Tham khảo ý kiến thợ điện nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào.

THỜI GIAN SẠC

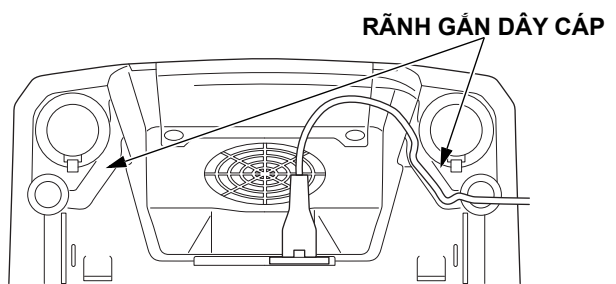
Thời gian sạc từ 0 cho đến khi sạc đầy: Khoảng 6 giờ
Thời gian sạc có thể lâu hơn tùy vào mức nhiệt độ cao hoặc thấp.

CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN KHI SẠC

- Đảm bảo cắm chặt phích cắm vào ổ điện.
- Sạc pin MPP khi lạnh sẽ dẫn tới công suất sạc thấp.
- Bộ sạc và dây cáp AC sẽ nóng lên trong khi sạc, đây là hiện tượng bình thường.
- Bạn có thể nghe thấy tiếng nhiễu sóng radio trong khi sạc.
- Quá trình sạc sẽ dừng khi mất điện.

ĐI DÂY CÁP

- Hãy cẩn thận để không vấp phải dây cáp.
- Hãy cẩn thận để bộ sạc không đè lên dây cáp.
- Có các rãnh để gắn dây cáp dưới đáy của bộ sạc. Nên luôn dây cáp qua các rãnh để đi dây cáp từ phía bên của bộ sạc.

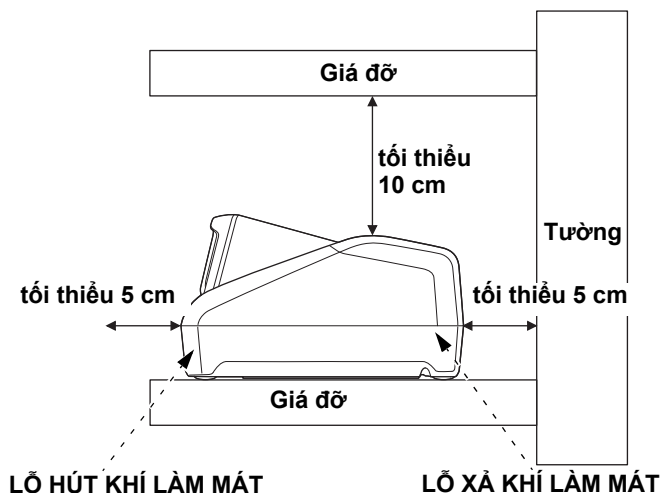


LƯU Ý

- Lắp dây cáp chắc chắn vào rãnh.
- Nếu bạn đang sử dụng tấm chống rơi (được bán riêng), tấm chống rơi sẽ che các rãnh cáp, vì vậy hãy luôn dây cáp qua các rãnh trước khi lắp tấm chống rơi. Để biết thêm thông tin về tấm chống rơi, vui lòng tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

LẮP ĐẶT BỘ SẠC

- Lắp đặt trong nhà ở các nơi bằng phẳng và ổn định.
- Không lắp đặt trên bề mặt dốc hơn 10°. Ngoài ra, không lắp bộ sạc ở vị trí mặt bên hoặc mặt sau của bộ sạc. Nếu không, cực đầu ra hoặc khay pin có thể bị hư hỏng.
- Lắp đặt ở nơi thông thoáng, tránh xa nguồn nhiệt và không tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Không lắp đặt ở các vị trí có thể bị bắn nước mưa, nước, nước biển hoặc các chất lỏng khác.
- Bộ sạc tạo ra nhiệt, do vậy bộ sạc được làm mát bằng quạt bên trong. Lắp đặt bộ sạc sao cho giá đỡ hoặc tường cách mặt trên của bộ sạc ít nhất 10 cm hoặc cách mặt trước và mặt sau của bộ sạc ít nhất 5 cm.



- Tổng trọng lượng của một bộ sạc và một pin MPP là khoảng 16 kg. Nếu bạn lắp bộ sạc lên kệ, cần xác nhận số lượng bộ sạc lắp đặt không vượt quá khả năng chịu tải tối đa của kệ.
- Khi bạn sử dụng tấm chống rơi (được bán riêng), không đặt phần cong của tấm chống rơi úp xuống kệ. Để biết thêm thông tin về tấm chống rơi, vui lòng tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

QUY TRÌNH SẠC

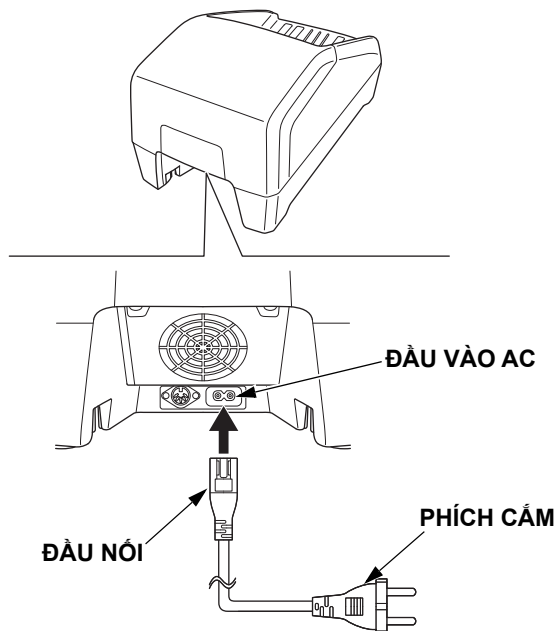
KIỂM TRA TRƯỚC KHI SẠC

Trước khi bắt đầu sạc, hãy kiểm tra các điểm sau.

- Không để các lỗ xả khí và lỗ hút khí làm mát bị chặn hoặc che lấp bởi vật lạ.
- Đảm bảo bộ sạc, dây cáp AC và pin MPP không bị hỏng.
- Không có bụi bẩn hoặc vật lạ ở cực đầu ra của bộ sạc hoặc cực của pin MPP.

QUY TRÌNH BẮT ĐẦU SẠC

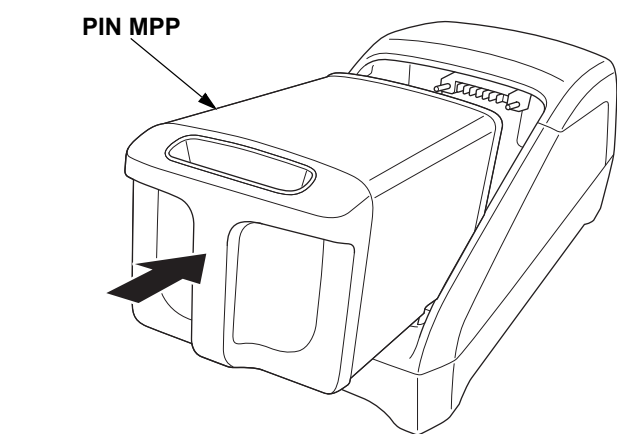
1. Cắm dây cáp AC vào ổ cắm AC trên bộ sạc và cắm phích cắm vào ổ cắm điện.
Đảm bảo cắm toàn bộ đầu nối và phích cắm.



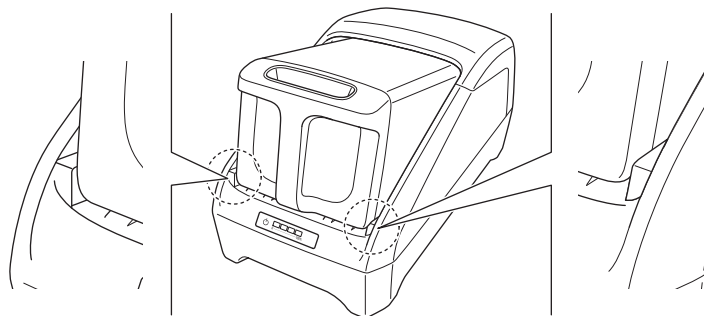
* Dây cáp AC minh họa ở trên chỉ dành cho khu vực Châu Âu

2. Tắt cả các đèn báo sẽ sáng trong ba giây, sau đó đèn báo mức sạc sẽ tắt.
Không đặt pin MPP lên trên bộ sạc cho đến khi đèn báo mức sạc tắt.
3. Kiểm tra để chắc chắn rằng không có vật lạ trên khay pin. Nếu có vật lạ, hãy loại bỏ chúng. Nếu không thể loại bỏ vật lạ, hãy tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.
4. Đặt pin MPP vào khay pin sao cho cực ở đáy pin MPP thẳng hàng với cực đầu ra trên bộ sạc.
Bạn có thể xác nhận hướng của pin MPP bằng nhãn chỉ hướng ở bên trong khay pin.

5. Đẩy nhẹ cho đến khi pin MPP chạm vào đáy khay pin. Không được đẩy mạnh pin MPP. Nếu không, cực đầu ra có thể bị hỏng.



Khi pin MPP được đẩy hoàn toàn vào khay pin, các phần nhô ra ở hai đầu của khay pin sẽ thẳng hàng với mặt trên của pin MPP như trong hình minh họa bên dưới.



6. Sau đó, quá trình sạc sẽ bắt đầu. Trạng thái sạc được hiển thị bằng cách đèn báo mức sạc sáng lên hoặc nhấp nháy. Xem "CÁCH ĐỌC ĐÈN BÁO" (T.7) để biết màn hình biểu thị đèn báo.

Nếu đèn báo mức sạc vẫn không sáng ngay cả khi đã lắp pin MPP, thì nguyên nhân có thể là do bạn chưa lắp đúng cách pin MPP. Kiểm tra vị trí của các cực trên bộ sạc và ở đáy pin MPP, sau đó đẩy hoàn toàn pin MPP vào khay pin.

QUY TRÌNH SAU KHI SẠC

Các đèn báo mức sạc đều sáng khi pin MPP được sạc đầy.

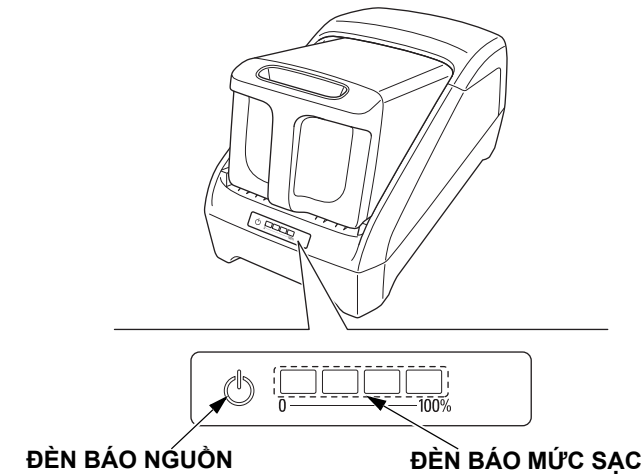
- 1. Kéo pin MPP ra khỏi khay pin.
- 2. Rút phích cắm ra khỏi ổ điện.

QUY TRÌNH DỪNG SẠC

Bạn cũng có thể ngừng sạc và tháo pin MPP trước khi sạc đầy.

- 1. Kéo pin MPP ra khỏi khay pin.
- 2. Rút phích cắm ra khỏi ổ điện.

CÁCH ĐỌC ĐÈN BÁO



ĐÈN BÁO NGUỒN

Đèn báo nguồn hiển thị trạng thái hoạt động của bộ sạc.

Đèn báo nguồn	Trạng thái	
 Tắt	Dừng	Dây cáp AC chưa được cắm vào đầu vào AC hoặc phích cắm chưa được cắm vào ổ cắm điện. Nguồn điện không được cung cấp.
 Sáng (xanh lá cây)	Bình thường	Dây cáp AC đã được kết nối và bộ sạc đang hoạt động bình thường.
 Nhấp nháy (đỏ)	Chức năng bảo vệ nhiệt độ được kích hoạt	Dừng sạc hoặc nguồn sạc bị ngắt tạm thời khi nhiệt độ thay đổi và chức năng bảo vệ nhiệt độ bắt đầu hoạt động. Khi chức năng bảo vệ nhiệt độ được kích hoạt, đèn báo mức sạc sẽ hiển thị trạng thái bảo vệ. Xem "Chức năng bảo vệ nhiệt độ" (T.8) tại "ĐÈN BÁO MỨC SẠC".
 Sáng (đỏ)	Bất thường	Đã xảy ra sự cố và không thể tiếp tục quá trình sạc bình thường. Đèn báo mức sạc nhấp nháy, cho biết có hiện tượng không ổn. Xem "Bất thường" (T.8) tại "ĐÈN BÁO MỨC SẠC".

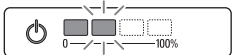
ĐÈN BÁO MỨC SẠC

Đèn báo mức sạc hiển thị mức sạc của pin MPP được lắp vào.

Đèn báo mức sạc cũng hiển thị trạng thái của bộ sạc hoặc pin MPP khi chức năng bảo vệ nhiệt độ được kích hoạt, hoặc bộ sạc hoặc pin MPP gặp trục trặc.

Bình thường (đang sạc)

Khi bộ sạc hoạt động bình thường, đèn báo mức sạc sẽ sáng như sau:

Đèn báo mức sạc	Trạng thái sạc	
	100%	Hoàn thành quá trình sạc (sạc đầy)
	trên 75% và dưới 100%	Đang sạc
	trên 50% và dưới 75%	
	trên 25% và dưới 50%	
	dưới 25%	
	Không sạc (Pin MPP chưa được lắp)	

/ Sáng, / Nhấp nháy, / Tắt

Chức năng bảo vệ nhiệt độ

Khi nhiệt độ của bộ sạc hoặc pin MPP cao và chức năng bảo vệ nhiệt độ kích hoạt, đèn báo nguồn sẽ nhấp nháy màu đỏ và đèn báo mức sạc sẽ sáng như sau:

Đèn báo mức sạc	Trạng thái
	Quá trình sạc tiếp tục với nguồn sạc bị hạn chế đáng kể, nhằm mục đích ngăn chặn nhiệt độ gia tăng do nhiệt độ của bộ sạc tăng lên bởi phòng quá nóng hoặc công suất làm mát không đủ. Kiểm tra xem các lỗ hút khí và lỗ xả khí làm mát có bị chặn hay không. Tình trạng này có thể được cải thiện bằng cách rút pin MPP ra và giảm nhiệt độ xung quanh bộ sạc hoặc đưa bộ sạc đến môi trường mát mẻ.
	Quá trình sạc tạm thời bị dừng do nhiệt độ của pin MPP nằm ngoài phạm vi nhiệt độ sạc cho phép. Lắp pin MPP vào bộ sạc và đợi trong một khoảng thời gian. Quá trình sạc sẽ tự động khởi động lại khi pin MPP đạt đến nhiệt độ sạc cho phép. Nếu quá trình sạc không khởi động lại, có thể khắc phục tình trạng này bằng việc áp dụng một trong các cách sau. • Khi nhiệt độ xung quanh bộ sạc cao, di chuyển bộ sạc đến môi trường mát mẻ. • Khi nhiệt độ xung quanh bộ sạc thấp, di chuyển bộ sạc đến môi trường ấm áp.

/ Sáng, / Nhấp nháy, / Tắt

Bất thường

Khi bộ sạc hoặc pin MPP gặp trục trặc, đèn báo nguồn sẽ sáng đỏ và đèn báo mức sạc sẽ bật như sau.

Đèn báo mức sạc	Trạng thái
	Quá trình sạc đã dừng do dây cáp AC bị hỏng hoặc bảng mạch sạc bị trục trặc. Rút dây cáp AC sau đó cắm lại. Nếu trạng thái không có gì thay đổi, vui lòng tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.
	Quá trình sạc bị dừng do pin MPP gặp trục trặc. Kéo pin MPP ra khỏi khay pin và lắp lại. Nếu trạng thái không có gì thay đổi, vui lòng tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

/ Sáng, / Nhấp nháy, / Tắt

VỆ SINH

- Khi vệ sinh, luôn rút phích cắm ra khỏi ổ điện và ngắt kết nối dây cáp AC khỏi bộ sạc.
- Sử dụng vải khô, mềm để lau bên ngoài bộ sạc và dây cáp AC.
- Nếu vết bẩn khó làm sạch, hãy ngâm một miếng vải vào trong dung dịch tẩy rửa pha loãng nhẹ và vắt khô, sau đó lau sạch vết bẩn.
- Không sử dụng dung môi hữu cơ như xăng, chất pha loãng sơn hoặc benzine. Nếu không, các thành phần bằng nhựa có thể bị nứt.
- Không làm đoản mạch các cực đầu ra hoặc đầu vào AC khi vệ sinh. Nếu không, có thể dẫn tới điện giật hoặc thương tích.
- Không rửa bằng nước. Có nguy cơ gây điện giật hoặc hư hỏng các bộ phận điện.
- Sử dụng máy hút bụi để hút mọi vật lạ, chẳng hạn như cát hoặc bụi bám vào hoặc tích tụ trong khay pin. Cần thận trọng để vật lạ lọt vào lỗ thoát.
- Xem hướng dẫn sử dụng pin MPP để biết cách làm sạch pin MPP.
- Khi vệ sinh các lỗ xả khí và lỗ hút khí làm mát, không sử dụng bất kỳ dụng cụ sắc nhọn có thể cắm vào bộ sạc.
- Nếu vô tình đổ bất kỳ chất lỏng hoặc đồ uống, ngoài nước, lên bộ sạc, không được tự ý tháo rời và vệ sinh bộ sạc, thay vào đó hãy tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn.

BẢO QUẢN

- Khi không sử dụng bộ sạc, hãy tháo pin MPP và dây cáp AC ra khỏi bộ sạc và bảo quản trong nhà.
- Bảo quản trên bề mặt bằng phẳng, chẳng hạn như kệ hoặc bàn. Không đặt bộ sạc ở vị trí mặt bên hoặc mặt sau và không xếp chồng các bộ sạc lên nhau.
- Không bảo quản bộ sạc ở những nơi mà trẻ nhỏ hoặc vật nuôi có thể nghịch sản phẩm.
- Không bảo quản ở những nơi quá ẩm ướt, bụi bặm hoặc những nơi sẽ trở nên rất nóng.
- Xem hướng dẫn sử dụng pin MPP để biết cách bảo quản pin MPP.

VẬN CHUYỂN

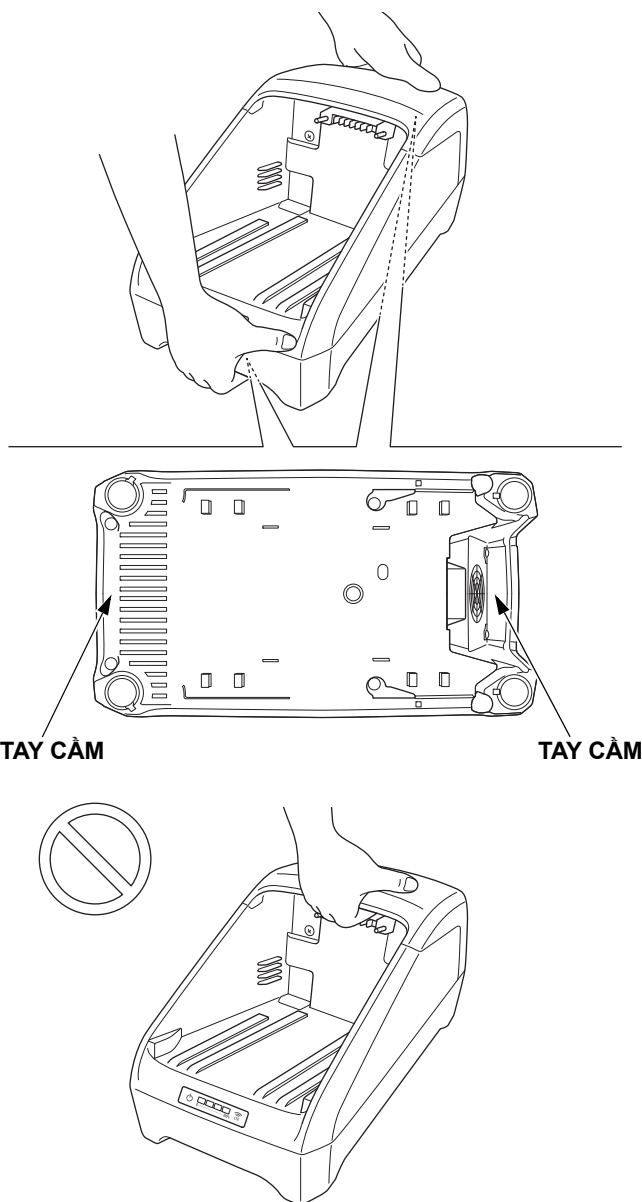
⚠ CẢNH BÁO

Không làm rơi hoặc làm va đập bộ sạc hoặc dây cáp AC quá mạnh. Ngoài ra, không nên sử dụng bộ sạc nếu bộ sạc bị biến dạng hoặc hư hỏng. Nếu không, có thể dẫn tới hỏa hoạn, bỏng, điện giật, hoặc thương tích.

⚠ THẬN TRỌNG

Không nhấc bộ sạc bằng cách nắm vào phần trên của khay pin. Chạm vào cực đầu ra có thể gây ra điện giật hoặc thương tích.

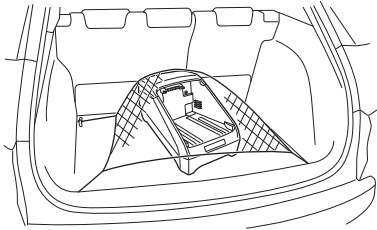
- Tháo pin MPP ra khỏi bộ sạc để tránh những thao tác ngoài ý muốn.
- Giữ chắc các tay cầm chỉ định và cầm chặt để vận chuyển bộ sạc.



- Xem hướng dẫn sử dụng pin MPP để biết cách vận chuyển pin MPP.

Vận chuyển bằng xe

- Tháo pin MPP ra khỏi bộ sạc.
- Đặt bộ sạc ở vị trí bằng phẳng trong xe hoặc cốp xe và cố định bộ sạc để không di chuyển.
- Không để hoặc cố định bộ sạc ở nơi quá nóng, chẳng hạn như trong xe đóng kín và tránh ánh nắng trực tiếp.
- Không quăng/ném bộ sạc vào cốp xe.
- Không đặt bộ sạc ở vị trí mặt bên hoặc mặt sau và không xếp chồng các bộ sạc lên nhau.
- Không để hành lý lên trên bộ sạc. Ngoài ra, hãy cẩn thận để hành lý không bị trượt và va vào bộ sạc.



XỬ LÝ SỰ CỐ

Nếu vấn đề không được giải quyết hoặc các hiện tượng không cải thiện, vui lòng liên hệ đại lý sửa chữa của bạn.

Không sạc được

Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Dây cáp AC không kết nối với bộ sạc.	Kết nối dây cáp AC với bộ sạc một cách chính xác.
Phích cắm không kết nối với ổ điện.	Cắm phích cắm vào ổ điện đúng cách.
Pin MPP lắp vào bộ sạc chưa đúng cách.	Kiểm tra vị trí của các cực, sau đó đẩy pin MPP hoàn toàn vào khay pin theo đúng hướng.
Do nhiệt độ của pin MPP thay đổi, chức năng bảo vệ nhiệt độ sẽ kích hoạt và dừng sạc. (T.8)	Lắp pin MPP vào bộ sạc và đợi trong một khoảng thời gian. Quá trình sạc sẽ tự động khởi động lại khi pin MPP đạt đến nhiệt độ sạc cho phép. Có thể khắc phục tình trạng này bằng cách giảm nhiệt độ xung quanh bộ sạc hoặc đưa bộ sạc đến môi trường mát mẻ.
Dây cáp AC bị hỏng hoặc bảng mạch sạc bị trục trặc. (T.8)	Rút dây cáp AC sau đó cắm lại.
Pin MPP bị trục trặc. (T.8)	Kéo pin MPP ra khỏi khay pin và lắp lại.

Quá trình sạc mất nhiều thời gian

Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Do nhiệt độ của bộ sạc thay đổi nên chức năng bảo vệ nhiệt độ sẽ kích hoạt và nguồn điện sẽ bị tắt. (T.8)	Kiểm tra xem các lỗ hút khí và lỗ xả khí làm mát có bị chặn hay không. Có thể khắc phục tình trạng này bằng cách tháo pin MPP và giảm nhiệt độ xung quanh bộ sạc hoặc đưa bộ sạc đến môi trường mát mẻ.
Pin MPP bị trục trặc. (T.8)	Kéo pin MPP ra khỏi khay pin và lắp lại.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model		CVM5806Z		
Loại		VM	TM	BM
Mã mô tả		CAAGY		
Chiều dài*		434 mm		
Chiều rộng*		244 mm		
Chiều cao*		227 mm		
Trọng lượng*		5,3 kg		
Phương pháp làm mát		Làm mát bằng không khí cưỡng bức		
Sạc	Điện áp sạc định mức	58 V		
	Dòng điện sạc định mức	6,75 A		
	Công suất sạc định mức	270 W		
Pin MPP có thể sạc		DM5026Z		
Phạm vi nhiệt độ sạc		-10 tới 40°C		
Phạm vi nhiệt độ bảo quản		-20 tới 70°C		

* Không bao gồm pin MPP và bất kỳ phụ kiện.

THẢI BỎ

Để bảo vệ môi trường, không thải bỏ sản phẩm này theo hình thức thu gom rác thải thông thường. Tuân thủ luật pháp và quy định của địa phương hoặc tham khảo ý kiến đại lý sửa chữa của bạn để thải bỏ sản phẩm.



Không được thải bỏ thiết bị điện cùng với rác thải sinh hoạt. Nếu thải bỏ thiết bị điện ra bãi chôn lấp hoặc bãi rác, thì các chất có thể rò rỉ, phản ứng và nhiễm vào chuỗi thức ăn, ảnh hưởng tới sức khỏe và đời sống của bạn. Để biết thêm thông tin về việc thải bỏ sản phẩm này, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc cơ sở dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt gần nhất của bạn.

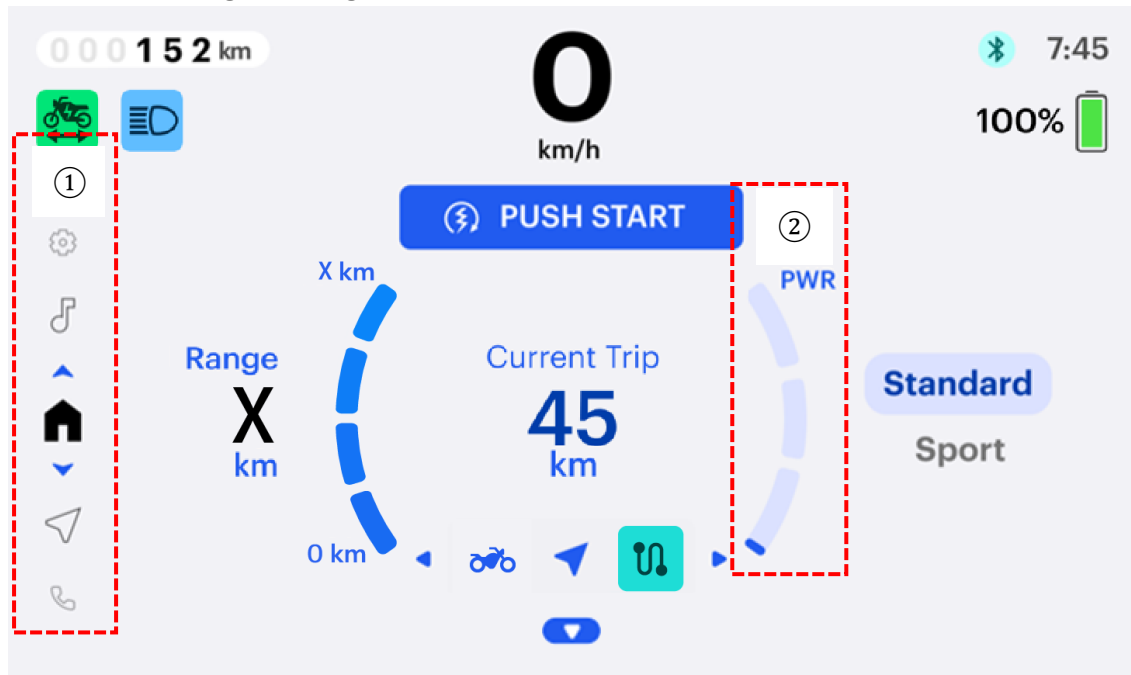
HONDA

Ứng dụng Honda RoadSync Duo

Tùy thuộc vào loại xe, khu vực, phiên bản ứng dụng Honda RoadSync Duo, cách sử dụng xe, và các thay đổi khác, một số hình minh họa và tính năng có thể không giống với xe của bạn.

Ngoài ra, các nội dung trong tài liệu hướng dẫn này có thể được cập nhật do thay đổi thông số kỹ thuật.

Màn Hình Thông Thường



① Ứng dụng

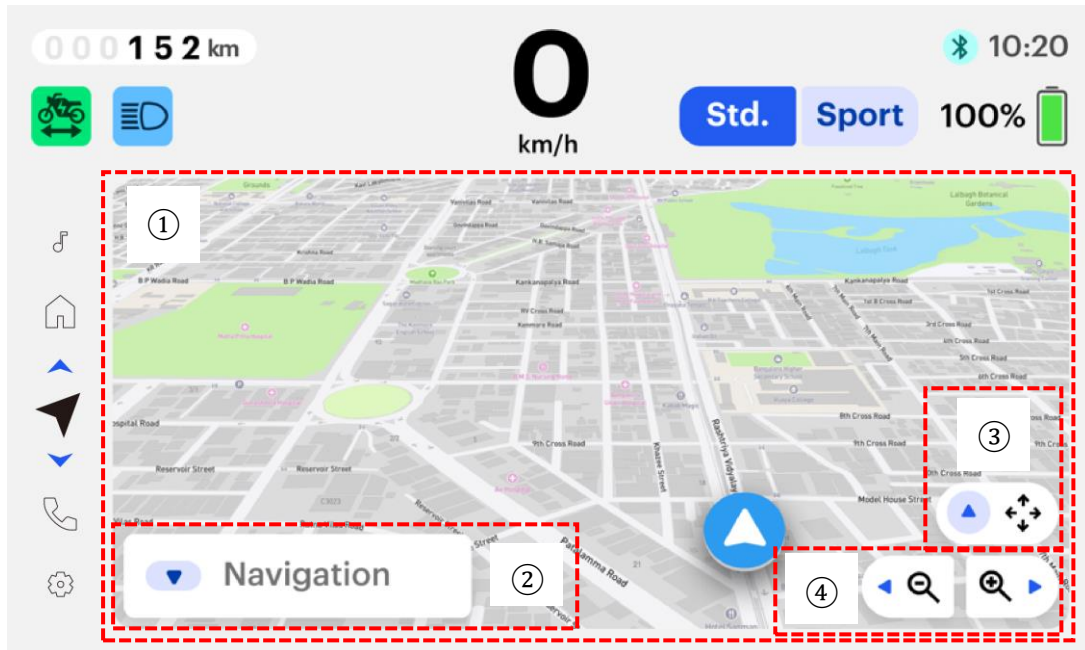
Bạn có thể chuyển đổi ứng dụng bằng cách ấn công tắc “Menu up” hoặc “Menu down” trên xe.

Có năm giao diện có sẵn: Home (Trang chủ), Navigation (Định vị), Phone (Điện thoại), Settings (Cài đặt), và Music (Âm nhạc).

② Vạch năng lượng

Vạch hiển thị trạng thái lái xe tiết kiệm năng lượng dựa trên mức tiêu hao của pin.

Hệ Thống Định Vị



① Bản đồ

Hiện thị vị trí hiện tại của xe trên bản đồ.

② Định vị

Ấn nút ▼ trên công tắc 4 chiều để cài đặt điểm đến hoặc hiển thị lộ trình định vị.

Cài đặt lộ trình định vị: ➤

③ Chế độ khám phá

Ấn nút ▲ trên công tắc 4 chiều để thay đổi khu vực hiển thị bản đồ.: ➤

④ Phóng to/Thu nhỏ

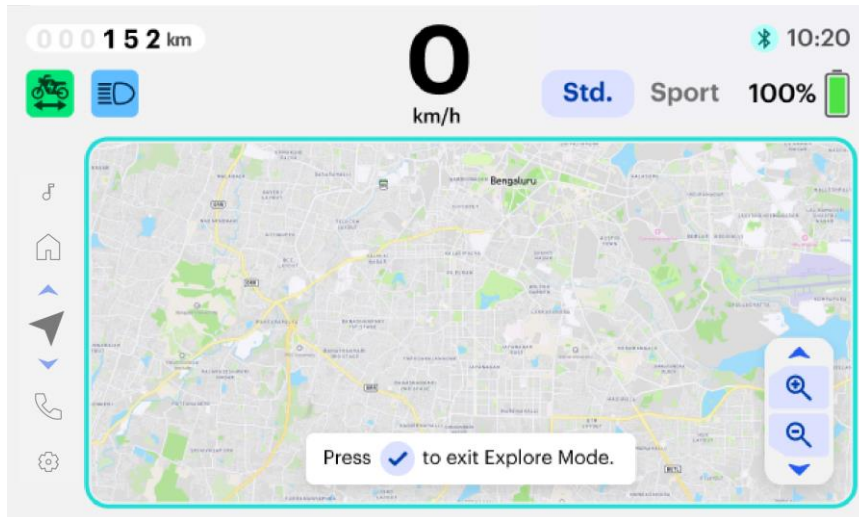
- Ấn nút ◀ trên công tắc 4 chiều để thu nhỏ bản đồ.
- Ấn nút ▶ trên công tắc 4 chiều để phóng to bản đồ.

Chế Độ Khám Phá

Ấn công tắc 4 chiều để di chuyển khu vực hiển thị bản đồ.

Ấn nút ✓ để đóng chế độ khám phá và quay lại hiển thị vị trí hiện tại.

Ấn công tắc “Menu up” để phóng to bản đồ và ấn công tắc “Menu down” để thu nhỏ bản đồ.

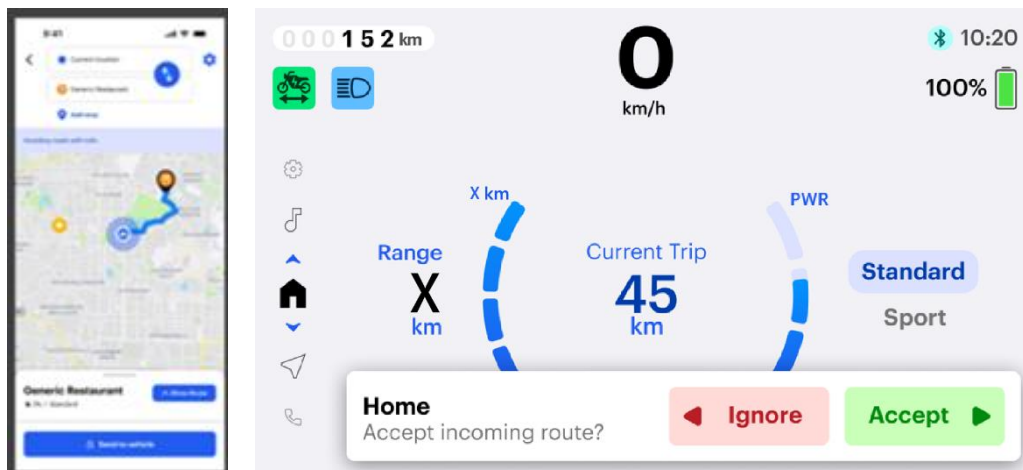


Cài đặt lộ trình định vị từ điện thoại thông minh của bạn

Bạn có thể bắt đầu cài đặt lộ trình định vị bằng cách gửi tuyến đường từ ứng dụng điện thoại thông minh của bạn.

Sau khi gửi lộ trình, chọn “Accept” (Chấp nhận) để bắt đầu định vị.

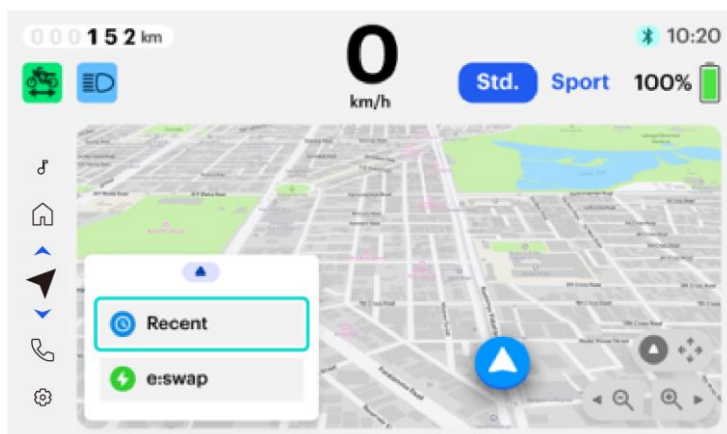
- Nếu bạn chọn “Ignore” (Bỏ qua), hệ thống định vị sẽ không hoạt động.



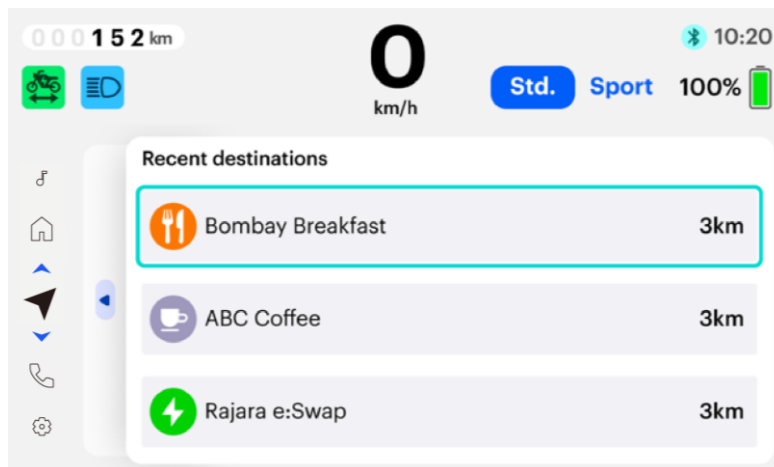
Cài đặt lộ trình định vị từ xe của bạn

Khi vị trí hiện tại được hiển thị, nhấn nút ▼ của công tắc 4 chiều để thiết lập lộ trình định vị.

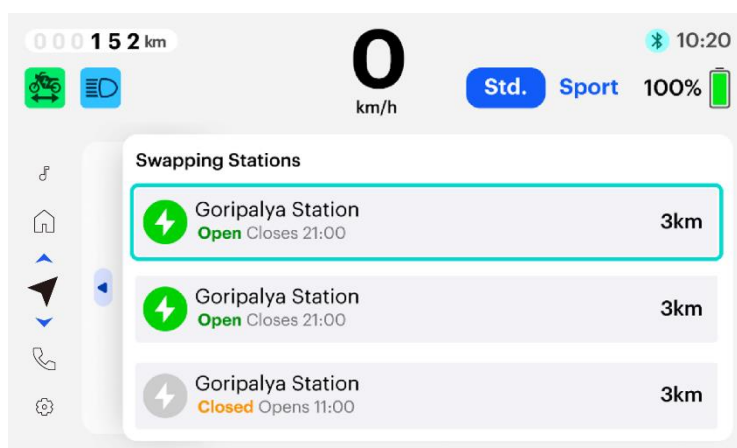
- ① Ấn nút ▼ trên công tắc 4 chiều khi vị trí hiện tại được hiển thị.
- ② Chọn “Recent” (Gần đây) hoặc “e:swap.”



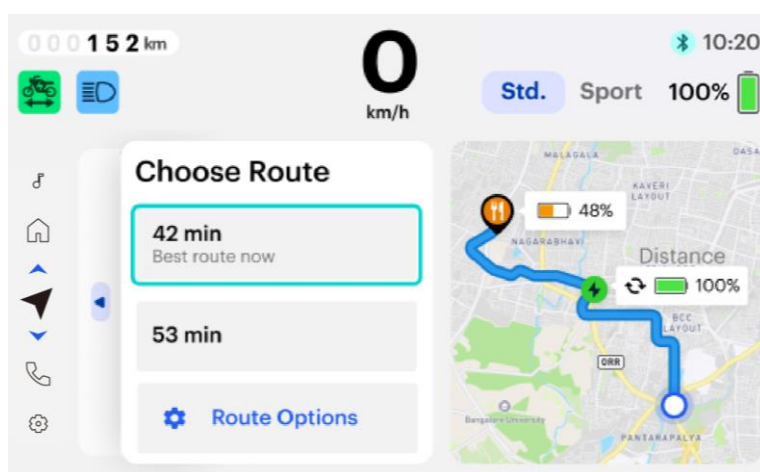
- Chọn “Recent” (Gần đây) để chọn điểm đến của bạn (15 điểm đến gần nhất).



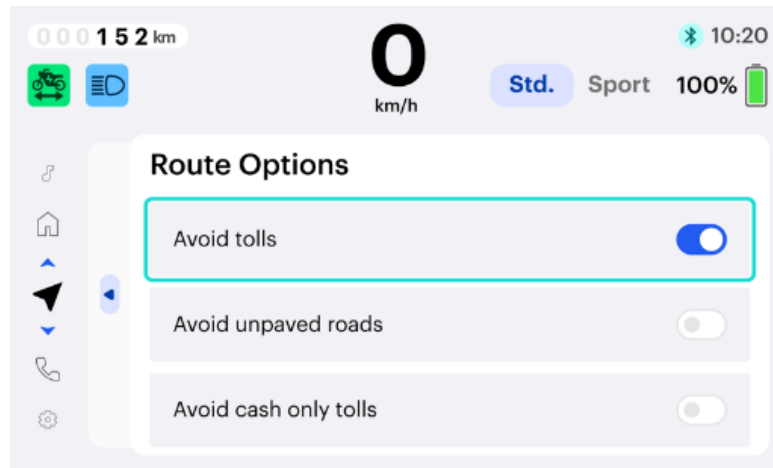
- Chọn “e:swap” để chọn điểm đến từ tối đa 15 trạm e:swap gần nhất (trong bán kính 100 km).



- ③ Chọn một trong hai lộ trình.



- Nếu chọn “Route Options” (Tùy chọn Lộ trình), bạn có thể cài đặt lộ trình khác để tránh các trạm thu phí, đường không trải nhựa và các trạm thu phí chỉ nhận tiền mặt.



- ④ Sau khi hiển thị “Calculating route...” (Đang tính toán lộ trình), hệ thống định vị sẽ tự động bắt đầu.

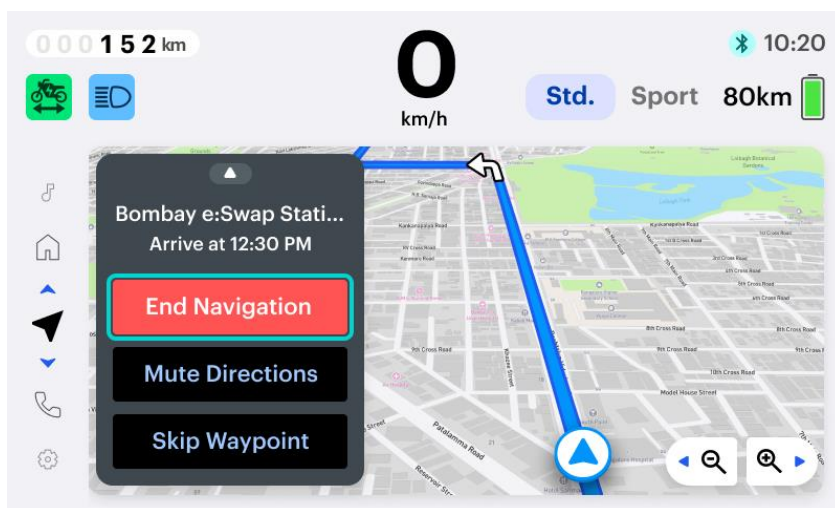


Kết thúc định vị

Khi tới điểm đến, hệ thống định vị sẽ tự động kết thúc. Chọn “Done” (Hoàn thành) để quay về màn hình hiển thị vị trí hiện tại.

Nếu muốn kết thúc định vị trước khi tới điểm đến, ấn nút ▼ trên công tắc 4 chiều để mở menu định vị và chọn “End Navigation” (Kết thúc Định vị).

- Bạn có thể tắt hoặc bật âm thanh hướng dẫn.
- Chọn “Skip Waypoint” (Bỏ qua Điểm dừng) để bỏ qua điểm dừng gần nhất.



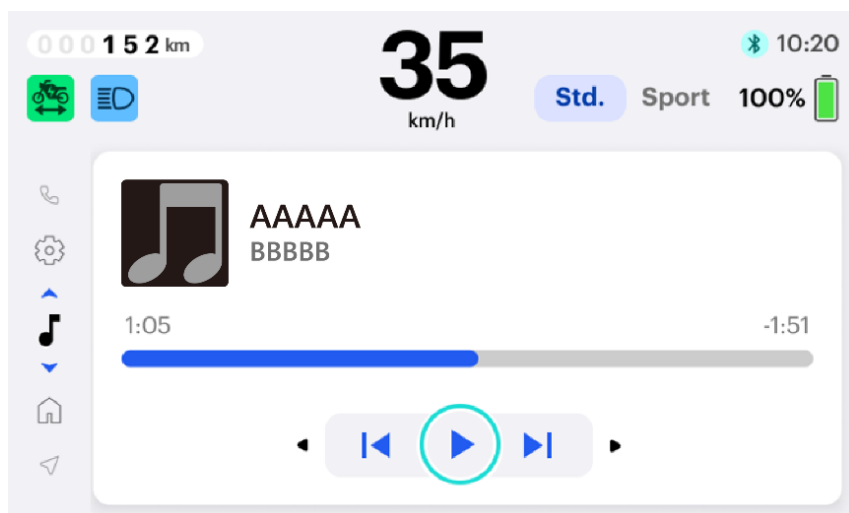
Âm thanh

Bạn có thể nghe âm nhạc bằng điện thoại thông minh của bạn.

Ấn nút ✓ để bắt đầu và dừng phát nhạc.

Ấn nút ► trên công tắc 4 chiều để phát bài nhạc tiếp theo.

Ấn nút ◀ trên công tắc 4 chiều để phát bài nhạc trước đó.

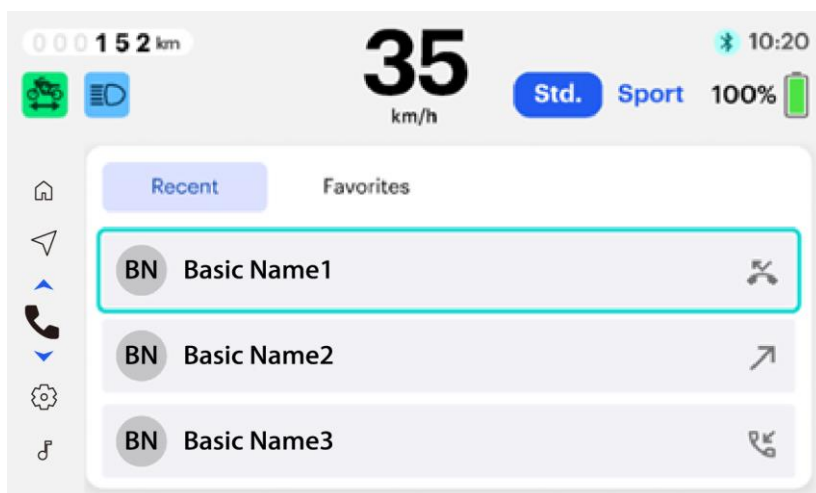


Gọi điện

Bạn cũng có thể gọi điện từ danh bạ điện thoại.

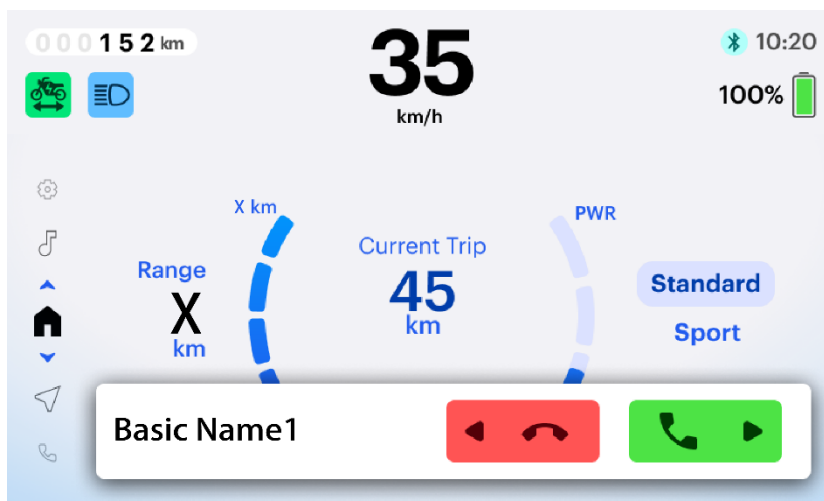
Hệ thống cho phép gọi đến 20 số liên lạc gần đây hoặc các số đã lưu vào danh sách yêu thích.

Chọn số và ấn công tắc ✓ để gọi điện.

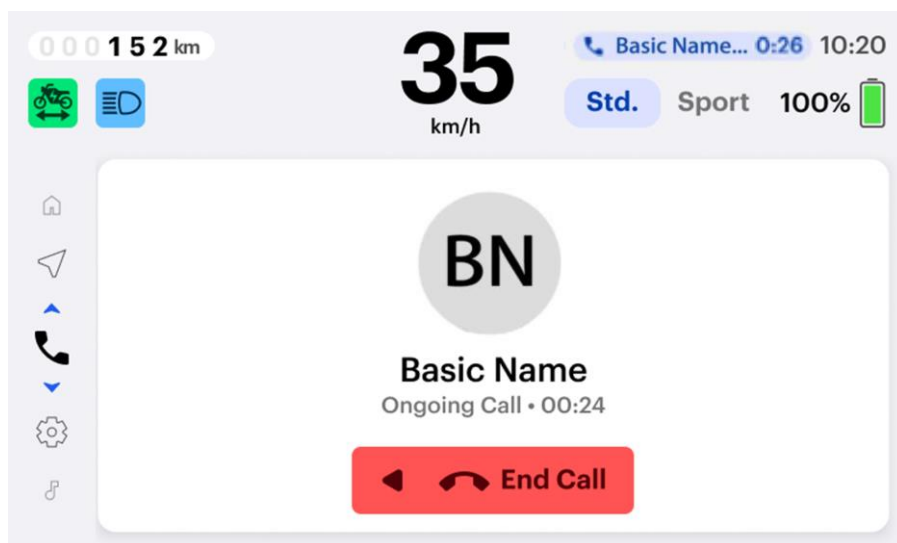


Khi có cuộc gọi đến, ấn nút ► trên công tắc 4 chiều để nhận cuộc gọi.

➤ Nếu bạn ấn nút ◀ trên công tắc 4 chiều, cuộc gọi sẽ bị từ chối.



Khi cần kết thúc cuộc gọi, ấn nút ◀ trên công tắc 4 chiều để kết thúc.



Chế độ cài đặt

Bạn có thể thay đổi các cài đặt sau.

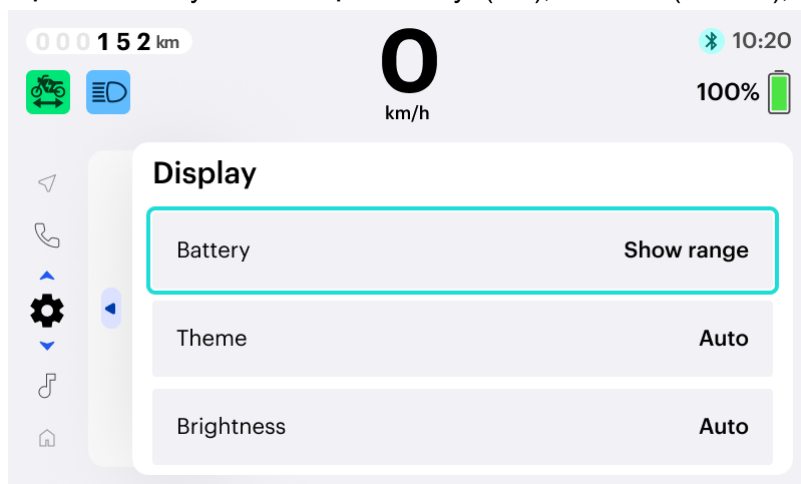
- Trip (Chuyến đi)
- Display (Hiển thị)
- Battery (Pin)
- Bluetooth
- Wi-Fi
- Controls (Điều khiển)
- Language & Time (Ngôn ngữ & Thời gian)
- System (Hệ thống)
- Attribution (Nguồn dữ liệu)

TRIP (CHUYẾN ĐI)

Bạn có thể kiểm tra quãng đường đã đi kể từ khi kích hoạt mô-tơ điện, cùng với thời gian và ngày kích hoạt. Hệ thống sẽ tự động đặt lại quãng đường đi được sau 3 giờ kể từ chuyến đi gần nhất. Bạn cũng có thể đặt lại thủ công nếu cần.

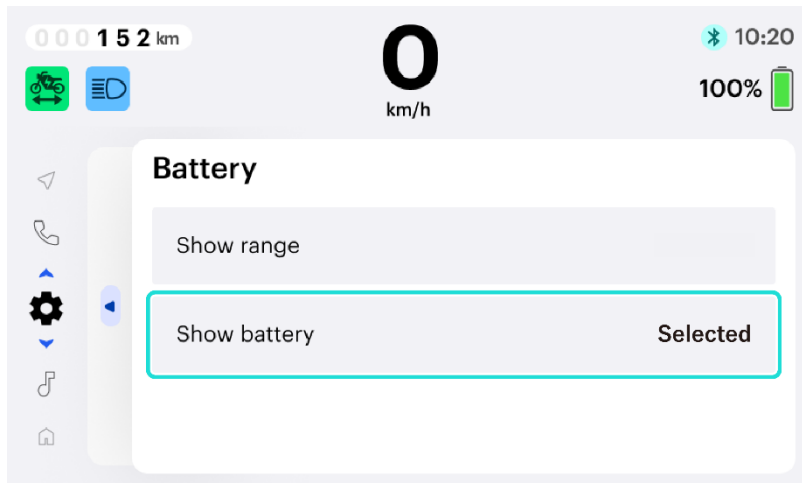
DISPLAY (HIỂN THỊ)

Bạn có thể thay đổi các mục “Battery” (Pin), “Theme” (Chủ đề), và “Brightness” (Độ sáng).



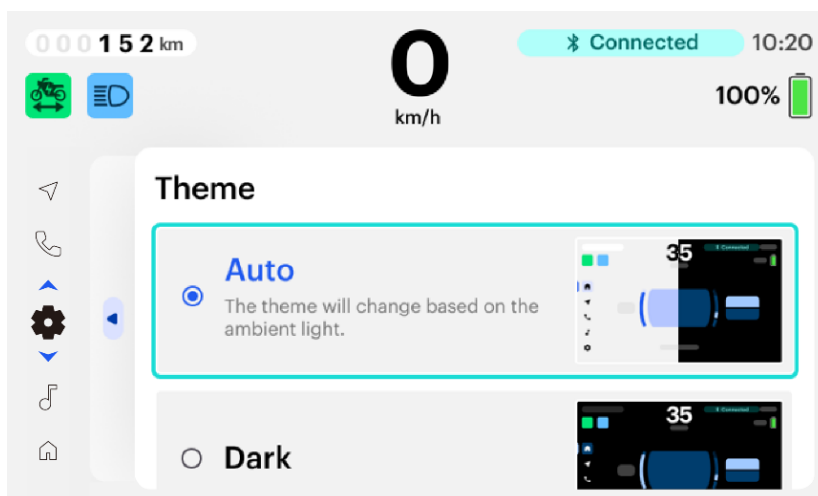
- **Battery (Pin)**

Bạn có thể chọn hiển thị quãng đường đi được hoặc mức pin ở góc trên bên phải của đồng hồ.



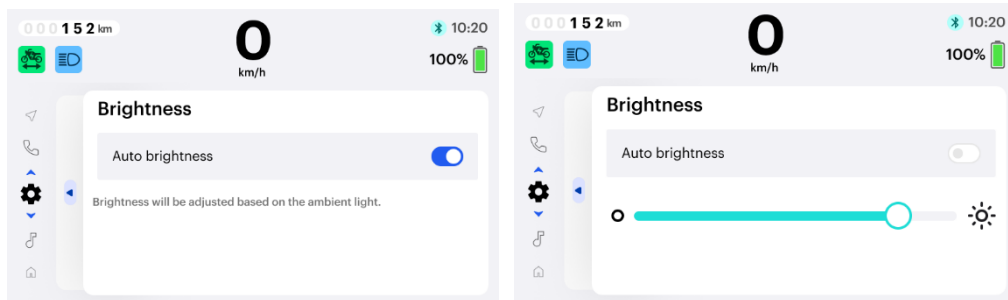
- **Theme (Chủ đề)**

Bạn có thể chọn “Auto” (Tự động), “Dark” (Tối), và “Light” (Sáng).



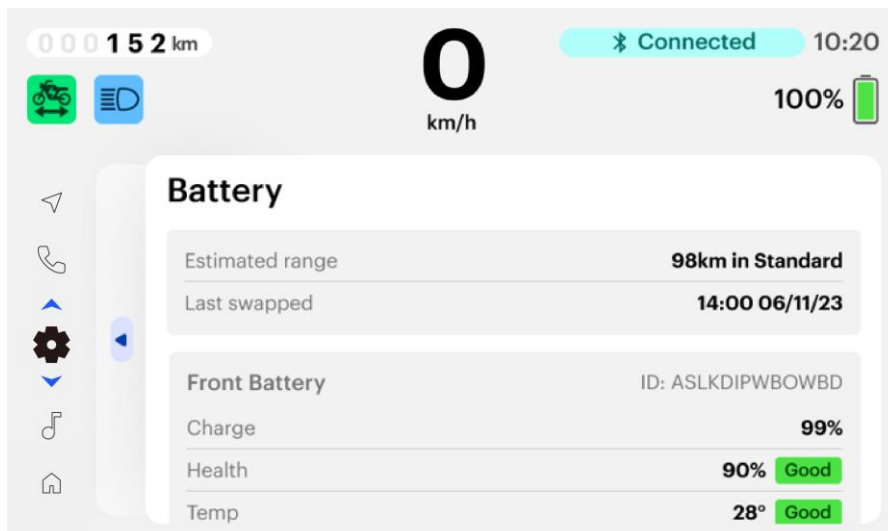
- Brightness (Độ sáng)

Bạn có thể chọn điều chỉnh tự động hoặc thủ công.



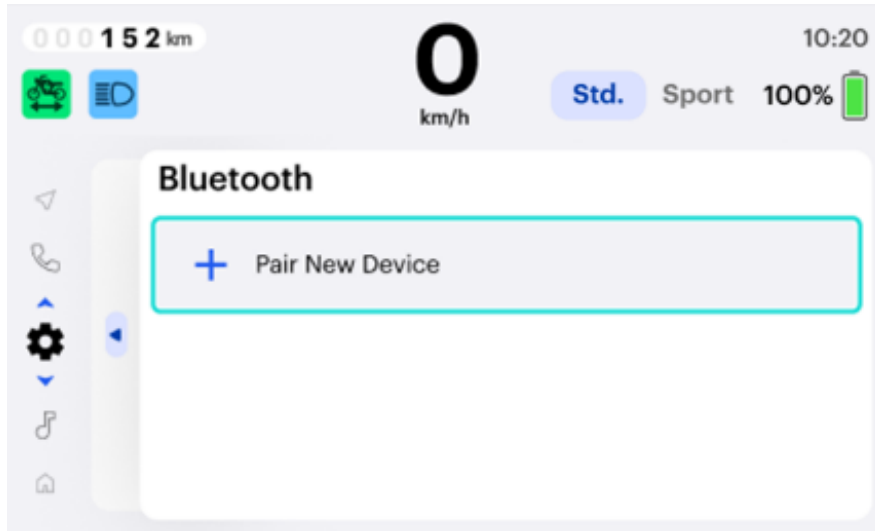
Battery (Pin)

Bạn có thể xem thông tin về pin và bình điện 12 V.



Bluetooth

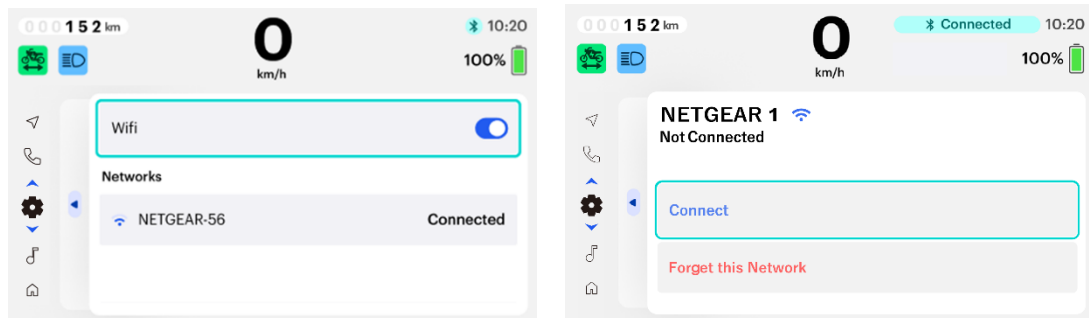
Bạn có thể ghép nối điện thoại thông minh, chọn điện thoại thông minh để kết nối, ngắt kết nối và xóa các lịch sử kết nối.



Wi-Fi

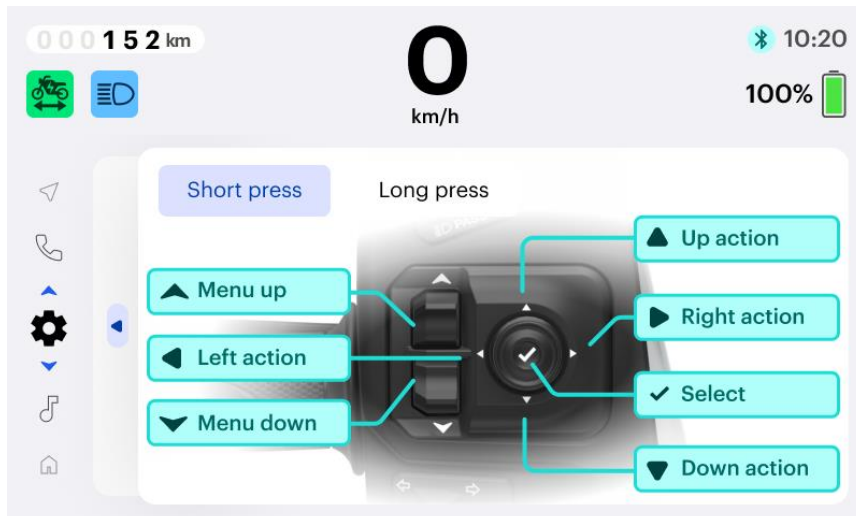
Bạn có thể BẬT/TẮT kết nối mạng.

Khi BẬT, bạn có thể chọn mạng để kết nối, ngắt kết nối, và xóa lịch sử kết nối.



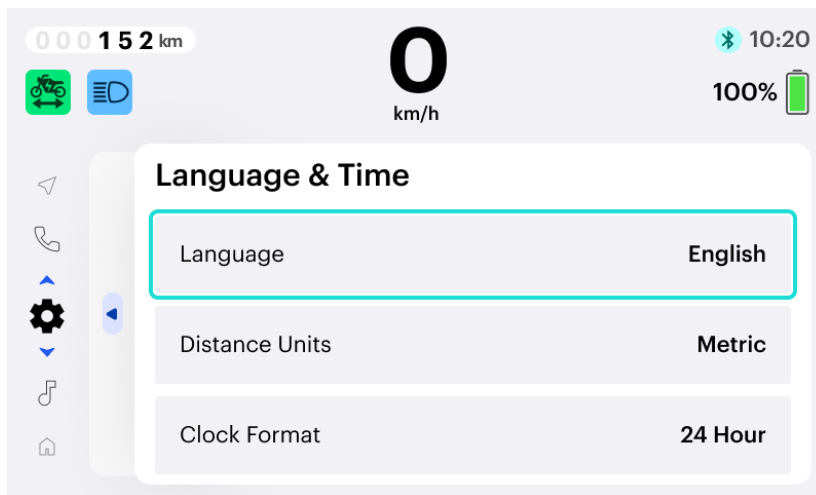
Controls (Điều khiển)

Bạn có thể xem cách sử dụng các công tắc trên tay lái.

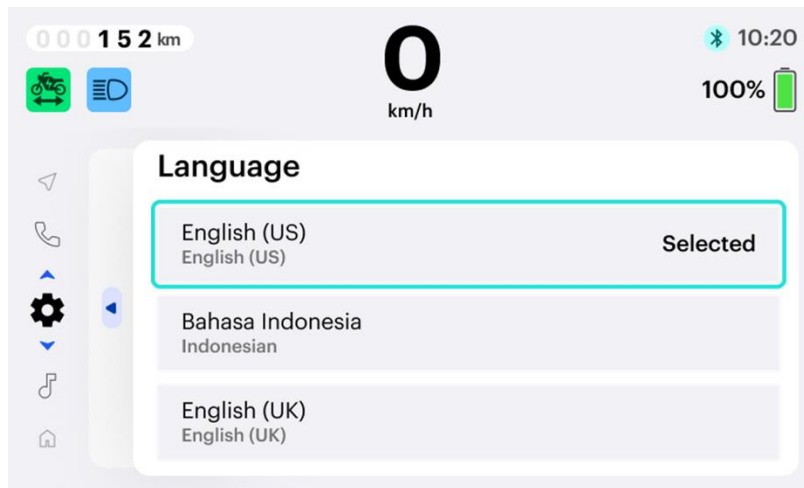


Language & Time (Ngôn ngữ & Thời gian)

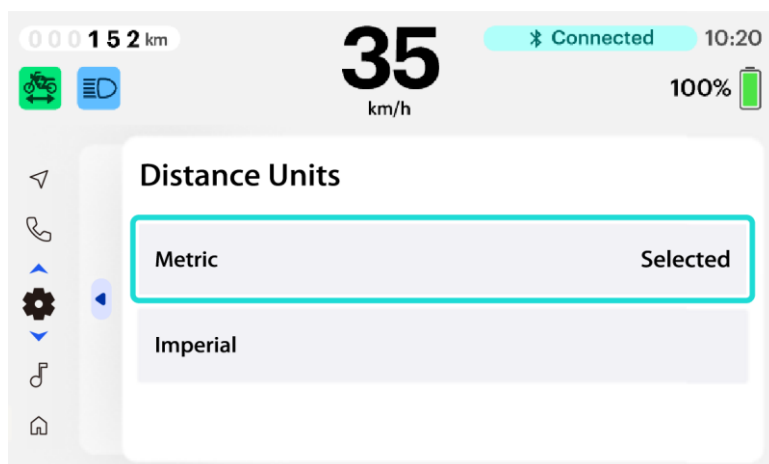
Bạn có thể thay đổi cài đặt “Language” (Ngôn ngữ), “Distance Units” (Đơn vị Khoảng cách), và “Clock Format” (Định dạng Đồng hồ).



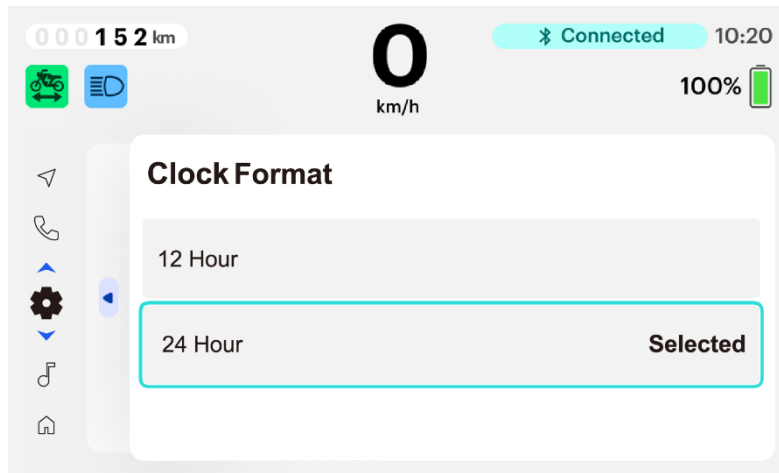
- Language (Ngôn ngữ)
Chọn ngôn ngữ và ấn công tắc ✓.



- Distance Units (Đơn vị Khoảng cách)
Bạn có thể chọn “Metric” (Hệ mét) hoặc “Imperial” (Hệ Imperial).
Chọn hệ đo lường mong muốn và ấn công tắc ✓.

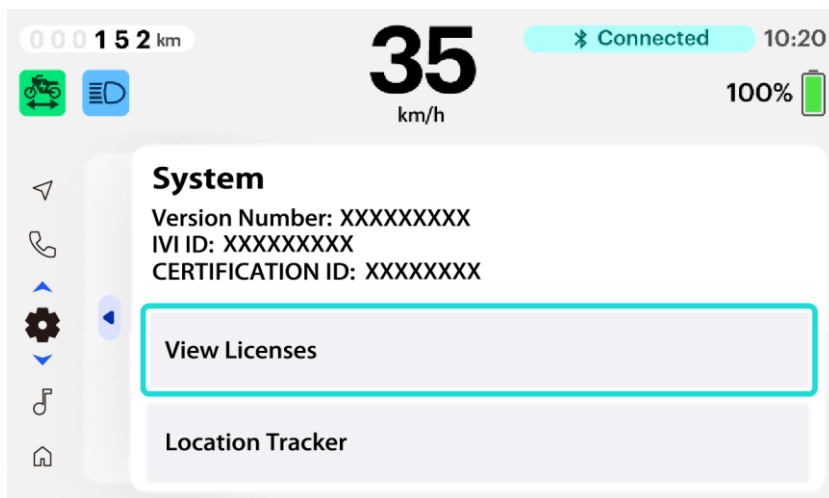


- Clock Format (Định dạng Đồng hồ)
Bạn có thể chọn định dạng “24 Hour” (24 Giờ) hoặc “12 Hour” (12 Giờ).
Chọn định dạng mong muốn và ấn công tắc ✓.



System (Hệ thống)

Bạn có thể kiểm tra thông tin hệ thống.



Attribution (Nguồn dữ liệu)

Hiển thị nguồn dữ liệu bản đồ.

